

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN HỮU TRÍ

**PHÁT HUY TRUYỀN THÔNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH
CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI - 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN HỮU TRÍ

**PHÁT HUY TRUYỀN THÔNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH
CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

Ngành: Triết học

Mã số: 9229001

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1- PGS, TS. Nguyễn Chí Hiếu

2- TS. Nguyễn Thị Như Huế

HÀ NỘI- 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, được thực hiện dưới sự hướng dẫn của tập thể các nhà khoa học: 1- PGS, TS. Nguyễn Chí Hiếu và 2- TS. Nguyễn Thị Như Huê.

Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào trước đây.

NGƯỜI CAM ĐOAN

Nghiên cứu sinh

Nguyễn Hữu Trí

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ	
LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	8
1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài	8
1.2. Khái quát giá trị của các công trình được tổng quan và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu	31
Tiểu kết Chương 1	34
Chương 2: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ	
MẠNH CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH	
TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI – MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ	
LUẬN VÀ THỰC TIỄN	35
2.1. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội	35
2.2. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới – Quan niệm, chủ thể, nội dung, phương thức	50
2.3. Những yếu tố tác động đến phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội hiện nay	68
Tiểu kết Chương 2	75
Chương 3: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ	
MẠNH CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH	
TẾ - XÃ HỘI – THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN	
ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY	76
3.1. Những thành tựu trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội và nguyên nhân	76

3.2. Những hạn chế trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội và nguyên nhân	100
3.3. Những vấn đề đặt ra hiện nay	118
Tiểu kết Chương 3.....	124
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI.....	125
4.1. Dự báo những thuận lợi và khó khăn đối với phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới	125
4.2. Phương hướng phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới. .	131
4.3. Một số giải pháp tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.....	140
Tiểu kết Chương 4.....	167
KẾT LUẬN.....	168
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	171
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	172
PHỤ LỤC 1.....	186
PHỤ LỤC 2.....	192

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài luận án

Lịch sử đã minh chứng, con người, những phẩm chất tiềm năng, nguồn lực và tất cả những gì liên quan đến con người đều là những vấn đề trung tâm của triết học. Đặc biệt, tiến trình lịch sử cũng chứng tỏ rằng, trong mỗi quốc gia, khi giá trị, tiềm năng và thế mạnh của con người được phát huy tối đa thì sẽ tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia đó. Điều đó lại càng đúng trong bối cảnh hiện nay; do đó, nghiên cứu về con người, giá trị và sức mạnh con người càng có vị trí, vai trò, ý nghĩa quan trọng, vì xét đến cùng, con người vừa là chủ thể của mọi sự sáng tạo, vừa là đối tượng thụ hưởng các thành quả sáng tạo và đồng thời, cũng là trung tâm trong chiến lược phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc trên thế giới.

Nhận thức rõ vấn đề này, trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta xác định luôn coi trọng vai trò của con người nói chung và phát huy nhân tố, sức mạnh con người Việt Nam nói riêng, nhờ đó mà đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển nhanh hơn, toàn diện và bền vững hơn so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên, xã hội phát triển ổn định và như Đảng ta đã khẳng định: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay; đây là điều kiện cho sự phát triển mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Gắn kết giữa giá trị truyền thống và hiện đại, giữa truyền thống và thế mạnh của con người là những vấn đề lý luận mang tính thời sự, đặc biệt trong bối cảnh đất nước ta đang tiến hành đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Và khi phát huy, gắn kết được một cách hài hòa, hiệu quả giữa giá trị, truyền thống tốt đẹp với thế mạnh sẵn có của con người Việt Nam nói chung thì mới có thể góp phần tạo động lực thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế

sâu rộng và phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm sự tiến bộ và công bằng xã hội, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Trên khắp đất nước Việt Nam đâu đâu chúng ta cũng có thể gặp những vùng đất rất giàu có về truyền thống tốt đẹp và những người dân cần cù hiền hòa mang sẵn trong mình những thế mạnh tiềm tàng cần được khơi gợi, đánh thức để đưa vào hoạt động thực tiễn, làm cho cuộc sống của mình ấm no, thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển mạnh mẽ hơn. Lạng Sơn là một trong những vùng đất điển hình như vậy của Việt Nam. Một mặt, đồng bào các dân tộc nơi đây từ ngàn đời đã định cư trên mảnh đất biên thùy, phen dậu của đất nước; họ gìn giữ những giá trị truyền thống tốt đẹp, ra sức nắm bắt, lĩnh hội, biến chúng thành “kho báu” riêng để kết hợp với những tiềm năng, thế mạnh của mình; tất cả chỉ với mục đích là làm cho tỉnh nhà duy trì và phát triển dài lâu hơn nữa các mối liên hệ giữa hai yếu tố lớn đó nhằm phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững, hiệu quả của tỉnh. Mặt khác, Lạng Sơn là một tỉnh miền núi biên giới phía Bắc của Tổ quốc có vị trí chiến lược, tầm quan trọng đối với bảo vệ lãnh thổ, đối với giao thương hàng hóa của Việt Nam và là cửa ngõ kết nối thương mại giữa các nước ASEAN với Trung Quốc.

Trong những năm qua, tỉnh Lạng Sơn đã chú trọng phát huy những giá trị, tốt đẹp, mang bản sắc con người Lạng Sơn, gắn kết với khai thác các tiềm năng, thế mạnh để tạo nên động lực và nguồn lực to lớn cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy rằng bên cạnh những thành tựu đã đạt được rất đáng ghi nhận, thì việc khai thác, gắn kết và phát huy những giá trị truyền thống với tiềm năng, thế mạnh của con người ở tỉnh Lạng Sơn vẫn còn nhiều hạn chế và chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Một số yếu tố văn hóa lạc hậu đã ăn sâu, bám rễ trong đời sống của người dân vẫn tồn tại, chưa được xóa bỏ triệt để, nên đã và đang là rào cản trong xây dựng, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội

tỉnh Lạng Sơn hiện nay. Đồng thời, đến nay vẫn chưa có cơ chế thực sự hữu hiệu để phát huy giá trị truyền thống, các phẩm chất tốt đẹp vốn là thế mạnh của con người Lạng Sơn, nhằm “chuyển hóa” cụ thể vào phát triển kinh tế - xã hội; do đó, chưa tạo ra động lực thực sự hiệu quả cho quá trình phát triển nhanh, bền vững. Thực tế đó đặt ra vấn đề cần có những nghiên cứu chuyên sâu, có hệ thống về việc gắn kết hài hòa, phát huy tốt truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn, tìm tòi, đề xuất những giải pháp khả thi nhằm phục vụ hiệu quả cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong kỳ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, nghiên cứu sinh mạnh dạn lựa chọn vấn đề ***“Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới”*** làm đề tài nghiên cứu cho luận án tiến sĩ của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ của luận án

Mục đích của luận án: Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận, phân tích thực trạng phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn hiện nay, luận án đề xuất những phương hướng, giải pháp tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững trong thời kỳ mới.

Nhiệm vụ của luận án:

Để đạt được mục đích trên, luận án cần thực hiện những nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tổng quan những công trình nghiên cứu có liên quan đến phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người nói chung.

Thứ hai, phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận của phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.

Thứ ba, khảo sát, đánh giá thực trạng phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn trong quá trình phát triển kinh tế - xã

hội hiện nay, chỉ rõ những thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và một số vấn đề đặt ra.

Thứ tư, đề xuất phương hướng và giải pháp để tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn gắn với khai thác thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.

Phạm vi nghiên cứu:

- Về nội dung:

Vấn đề phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội này bao hàm nhiều góc độ, phương diện, nội dung khác nhau; song, trong luận án này, xin được giới hạn nội dung khảo cứu, chỉ tập trung làm rõ các nội dung: Phát huy truyền thống, thế mạnh của lòng yêu nước, phẩm chất tự lực, tự cường; đức tính cần cù, chịu khó, tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau để phát triển nguồn nhân lực; khơi dậy thế mạnh về sáng tạo sản phẩm truyền thống trong phát triển kinh tế, nhất là lĩnh vực du lịch, dịch vụ, văn hóa lễ hội, tâm linh, ẩm thực đặc sắc mang bản sắc, con người trong cộng đồng các dân tộc Lạng Sơn; phát huy truyền thống tốt đẹp để thực hiện tốt an sinh xã hội và thúc đẩy giao thương, giao lưu văn hóa, phát triển kinh tế biên mậu của tỉnh Lạng Sơn.

- Về không gian:

Luận án chỉ phân tích và khảo sát những vấn đề liên quan đến phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc của tỉnh Lạng Sơn gắn với phát huy thế mạnh của con người nơi đây.

- Về thời gian:

Luận án khảo cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến đề tài luận án trong thời gian từ năm 2010 đến nay. Các phương hướng và giải pháp chủ yếu được đề xuất cho thời gian đến năm 2030.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Luận án được nghiên cứu trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam về con người nói chung và phát huy nhân tố con người nói riêng phục vụ quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Phương pháp nghiên cứu: Luận án được thực hiện trên cơ sở vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử vào quá trình nghiên cứu đề tài: *“Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới”*; trong đó, tác giả sử dụng phương pháp kết hợp giữa phân tích và tổng hợp, lịch sử và logic, nghiên cứu tài liệu thứ cấp, điều tra xã hội học, so sánh, khái quát hóa...

- *Phương pháp kết hợp phân tích và tổng hợp* được sử dụng chủ yếu trong việc tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, phân tích đánh giá thực trạng, xác định nguyên nhân của ưu điểm, kết quả và của khuyết điểm, hạn chế trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội; phân tích, tổng hợp những yếu tố tác động đến việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ mới.

- *Phương pháp kết hợp lịch sử và logic* được sử dụng nhằm mục đích tìm ra mối liên hệ bản chất, tính tất yếu và những quy luật và nội dung liên quan đến đề tài luận án; để nhận diện rõ lý luận và quá trình tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và của các cấp ủy, chính quyền địa phương nói riêng trong

phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội.

- *Phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp* được tác giả sử dụng trong tiến hành thu thập tài liệu, phân loại và tổng hợp các tài liệu liên quan đến luận án; đọc hiểu, phân tích và kế thừa các luận điểm, quan niệm của các nhà nghiên cứu; từ đó, hệ thống hóa và rút ra các quan điểm, nội dung lý luận về phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ mới. Nội dung Chương 2 của luận án được hình thành trên cơ sở lý luận này.

- *Phương pháp điều tra xã hội học* được sử dụng để khảo sát, đánh giá thực trạng phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay. Luận án xây dựng bảng hỏi và phát phiếu khảo sát 300 cán bộ, đảng viên, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể của hệ thống chính trị và người dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Thực trạng, nguyên nhân và vấn đề đặt ra về phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn được phân tích từ những dữ liệu cơ sở này.

Xử lý số liệu: Dữ liệu sau khi thu thập được tổng hợp thông qua phần mềm SPSS và bảng tính Excel. Từ kết quả xử lý, nghiên cứu sinh đã tổng hợp thành các bảng số liệu ở phần Phụ lục của luận án.

5. Đóng góp mới của luận án

Những kết luận được đúc kết từ kết quả nghiên cứu trong luận án cùng với các giải pháp đã bổ sung lý luận, nội hàm các khái niệm cơ bản có liên quan như: truyền thống tốt đẹp và thể mạnh của con người Lạng Sơn, đặc biệt là góp phần làm rõ sự gắn kết, phát huy giá trị truyền thống và thể mạnh của con người Lạng Sơn nói riêng nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.

Đặc biệt, luận án đã cho thấy vai trò, tầm quan trọng của việc gắn kết hài hòa, phát huy giá trị, truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn với

việc khai thác những tiềm năng, thế mạnh của con người nơi đây để phục vụ hiệu quả cho công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của tỉnh trong thời kỳ mới.

6. Ý nghĩa của luận án

Ý nghĩa lý luận: Phân tích, làm rõ được nội dung, vai trò của việc phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn gắn với khai thác những thế mạnh của con người phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn. Do vậy, luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho nghiên cứu, giảng dạy một số chuyên đề triết học chuyên sâu về con người nói chung và về phát triển nhân tố, sức mạnh con người Việt Nam nói riêng; đồng thời, góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho nghiên cứu về vai trò, tiềm năng, thế mạnh của con người nhằm phát triển kinh tế - xã hội đất nước nhanh và bền vững trong thời kỳ mới.

Ý nghĩa thực tiễn: Đề xuất được những phương hướng và những giải pháp mang tính đồng bộ, khả thi, có hệ thống để tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn, đóng góp vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời kỳ mới. Do vậy, kết quả nghiên cứu của luận án cũng có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc xây dựng, hoạch định chiến lược phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng Đông Bắc nói chung và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận án

Nội dung của luận án gồm 4 chương, 11 tiết, ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

1.1.1. *Những công trình nghiên cứu về giá trị văn hóa truyền thống và con người, thế mạnh con người Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội*

1.1.1.1. *Những công trình nghiên cứu về văn hóa nói chung, giá trị văn hóa truyền thống nói riêng*

Nghiên cứu việc giữ gìn và phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người nhằm phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng liên quan đến văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam, nên trước tiên, nghiên cứu sinh sẽ khảo sát, đánh giá các công trình nghiên cứu về lĩnh vực này.

Trong công trình *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam* (1980), tác giả Trần Văn Giàu tập trung phân tích 7 đức tính tốt đẹp của dân tộc Việt Nam bao gồm: yêu nước, cần cù, anh hùng, sáng tạo, lạc quan, thương người, vì nghĩa. Theo đó, các phạm trù này được sắp xếp, trình bày có hệ thống và khoa học, giống như một “bảng giá trị tinh thần” truyền thống của người Việt. Tác giả đã có những phân tích, luận giải rất sâu về các giá trị truyền thống của cộng đồng, dân tộc Việt Nam, cũng như những nhân tố ảnh hưởng của đến việc phát triển các giá trị truyền thống đó từ góc nhìn của tiến trình lịch sử. Tác giả nhấn mạnh: “Giá trị tinh thần của xã hội bao gồm những giá trị khoa học, đạo đức, nghệ thuật... đánh dấu sự phát triển về các mặt chân, thiện, mỹ của đời sống xã hội. Đó là những quan hệ tốt đẹp mà xã hội đã đạt được nhằm phát triển và hoàn thiện đời sống xã hội như chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng, độc lập, tự do, dân chủ, hoà bình, công lý” [36, tr. 51]. Tác giả cho rằng, về cơ bản, những giá trị này đã định hình trong lịch sử

ngay từ thời Văn Lang xa xưa, và điều đáng chú ý là chúng được ra đời và phát triển một cách độc lập, không bị đồng hóa từ yếu tố văn hóa bên ngoài. Theo tác giả, yêu nước là giá trị đầu tiên và quan trọng nhất trong bảng giá trị tinh thần của người Việt, là thước đo trong cuộc sống văn hóa của con người trong tiến trình lịch sử và cả hiện nay.

Tiếp cận văn hóa theo quan điểm triết học Mác, Vũ Thị Kim Dung (1998) trong bài viết “Cách tiếp cận văn hóa theo quan điểm triết học Mác” [16] đã phân tích những quan niệm cơ bản của triết học Mác về văn hóa. Trong đó, văn hóa được hiểu là kết quả của quá trình con người lao động, tương tác với giới tự nhiên, tương tác với xã hội loài người. Bằng lao động và sáng tạo không ngừng, con người đã tạo ra “thiên nhiên thứ hai”, kết tinh những giá trị tinh thần, tạo động lực nội sinh cho quá trình phát triển, đó chính là văn hóa. Con người vừa là chủ thể xây dựng, phát huy những giá trị văn hóa vừa là đối tượng chịu tác động của văn hóa. Từ xuất phát điểm đó về cách hiểu bản chất của văn hóa theo quan điểm triết học Mác, tác giả đi đến luận điểm khái quát về chức năng, vai trò của văn hóa là nhằm tạo ra những điều kiện, môi trường tối ưu và phù hợp nhất cho sự bộc lộ, phát huy và giải phóng những năng lực của con người, làm cho nó hoàn thiện hơn ở từng giai đoạn lịch sử xác định.

Công trình *Văn hóa Việt Nam; xã hội và con người* (2000) của tác giả Vũ Khiêu (Chủ biên) bàn sâu về văn hóa Việt Nam. Tác giả quan niệm: “Nói tới giá trị văn hóa là nói tới thành quả mà mỗi dân tộc hay một con người đã đạt được trong quan hệ với thiên nhiên, với xã hội và trong sự phát triển của chính bản thân mình. Nói tới giá trị văn hóa là nói tới thái độ, trách nhiệm và những quy tắc xử lý của mỗi người trong quan hệ với bản thân mình, với những người xung quanh, với gia đình, bạn bè, với giai cấp và loài người, với xã hội và thiên nhiên” [69, tr. 36 - 37]. Theo tác giả, đề cập đến giá trị văn hóa là đề cập đến con người, mối quan hệ giữa con người với con người và con người với giới tự nhiên. Văn hóa là cái mang bản chất người, do con người

sáng tạo ra, vì con người; tức là, không có giá trị văn hóa nào tồn tại độc lập, tách rời khỏi con người và xã hội.

Các tác giả Nguyễn Trọng Chuân, Phạm Văn Đức, Hồ Sỹ Quý đồng chủ biên (2001), xuất bản công trình *Tìm hiểu giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa* [8], trong đó có phân tích, luận giải một số vấn đề về giá trị, giá trị đạo đức truyền thống, giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Việt Nam; chỉ rõ chiều hướng, sự biến đổi của các giá trị truyền thống trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế. Trong cuốn sách, các tác giả đề cập tương đối toàn diện về vấn đề khai thác, giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Đối với các nghiên cứu nước ngoài, trước hết phải kể đến tài liệu “*Thập kỷ thế giới phát triển văn hóa*” của Ủy ban quốc gia về thập kỷ quốc tế phát triển văn hóa (1992), tiếp cận văn hóa với tư cách là một nguồn lực của sự phát triển: “Từ nay trở đi, văn hóa cần coi mình là một nguồn lực bổ sung trực tiếp cho phát triển và ngược lại, phát triển cần thừa nhận văn hóa giữ một vị trí trung tâm, một vai trò điều tiết xã hội”.

Trong công trình *Dưới lăng kính triết học* (2003), V.E. Davidovich đã phân tích cũng như đưa ra những khái luận cơ bản về các cách tiếp cận văn hóa của hầu hết các nhà nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn quan tâm đến lĩnh vực văn hóa. Theo ông, khuynh hướng chủ yếu trong những nghiên cứu về văn hóa là sử dụng các cách tiếp cận giá trị, cách tiếp cận hoạt động. Mỗi cách tiếp cận đều có tính hợp lý nhưng cũng có điểm yếu bởi tính bộ phận, do nghiên cứu văn hóa chỉ từ một phương diện nào đó nên chưa đạt đến tầm phương pháp luận như triết học đòi hỏi và cũng là nhiệm vụ mà nó phải giải quyết. Nhìn nhận *Dưới lăng kính triết học*, theo V.E. Davidovich, văn hóa không chỉ là hoạt động mà chủ yếu phải là phương thức, công nghệ hoạt động của con người; vì văn hóa luôn cần người cho, người nhận, người đối thoại, người kế thừa.

Nghiên cứu về quá trình chuyển biến của văn hóa thông qua sự thay đổi các hình thái tín ngưỡng từ thời kỳ nguyên thủy, công trình *Văn hóa nguyên thủy* của E.B. Tylor đã tập trung luận giải những hiện tượng văn hóa trong xã hội nguyên thủy. Về cơ bản, E.B. Tylor định nghĩa văn hóa là “toàn bộ phức thể bao gồm hiểu biết, tín ngưỡng, nghệ thuật, đạo đức, luật pháp, phong tục cùng với những khả năng và tập quán khác với tư cách là một thành viên của xã hội”. Tuy nhiên, công trình chỉ xem xét văn hóa dưới góc độ văn hóa tinh thần, chưa tìm ra được cơ sở, điều kiện, nguyên nhân thực sự dẫn đến những khác biệt giữa các nền văn hóa với nhau. Điều này tạo ra rào cản lớn trong việc xác định cái chung, cũng như cái đặc thù, cái đơn nhất giữa các cái riêng là những nền văn hóa với nhau, bởi trong thực tế chúng hiếm khi tồn tại độc lập tuyệt đối mà thường tiếp xúc, va chạm với nhau.

Cũng bàn đến mối quan hệ giữa văn hóa và sự phát triển, Tatyanna P. Soubbtina (2005) trong công trình *Không chỉ là tăng trưởng kinh tế*, đã tiếp cận văn hóa dưới góc độ giá trị học và khẳng định văn hóa đóng vai trò gắn kết xã hội, hướng đến sự phát triển bền vững. Nhà nghiên cứu cho rằng những lực lượng khác nhau chóng bị chiến tranh hay những thay đổi của xã hội làm suy yếu thì ngược lại giá trị văn hóa là yếu tố gắn kết mạnh mẽ.

Joseph Nye (2017) trong tác phẩm *Quyền lực mềm* đã đặt văn hóa trong mối quan hệ với sự phát triển và cho rằng “văn hóa là một loại sức mạnh mềm, không có tính độc quyền và có tính lan tỏa, tính thừa nhận”. Tư tưởng của Joseph Nye đã mở ra một hướng nghiên cứu, tìm hiểu mới về một số khía cạnh tiềm ẩn của sức mạnh mềm trong văn hóa. Ông cho rằng, các dạng của sức mạnh mềm bao gồm: Văn hóa, các giá trị, các chính sách hợp lý, nền kinh tế hiệu quả, quân đội có nội lực. Và các dạng của sức mạnh cứng bao gồm: Quân sự, bao vây, cấm vận kinh tế. Nhưng hạn chế trong quan niệm của Nye là ở chỗ chưa tìm ra sự khác nhau giữa sức mạnh mềm nói chung và sức mạnh mềm văn hóa nói riêng với sức

mạnh cứng; chưa tìm ra cơ chế để chuyển từ tài nguyên văn hóa thành sức mạnh mềm văn hóa.

Thomas L.Friedman (2021) trong công trình *Chiếc Lexus và cây ôliu* đã đưa ra những quan niệm về văn hóa, bản sắc văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa. Trong đó, văn hóa cũng được quan niệm như một yếu tố nội sinh, gốc rễ quan trọng cho sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia.

“Các giá trị truyền thống trước sự thẩm định và thách thức của thời đại trong bối cảnh toàn cầu hóa” [9, tr. 9], là chủ đề bài viết của tác giả Nguyễn Trọng Chuẩn (2002) in trong cuốn *Giá trị truyền thống trước thách thức của toàn cầu hóa*. Theo tác giả, truyền thống là những yếu tố của di sản văn hóa, xã hội thể hiện trong chuẩn mực hành vi, tư tưởng, phong tục, tập quán, thói quen, lối sống và cách ứng xử của một cộng đồng người, được hình thành trong lịch sử và đã trở nên ổn định, hình thành nên các giá trị được truyền từ đời này sang đời khác và được lưu giữ lâu dài. Khi luận bàn đến giá trị truyền thống thì tức là đã đề cập tới các giá trị tương đối ổn định, mang tính chất tốt đẹp, tích cực, tiêu biểu cho bản sắc dân tộc và các giá trị này có khả năng trao truyền, duy trì qua không gian, thời gian cho thế hệ sau, là những giá trị cần phải bảo vệ và phát triển, vận dụng cho phù hợp với thực tiễn mới.

Công trình *Văn hóa và bản sắc văn hóa dân tộc* [110] của Hồ Bá Thâm (2012) tổng kết những cách tiếp cận cơ bản về văn hóa: 1. Tiếp cận hoạt động; 2. Tiếp cận giá trị; 3. Tiếp cận xu hướng (phát triển); 4. Tiếp cận công nghệ (phương thức sống của con người). Trong công trình này, tác giả đã đưa ra quan niệm của riêng mình: “Văn hóa là tổng hòa các giá trị vật chất và tinh thần theo tính chân - thiện - mỹ, do hoạt động của con người sáng tạo ra, thông qua các phương thức sinh tồn của đời sống xã hội và ngày càng phát triển. Văn hóa là sự phát triển, tiến bộ và phát triển, tiến bộ là văn hóa” [110, tr. 21]. Từ đó, tác giả đi sâu phân tích cơ sở, quá trình hình thành, nội dung, giá trị cốt lõi của bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

Trong công trình *Văn hóa trong chiến lược phát triển của Việt Nam* [18], Đinh Xuân Dũng chủ biên (2013), các tác giả đã phân tích sâu về văn hóa, vai trò của văn hóa, chỉ ra cách tiếp cận, nhận diện văn hóa với tư cách là hệ giá trị và ý nghĩa của nó trong chiến lược phát triển của Đảng, Nhà nước ta. Những phân tích của các tác giả về vai trò của văn hóa nói chung và giá trị truyền thống nói riêng trong chiến lược phát triển của Việt Nam là rất sâu sắc, có giá trị tham khảo cho nghiên cứu sinh khi phân tích về giá trị văn hóa, trong đó có vai trò của giá trị văn hóa truyền thống với tư cách là nguồn lực, sức mạnh nội sinh cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Trong công trình *Giá trị văn hóa Việt Nam truyền thống và biến đổi* [114], tác giả Ngô Đức Thịnh chủ biên (2014), có đề cập tới giá trị văn hóa truyền thống. Công trình gồm có 7 chương, trong đó một số nội dung liên quan đến đề tài luận án của NCS được tác giả luận giải ở chương 5: “Một số giá trị văn hóa trong đời sống tinh thần truyền thống” và trong chương 7: “Bảo tồn, làm giàu và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong đổi mới và hội nhập”. Tác giả không chỉ phân tích về giá trị văn hóa Việt Nam truyền thống, mà còn chỉ ra sự biến đổi của các giá trị ấy theo chiều dài của lịch sử phát triển của dân tộc.

Cùng cách tiếp cận giá trị, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia *Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ mới* (2022) tập hợp các bài viết của các nhà lãnh đạo, nhà nghiên cứu nổi tiếng, các nhà hoạt động thực tiễn có uy tín tập trung vào phân tích hệ giá trị nói chung, làm rõ hơn nội hàm của các khái niệm văn hóa, giá trị văn hóa; theo đó, “giá trị văn hóa là toàn bộ văn hóa vật thể và phi vật thể do con người sáng tạo ra nhằm đáp ứng nhu cầu và lợi ích của mình trong hoạt động sống” [72, tr. 470]. Các tham luận trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học này tập trung phân tích, luận giải các giá trị cấu thành nên hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người Việt Nam; tiếp tục khẳng định vai trò, tầm quan trọng, ý nghĩa của các hệ giá trị này trong thời kỳ phát triển mới của đất

nước; tạo cơ sở khoa học, lý luận và thực tiễn vững chắc để thực hiện nhiệm vụ củng cố, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thế kỷ XXI.

Trên *Tạp chí Triết học*, tác giả Nguyễn Văn Phúc công bố hai bài viết (2011): “Về tác động có tính hai mặt của tiến bộ khoa học - công nghệ đối với đạo đức” [99] và bài “Giải pháp cho sự đồng hành giữa tiến bộ khoa học - công nghệ và đạo đức” [98]. Với hai bài viết này, tác giả đã thống nhất quan điểm cho rằng tiến bộ khoa học đã tác động theo cả hai khía cạnh tích cực và tiêu cực đến lĩnh vực đạo đức trên cả hai bình diện xã hội và cá nhân. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy những giá trị tích cực của khoa học - công nghệ; đồng thời, khắc phục tối đa tác động tiêu cực của nó đến đạo đức xã hội.

Trong Luận án Tiến sĩ: *Tác động của khoa học công nghệ hiện đại đến lối sống của người Việt Nam hiện nay* [109] năm 2013, tác giả Lê Thị Thắm sau khi khái quát những vấn đề lý luận cơ bản về khoa học, công nghệ và cách mạng khoa học - công nghệ, đã đi sâu phân tích những tác động tích cực và tiêu cực của cách mạng khoa học - công nghệ đến lối sống của con người Việt Nam hiện nay trên các phương diện: lao động sản xuất vật chất; đạo đức, văn hóa tinh thần và các phương diện khác của lối sống. Từ đó, tác giả nêu và phân tích nội dung một số giải pháp đồng bộ, khả thi, có hệ thống nhằm phát huy những giá trị tích cực của khoa học - công nghệ; đồng thời, khắc phục tác động tiêu cực, mặt trái và hệ lụy của nó đến lối sống con người Việt Nam.

Tác giả Đặng Văn Luận có luận án Tiến sĩ triết học: *Tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến gia đình Việt Nam hiện nay* [83], năm 2017. Trong luận án, tác giả nêu và phân tích cơ sở lý luận, làm rõ nội hàm các khái niệm liên quan tới vấn đề tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến gia đình Việt Nam. Tác giả đã phân tích sự tác động của khoa học và công nghệ hiện đại (theo cả 2 chiều: tích cực và tiêu cực) đến cấu trúc, chức năng, lối sống của gia đình Việt Nam; từ đó, tiến hành khảo

sát, đánh giá thực trạng (những kết quả, hạn chế, chỉ rõ nguyên nhân) và nêu một số giải pháp chủ yếu, đồng bộ để phát huy những mặt tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực, hệ lụy của tiến bộ khoa học - công nghệ hiện đại đến gia đình Việt Nam.

1.1.1.2. Những công trình nghiên cứu về con người và thế mạnh con người Việt Nam trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Xây dựng và phát triển con người toàn diện nói chung đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững là một nhiệm vụ quan trọng trong bối cảnh Việt Nam đang tích cực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng; trong đó, có vấn đề phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người, cho nên đã có một số nghiên cứu về nội dung này ở nhiều khía cạnh khác nhau. Có thể kể đến một số công trình tiêu biểu như:

Trong công trình: *Sự phát triển của cá nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa* [49], tác giả Đoàn Đức Hiếu (1996) đã làm rõ các khái niệm có liên quan như: cá nhân, nền kinh tế thị trường, sự phát triển cá nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển cá nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chỉ ra các kết quả, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra hiện nay. Từ đó, tác giả nêu các giải pháp chủ yếu nhằm phát triển cá nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Cuốn sách *Phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá* [40] do Phạm Minh Hạc chủ biên (2001), đề cập tới cơ sở lý luận và thực tiễn của nhân tố con người trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức. Tác giả Vũ Thiện Vương cũng đề cập đến bản chất của con người và yêu cầu của việc xây dựng con người mới Việt Nam trong công trình *Triết học Mác - Lênin về con người và việc xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*

[147].

Tác giả Phùng Danh Cường (2010) trong bài viết “Phát triển con người ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp” [14] đăng trên *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông* đã phân tích nội dung phát triển con người toàn diện trên cơ sở đánh giá các chỉ số phát triển toàn diện con người HDI (tuổi thọ, thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ người lớn biết chữ).

Tác giả Nguyễn Thị Thu Hường (2021) trong bài viết “Lý luận của chủ nghĩa Mác về phát triển con người toàn diện và ý nghĩa đối với Việt Nam” [64], đăng trên *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, đã phân tích làm rõ nội hàm của lý luận của Mác về phát triển con người toàn diện cũng như rút ra 5 ý nghĩa cụ thể để Việt Nam vận dụng trong giai đoạn hiện nay.

Trong bài viết “Để phát triển con người một cách bền vững” [10] trên *Tạp chí Triết học* (2005), tác giả Nguyễn Trọng Chuẩn cho rằng: Phát triển con người một cách bền vững là quá trình phát triển thường xuyên, liên tục và lâu dài tất cả những năng lực thể chất, tinh thần, trí tuệ, nhân cách của con người. Đó là sự phát triển những năng lực bản chất, nhưng còn đang ở dạng tiềm năng của con người để làm phong phú, nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của mỗi người nói riêng và của cả cộng đồng nói chung, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Theo đó, tác giả cho rằng, phát triển năng lực bản chất người chính là thực hiện mục tiêu phát triển con người một cách bền vững, nhân văn.

Trong giáo trình *Con người và phát triển con người* [93], tác giả Hồ Sĩ Quý (2003) phân tích cơ sở lý luận, thực tiễn về con người và phát triển nhân tố con người, luận giải sâu sắc những vấn đề con người và phát triển con người trong quan niệm của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin... Đặc biệt, tác giả chỉ ra những yêu cầu của thực tiễn trong nước và quốc tế đối với sự nghiệp phát triển con người Việt Nam. Theo tác giả, để đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong thế kỷ XXI, cần xây dựng chiến lược phát triển con người Việt Nam có đủ năng lực, phẩm chất, có thể

chất khỏe mạnh và nhân cách cao đẹp; tập trung nguồn lực để phát huy thế mạnh con người Việt Nam, khắc phục các hạn chế, cải thiện đồng bộ, hợp lý các chỉ số cụ thể trong phát triển con người Việt Nam toàn diện, tạo sức mạnh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bài viết “Phát huy năng lực sáng tạo, xây dựng hệ thống đổi mới quốc gia để hội nhập vào xu thế phát triển kinh tế tri thức toàn cầu” [67] trên *Tạp chí Lý luận chính trị* (2006), tác giả Đặng Hữu đã phân tích những vấn đề lý luận về năng lực sáng tạo của con người, vai trò của năng lực sáng tạo trong quá trình đổi mới, hội nhập vào xu thế phát triển kinh tế tri thức toàn cầu. Đồng thời, tác giả cũng nêu những giải pháp để phát huy năng lực sáng tạo của con người nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh mới. Trong đó, tác giả nhấn mạnh đến việc cần phải tập trung đẩy mạnh cải cách nền giáo dục, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nói riêng và phát triển nhân tố con người nói chung, phát huy mạnh mẽ hơn nữa sức mạnh sáng tạo của con người Việt Nam để phát triển kinh tế - xã hội.

Bài viết “Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội” [119] của Trịnh Thị Thủy trên *Tạp chí Cộng sản điện tử* (2021) đề cập đến nội hàm giá trị văn hóa. Tác giả đi sâu phân tích, làm rõ giá trị văn hóa, đặc điểm của giá trị văn hóa với tư cách là “vốn văn hóa”. Theo đó, cần nhận diện rõ hơn vị trí, vai trò của các giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển kinh tế - xã hội và cần có chiến lược bảo tồn, phát huy cho phù hợp với giá trị của đời sống văn hóa mới hiện nay. Ở đây, cần quán triệt sâu sắc phương châm: giá trị văn hóa truyền thống góp phần làm cho con người hiện đại ngày càng tốt đẹp hơn, vì vậy, cần vận dụng để tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

Bài viết “Kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp để phát triển nguồn nhân lực ở nước ta hiện nay” [100] của Nguyễn Thị Quyết trên *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử* (2022) là công trình khá gần với đề tài

luận án, có nội dung gợi mở trực tiếp để nghiên cứu sinh tham khảo, triển khai vấn đề cần nghiên cứu trong luận án của mình. Tác giả đã điểm lại những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của con người Việt Nam; phân tích thực tiễn phát huy giá trị văn hóa truyền thống để phát triển nguồn nhân lực thời gian qua; trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp để phát triển nguồn nhân lực trong thời gian tới. Tác giả chỉ rõ, thực tiễn phát triển mới đòi hỏi người lao động không chỉ thấm thâu những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc, mà còn phải học tập, tiếp thu những giá trị phổ biến của thời đại, có như vậy, họ mới đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong thế kỷ XXI.

Bên cạnh những công trình kể trên, có thể kể đến các công trình, như: *Triết học Mác - Lênin về con người và xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa* của Vũ Thiện Vương; Luận án “Quan điểm của C.Mác về phát triển con người và sự vận dụng ở Việt Nam hiện nay” của Nguyễn Văn Sơn; Luận án “Vấn đề phát triển con người toàn diện ở Việt Nam hiện nay” của Phùng Danh Cường... Đây là những công trình đi sâu luận giải cơ sở lý luận và thực tiễn về con người và xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn diện trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế hiện nay.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu về phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với con người và thế mạnh con người Việt Nam nhằm phát triển kinh tế - xã hội

Góp phần tìm hiểu tư tưởng cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của văn hóa trong sự phát triển xã hội [41] của Hoàng Thị Hạnh (2005) là công trình phân tích những quan điểm cơ bản của Đảng ta về vai trò của văn hóa ở các phương diện chủ yếu: vai trò nền tảng tinh thần, vai trò động lực, vai trò mục tiêu của sự phát triển. Theo tác giả, mặc dù phân tách ra các phương diện đó để phân tích cho rõ quan điểm của Đảng nhưng về thực chất tinh thần của Đảng ta về văn hóa có thể cô đọng lại là: “Là nền tảng tinh

thần của đời sống xã hội, văn hóa là cái không thể coi là hàng thứ yếu, nó là nhân tố trực tiếp hình thành nhân cách con người, hướng dẫn nhu cầu chân chính cho con người, là động lực mạnh mẽ khơi dậy những giá trị khiến cho con người hành động hướng tới chân - thiện - mỹ” [41, tr. 128].

Công trình *Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa của Việt Nam thời kỳ đổi mới* [126] tác giả Lương Thị Huyền Trang (2021) đã phân tích một số vấn đề lý luận về mối quan hệ giữa hai yếu tố cơ bản của đời sống xã hội là kinh tế và văn hóa. Công trình này phân tích sâu khái niệm phát triển văn hóa, tăng trưởng kinh tế để từ đó làm rõ mối quan hệ giữa chúng. Theo tác giả, văn hóa là các giá trị nền tảng tinh thần của xã hội do con người sáng tạo ra trong quá trình lao động, sản xuất, cải tạo tự nhiên nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần của con người, hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ. Văn hóa, giá trị truyền thống tham gia vào tất cả các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng kinh tế: “Việc tổ chức hoạt động kinh tế, cách thức đạt tới các giá trị kinh tế, phương thức lao động sản xuất, sự phân phối sản phẩm, tiêu thụ và sử dụng sản phẩm lao động... đều thể hiện rõ trình độ văn hóa của nền sản xuất đó” [126, tr. 65]. Cũng bàn đến vai trò của văn hóa trong mối quan hệ với kinh tế, tác giả Vũ Trọng Lâm trong bài viết “Văn hóa là động lực quan trọng để phát triển kinh tế” [76] trên *Tạp chí Cộng sản điện tử* (2018), quan niệm văn hóa thấm thấu và được thể hiện trong toàn bộ hoạt động của nền kinh tế. Theo tác giả, nếu có ý thức và hiểu rõ bản chất của văn hóa, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa văn hóa truyền thống và văn hóa hiện đại thì có thể tạo ra sản phẩm, góp phần phát triển kinh tế.

Trong công trình *Phát huy các giá trị văn hóa - đạo đức “sức mạnh mềm” của Việt Nam trong hội nhập và phát triển* [108], tác giả Song Thành (2018) đã đi sâu phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề phát huy sức mạnh mềm của văn hóa trong giai đoạn phát triển hiện nay. Qua đó cho thấy, bên cạnh các nguồn lực sức mạnh cứng như quân sự, quốc phòng an ninh và kinh tế thì mỗi quốc gia còn có sức mạnh mềm. Sức mạnh cứng thể hiện trong

tiềm lực quân sự là vũ khí, khí tài hiện đại, quân đội tinh nhuệ, hạ tầng quốc phòng an ninh vững chắc; thể hiện trong kinh tế là uy lực kinh tế, lệnh trừng phạt hay bao vây cấm vận kinh tế. Còn sức mạnh mềm thường được biểu hiện trong uy tín về chính trị, sức cuốn hút về văn hóa tư tưởng, truyền thống tốt đẹp, lối sống, con người... Trong bối cảnh hiện nay, Việt Nam có thể tận dụng, khai phá tạo thế thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội: “Những lợi thế này nếu biết phát huy tốt sẽ tạo nên thương hiệu quốc gia, có sức gọi mời đối với thế giới” [108, tr. 37].

Bên cạnh đó, còn nhiều bài báo đăng trên các tạp chí cũng trình bày, luận chứng về vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay, trong đó có đề cập đến vai trò của giá trị truyền thống, như: “Vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế” [81] của Dương Thị Liễu; “Sự gắn kết giữa kinh tế và văn hóa - chìa khóa cho sự phát triển lâu bền của xã hội” [3] của Nguyễn Thị Ngọc Anh; “Quan hệ giữa kinh tế và văn hóa trong phát triển” [47] của Dương Phú Hiệp; “Bàn thêm về vai trò của văn hóa từ chiều cạnh hệ động lực nội sinh và hệ điều tiết hài hòa sự phát triển” [19] của Đinh Xuân Dũng; “Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người và sự phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay” [17] của Bùi Xuân Dũng;... Các công trình nghiên cứu này đã nêu lên nhu cầu cấp thiết của việc giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa cũng như sự cần thiết phải gìn giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc đối với việc xây dựng và phát triển đất nước giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, những nghiên cứu đó đã phần nào làm sáng tỏ việc văn hóa đã và đang trở thành một trong những yếu tố quan trọng tương hỗ, thúc đẩy, thậm chí là tiêu chí để đánh giá sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia, dân tộc.

Có thể kể đến những công trình đã đề cập tới vai trò của giá trị văn hóa truyền thống như một nguồn lực của sự phát triển cần được phát huy, khai thác cho phát triển kinh tế - xã hội như:

Lê Quý Đức với bài viết “Phát huy nguồn lực văn hóa - con người tạo bước đột phá đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững” [33] đăng trên *Tạp chí Cộng sản điện tử* (2020) đã khẳng định văn hóa bao hàm ba nguồn lực cơ bản nguồn lực con người, nguồn lực quan hệ xã hội, nguồn lực sản phẩm văn hóa. Ba nguồn lực này tạo thành tổng thể các yếu tố văn hóa trực tiếp hoặc gián tiếp tác động tới sự phát triển kinh tế - xã hội.

Nguyễn Trọng Chuẩn trong bài viết trên *Tạp chí Cộng sản* (2021): “Vai trò của nguồn lực văn hóa với quá trình phát triển kinh tế - xã hội” [11] đã làm sáng tỏ việc phát huy vai trò của văn hóa chính là biến những nguồn lực văn hóa ở mỗi địa phương và cả nước trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa tuy không phải là động lực duy nhất của sự phát triển nhưng tuyệt đối không được xem nhẹ động lực này nhất là trong bối cảnh tất cả các nước đang trong quá trình hội nhập sâu rộng và phát triển kinh tế tri thức.

Trong công trình *Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số ở miền núi phía Bắc nước ta hiện nay* [62], tác giả Hoàng Thị Hương (2018) đã làm rõ nội hàm các khái niệm: kinh tế, văn hóa và đi sâu phân tích mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và văn hóa. Để làm rõ được ý đồ của công trình nghiên cứu, tác giả đã đưa ra quan niệm về phát triển kinh tế và phát huy văn hóa. Theo đó, phát huy bản sắc văn hóa bao gồm ba hoạt động cơ bản: nhận thức những giá trị văn hóa tích cực, gìn giữ, lan tỏa và nhân rộng cái hay, cái đẹp của văn hóa. Công trình đã luận chứng cả về mặt lý luận và thực tiễn rằng phát triển kinh tế xét đến cùng quyết định sự hình thành, biến đổi và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc. Ngược lại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tạo nền tảng tinh thần vững chắc, phát huy sức mạnh nội sinh, động lực phát triển kinh tế bền vững.

Bàn đến vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế của Việt Nam, tác giả Nghiêm Thị Châu Giang và Nguyễn Thị Lê Thu (2019) trong công trình

Vai trò của văn hóa đối với phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay [35] đã trình bày một số vấn đề lý luận về vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế. Trên cơ sở đó, các tác giả phân tích những tác động của yếu tố văn hóa đối với sự phát triển kinh tế thị trường của Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020. Một số tác động chủ yếu của văn hóa đối với kinh tế mà tác giả đã phân tích là: văn hóa là mục tiêu, là động lực của sự phát triển, văn hóa làm thay đổi các yếu tố của lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất; là nền tảng đạo đức cho sự phát triển kinh tế bền vững lâu dài của xã hội; định hướng giá trị tiến bộ, tích cực trong kinh tế thị trường. Các tác giả đặc biệt nhấn mạnh tới vai trò của văn hóa, truyền thống tốt đẹp trong việc xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, có trí tuệ, có lương tâm và đạo đức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công trình cũng nêu ra các yếu tố đã tác động tới thực tiễn phát huy vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế ở Việt Nam: 1. Chủ trương đổi mới của Đảng và Nhà nước; 2. Tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; 3. Cách mạng công nghiệp 4.0.

Công trình *Vai trò của văn hóa truyền thống các tộc người bản địa Tây Nguyên đối với sự phát triển bền vững vùng* [71] của tác giả Đỗ Hồng Kỳ (2019) đã phân tích ý nghĩa của việc khai thác các giá trị văn hóa tộc người ở Tây Nguyên nhằm hướng tới tạo ra sinh kế, cải thiện đời sống kinh tế của đồng bào thiểu số, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội cũng như bảo vệ môi trường tại vùng. Công trình chỉ ra mối quan hệ hai chiều, biện chứng giữa văn hóa và phát triển bền vững. Trong sự phát triển bền vững của vùng Tây Nguyên thì văn hóa là một trong những trụ cột quan trọng, mục tiêu phát triển kinh tế có thể đạt được tốt nếu như biết phát huy những giá trị truyền thống. Trên cơ sở phân tích nguồn lực văn hóa tộc người sinh động, đặc sắc, công trình đưa ra một số quan điểm, giải pháp về việc khai thác tích cực hơn vai trò của văn hóa tộc người bản địa nhằm hướng tới phát triển bền vững vùng Tây Nguyên. Ngoài ra, có thể kể đến công trình của các tác giả Ngô Thị Tân

Hương, Dương Thị Hương (2020), *Vai trò của văn hóa sinh thái với phát triển bền vững ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay* [63]; trong đó, bàn sâu về văn hóa sinh thái, truyền thống tốt đẹp và vai trò của nó đối với sự phát triển bền vững ở các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc của nước ta.

1.1.3. Các công trình nghiên cứu liên quan đến việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội

Thực tế cho thấy, không có nhiều công trình khoa học chuyên sâu và có hệ thống bàn về vấn đề phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Đây cũng là “khoảng trống” lớn, đặt ra yêu cầu cấp bách mà luận án của nghiên cứu sinh sẽ là công trình nghiên cứu tập trung triển khai xử lý vấn đề này. Có thể đề cập tới cuốn sách (2005) *Lạng Sơn - Thế và lực mới trong thế kỷ XXI* [136]; trong đó, các tác giả đã đánh giá khái quát, cô đọng những thông tin quan trọng về tiềm năng của tỉnh cũng như truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn, làm rõ thêm về các thế mạnh của địa phương trong công cuộc đổi mới đất nước.

Trong công trình *Vai trò của Then và hát Then trong đời sống văn hóa tinh thần của người Tày tỉnh Lạng Sơn* (2011), tác giả Hoàng Văn Páo đã tập trung phân tích về hát then và vai trò của Then trong đời sống văn hóa tinh thần của người Tày tại đây. Theo quan niệm người Tày, Then có nghĩa là “Trời”. Hát Then là một loại hình diễn xướng âm nhạc tín ngưỡng dân gian, có nội dung thuật lại cuộc hành trình của con người lên thiên giới cầu xin Then ban cho những điều may mắn và một cuộc sống tốt lành. Hát Then của người Tày phản ánh chuyện từ đời sống, bản mường, đến chuyện tình yêu, ma chay, cưới hỏi... Các lễ Then cổ truyền phản ánh rõ nhân sinh quan, thế giới quan và bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc Tày.

Công trình *Văn hóa Lạng Sơn: Dư địa chí - Văn bia - Câu đối* của các tác giả Hoàng Giáp và Hoàng Páo (2012) là công trình bàn chuyên sâu, công phu về văn hóa và con người xứ Lạng trong lịch sử. Đây là cuốn địa chí đầy đủ nhất về Lạng Sơn bao gồm vị trí địa lý, khí hậu, núi sông, thành quách, đồn trạm, ải quan, bến đò, làng xã, các di tích lịch sử, phong tục tập quán, ruộng đất, thuế khóa, binh ngạch, phu dịch... Các tác giả cho thấy, mỗi kiến trúc, di tích, mỗi văn bia, bài thơ, bài phú, hoành phi, câu đối, sắc phong ở những khu di tích này của tỉnh nhà đều phản ánh sự tài hoa, ý chí kiên cường của người Lạng Sơn trong công cuộc giữ nước và lao động sáng tạo.

Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Đánh thức tiềm năng du lịch thành phố Lạng Sơn* [73], gồm các tham luận hội thảo, được tổ chức vào chiều ngày 02/3/2019, do Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn phối hợp với Học viện Chính trị khu vực I tổ chức. Sau khi nghe phát biểu đề dẫn và xem phóng sự “Tiềm năng du lịch thành phố Lạng Sơn”, các nhà nghiên cứu, chuyên gia, doanh nghiệp đã phát biểu một số vấn đề phát triển du lịch địa phương như: Phát huy giá trị khảo cổ phục vụ phát triển du lịch thành phố Lạng Sơn; cơ hội và thách thức trong việc đánh thức tiềm năng du lịch thành phố Lạng Sơn hiện nay; kinh nghiệm trong nước và quốc tế về bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch bền vững; khai thác tiềm năng du lịch của thành phố Lạng Sơn gắn với kinh tế biên mậu; khơi dậy những giá trị văn hóa tiêu biểu của lễ hội truyền thống cho phát triển du lịch thành phố Lạng Sơn; đánh thức tiềm năng “con người” trong phát triển du lịch thành phố Lạng Sơn...

Bài viết của tác giả Nguyễn Quốc Đoàn, Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn, tại Lễ kỷ niệm 190 năm Ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (2023): “Phát huy truyền thống anh hùng, xây dựng tỉnh Lạng Sơn phát triển toàn diện và bền vững” [27] đã nhấn mạnh đến truyền thống anh hùng của con người Lạng Sơn. Truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của nhân dân các dân tộc tỉnh

Lạng Sơn đã nuôi dưỡng sức mạnh, tạo nên khí phách kiên cường, bất khuất của các thế hệ, những con người sống trên vùng đất “phên dậu” thiêng liêng này. Tác giả đã điểm lại những địa danh nổi tiếng và các bậc hiền tài cùng những người con ưu tú của Lạng Sơn đã được ghi vào trang sử vẻ vang, hào hùng của dân tộc. Nền văn hóa Bắc Sơn, Văn hóa Mai Pha ở Lạng Sơn còn lưu giữ các dấu tích đậm nét của người Việt cổ. Đặc biệt, những danh thắng nổi tiếng như: Phố Kỳ Lừa, nàng Tô Thị, chùa Tam Thanh... đã thấm sâu vào tư tưởng của quần chúng nhân dân, trong thơ ca dân tộc, góp phần tôn vinh bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam và văn hóa của quê hương Lạng Sơn - đây là niềm tự hào to lớn của nhân dân, cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, kiên cường, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm; phẩm chất cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, vượt qua khó khăn trong lao động, sản xuất, chế ngự thiên nhiên, con người Lạng Sơn đã có nhiều đóng góp trong công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương, Tổ quốc trong tiến trình đổi mới đất nước.

Bài viết “Lạng Sơn thúc đẩy kinh tế biên mậu góp phần phục hồi và phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội khi chuyển sang trạng thái bình thường mới” [112] của tác giả Hồ Tiến Thiệu, đăng trên *Tạp chí Cộng sản điện tử* (2022) là bài viết có nội dung quan trọng, gợi mở cho nghiên cứu sinh về nội dung phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Lạng Sơn trong phát triển kinh tế biên mậu gắn với bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn. Tác giả đã phân tích sâu sắc về vị trí chiến lược của tỉnh, những kết quả đạt được trong thời gian qua và đề xuất những giải pháp sát hợp, đồng bộ để thúc đẩy kinh tế biên mậu góp phần phục hồi và phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội trong trạng thái bình thường mới. Tác giả đề xuất một số giải pháp đồng bộ, khả thi để thúc đẩy phát triển kinh tế biên mậu góp phần phục hồi và phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội. Trong đó, có các giải pháp đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại để thu hút các mặt hàng có giá trị cao xuất khẩu qua địa bàn; phối hợp các cơ quan Trung ương trong xây dựng

chiến lược mở rộng danh mục mặt hàng trái cây được xuất khẩu chính ngạch sang thị trường Trung Quốc, đặc biệt là ưu tiên các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Bên cạnh đó, cần phải tích cực tìm tòi, phát triển các sản phẩm, thị trường xuất khẩu mới; khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ xuyên biên giới; tạo điều kiện để các tổ chức trong nước, ngoài nước thành lập chi nhánh, phòng giao dịch. Tỉnh Lạng Sơn cần có kế hoạch phát triển du lịch vùng biên, kết hợp với các loại hình du lịch như: du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái, thể thao mạo hiểm, du lịch nông thôn,... Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển thương mại, du lịch Cửa khẩu Tân Thanh và Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; trong đó, chú trọng phát triển các cơ sở lưu trú chất lượng cao.

Bài viết “Tỉnh Lạng Sơn đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng - an ninh” [28] của tác giả Nguyễn Quốc Đoàn, đăng trên *Tạp chí Cộng sản điện tử* (2022), đề cập đến thực trạng quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tại tỉnh Lạng Sơn. Thời gian qua, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã triển khai tích cực, hiệu quả, đồng bộ, toàn diện trên ba trụ cột là: đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; tranh thủ tốt nhất các điều kiện quốc tế, để phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của một tỉnh biên giới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất 4 giải pháp đồng bộ, mang tính hệ thống, liên thông với nhau, như: Xây dựng và triển khai hiệu quả Chiến lược ngoại giao văn hóa và Chiến lược thông tin tuyên truyền đối ngoại, Kế hoạch hành động quảng bá hình ảnh Lạng Sơn ra thế giới; xây dựng thương hiệu địa phương, thương hiệu ngành, nghề và sản phẩm vừa mang đậm bản sắc con người Lạng Sơn, vừa có giá trị kinh tế cao. Ở đây, cần nâng cao nhận thức về hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư, thu hút các tập đoàn lớn trong nước và quốc tế đến kinh doanh tại địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Đặc biệt, bài phát biểu (2023) của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân dịp về thăm, làm việc với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Lạng Sơn [130] là bài phát biểu có nội dung rất quan trọng, mang tính định hướng về lý luận và thực tiễn cho nghiên cứu sinh trong quá trình thực hiện luận án; trong đó, có nhấn mạnh đến tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn. Cụ thể là: Tổng Bí thư nhấn mạnh đến vị trí của Lạng Sơn là một vùng đất cửa ngõ “phên dậu”, địa đầu của Tổ quốc; là tỉnh có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời; luôn giữ vị trí chiến lược quan trọng về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của đất nước. Trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã cùng đồng bào, chiến sĩ cả nước anh dũng, kiên cường chiến đấu bảo vệ nền độc lập, tự do của nước nhà, lập nên nhiều chiến công to lớn hiển hách. Lạng Sơn cũng là vùng đất đã sản sinh ra nhiều bậc hiền tài, như: Hoàng Đại Huệ, Nguyễn Thế Lộc, Thân Cảnh Phúc, Vi Văn Định,...; những chiến sĩ cộng sản kiên trung như: Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri. Đó là những người con ưu tú của quê hương xứ Lạng, là những lãnh đạo tiền bối, tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam trong lịch sử đấu tranh anh hùng của dân tộc ta.

Trong thời kỳ xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước ngày nay, Lạng Sơn tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, tô đẹp thêm những trang sử vàng về truyền thống rất đỗi tự hào của mảnh đất và con người Lạng Sơn nhân hậu, kiên trung. Tuy nhiên, Tổng Bí thư lưu ý: 1- Đảng bộ Lạng Sơn cần nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa về tình hình và bối cảnh hiện nay; những thuận lợi và khó khăn riêng của một tỉnh miền núi, biên giới còn nhiều khó khăn, đi lên từ nông, lâm nghiệp, nhưng cũng có rất nhiều tiềm năng, điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, trong đó có kinh tế du lịch, dịch vụ và công nghiệp, nông nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao; nhất là là kinh tế cửa khẩu, kinh tế biên mậu; 2- Kết hợp chặt chẽ, hài hoà hơn nữa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, xã hội. Lạng Sơn cũng là vùng đất nổi tiếng với nhiều món

ăn mang đậm hương vị đặc sắc của con người vùng núi Đông Bắc, làm nên thương hiệu cho ẩm thực đặc sắc xứ Lạng. Vì vậy, cố Tổng Bí thư yêu cầu, tất cả những thế mạnh, tiềm năng của tỉnh Lạng Sơn cần tiếp tục được khai thác, phát huy, để phát triển kinh tế và từ đó, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, với tinh thần và phương châm là không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Trong bài viết: “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn” [29] trên *Tạp chí Cộng sản* (2023), tác giả Nguyễn Quốc Đoàn phân tích rõ lợi ích, tiềm năng to lớn của nền văn hóa xứ Lạng trong phát triển kinh tế, văn hóa, giao lưu hội nhập quốc tế, tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh. Và trong những năm qua, thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã có nhiều giải pháp tích cực, chủ động nhằm khơi dậy, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và cộng đồng. Tuy nhiên, công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh... vẫn còn chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn còn thiếu những công trình có quy mô lớn, tiêu biểu để hình thành các sản phẩm văn hóa mang tính đặc trưng, góp phần thúc đẩy kinh tế du lịch phát triển mạnh mẽ hơn.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn xác định quyết tâm huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển văn hóa trong điều kiện đặc thù về kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung đầu tư kinh phí cho Dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Tích cực, chủ động tìm tòi, phát huy tối đa các nguồn lực xã hội hóa trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Tác giả Nguyễn Quốc Đoàn có bài viết “Lạng Sơn đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh” [31] đăng trên *Tạp chí Tuyên giáo điện tử* (2024). Đây là bài viết khá toàn diện, cho thấy Đảng bộ, Chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã nỗ lực triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và đạt được nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận. Đặc biệt, bài viết đi sâu phân tích một cách thuyết phục về những tiềm năng, lợi thế của tỉnh Lạng Sơn, trong đó có tiềm năng, thế mạnh về con người, giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc và quá trình khai thác, vận dụng hiệu quả những tiềm năng, thế mạnh, giá trị văn hóa, con người xứ Lạng vào thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Kỷ yếu Hội thảo khoa học: *Phát huy sức mạnh của nhân dân các dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn* [74], Hội thảo do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy Lạng Sơn phối hợp tổ chức vào ngày 21/12/2023. Các tham luận làm rõ những bài học kinh nghiệm của việc phát huy sức mạnh của nhân dân, về đoàn kết các dân tộc, những cách làm hay, sáng tạo trong công tác dân vận, khơi dậy sức dân trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh quốc phòng, chủ quyền biên giới của nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn nói riêng và cả nước nói chung; đồng thời, nêu giải pháp cụ thể để khơi dậy, phát huy sức mạnh của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; giải pháp đưa nội dung phát huy sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước, địa phương vào các hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị... Lạng Sơn là một trong những tỉnh có nhiều mô hình tiêu biểu, có những bài học kinh nghiệm thật sự quý báu, là minh chứng sinh động về sự quán triệt, triển khai có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về phát huy sức mạnh nhân dân và đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, “Lũy tre biên giới Việt” là sáng kiến hết sức độc đáo

của Lạng Sơn đề tạo thành những “thành lũy xanh”, “hàng rào mềm” góp phần bảo vệ vững chắc biên giới quốc gia, xây dựng tuyến phòng thủ biên giới vững mạnh toàn diện, vừa tạo nguồn sinh kế cho người dân, vừa gắn với bảo vệ đường biên mốc giới.

Hội thảo khoa học: *Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, các lực lượng tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố, trong điều kiện miền núi, biên giới, vùng dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn* [75] được tổ chức ngày 19/3/2024 tại tỉnh Lạng Sơn, các cơ quan phối hợp tổ chức, đồng chủ trì là: Tỉnh ủy Lạng Sơn và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Kỷ yếu Hội thảo quy tụ nhiều bài viết có liên quan đến vị trí, vai trò của tổ chức đảng, tổ chức chính trị xã hội và hiệu quả hoạt động của các tổ chức, lực lượng trong tham gia các công việc ở thôn, tổ dân phố. Đặc biệt, tham luận của tác giả Nguyễn Chí Hiếu “Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người xứ Lạng trong phát triển kinh tế - xã hội: Những nội dung chủ yếu” đã phân tích khá rõ nét nội dung, đặc điểm giá trị truyền thống, tiềm năng, thể mạnh con người trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: *Thứ nhất*, con người Lạng Sơn có truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường trong đấu tranh bảo vệ nền độc lập của đất nước ở các giai đoạn lịch sử khác nhau. *Thứ hai*, con người Lạng Sơn có đức tính cần cù, chịu khó, nhân nghĩa, luôn có tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống. *Thứ ba*, con người Lạng Sơn có truyền thống đề cao tính cố kết cộng đồng, tình yêu quê hương, ứng xử tình cảm, gắn bó với nhau. *Thứ tư*, con người Lạng Sơn có trong tiềm thức các giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa lịch sử, văn hóa tâm linh. *Thứ năm*, trong con người Lạng Sơn chứa đựng nét văn hóa truyền thống ẩm thực đặc sắc. *Thứ sáu*, con người Lạng Sơn thể hiện sâu sắc giá trị văn hóa vùng biên, thuận lợi cho hội nhập quốc tế, giao thoa văn hóa và giao thương biên mậu, vì là tỉnh có đường biên giới với Trung Quốc, nhiều cửa khẩu tạo điều kiện cho phát triển kinh tế mạnh mẽ kinh tế - xã hội nói chung và kinh tế biên mậu nói riêng, Lạng Sơn có tiềm năng, lợi thế rất lớn; nơi có nhiều

cửa khẩu quan trọng của quốc gia, đặc biệt là cửa khẩu Hữu nghị, một cửa khẩu lớn nhất, lâu đời nhất giữa nước ta với Trung Quốc.

1.2. Khái quát giá trị của các công trình được tổng quan và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

1.2.1. Khái quát giá trị của các công trình được tổng quan

Các công trình nghiên cứu kể trên đã có một số đóng góp khoa học như sau:

Thứ nhất, các tác giả đã hệ thống hóa về giá trị văn hóa truyền thống, vai trò của văn hóa nói chung, làm sáng tỏ mối quan hệ mật thiết giữa văn hóa và kinh tế trong đời sống xã hội; qua đó, nhấn mạnh rõ một điểm là tăng trưởng và phát triển kinh tế luôn gắn với việc gìn giữ và bảo vệ truyền thống tốt đẹp. Ngược lại, gìn giữ, phát huy truyền thống tốt đẹp cũng là cơ sở, là động lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Văn hóa, truyền thống tốt đẹp và con người dưới lăng kính triết học đã được đặt trong mối quan hệ biện chứng, gắn bó khăng khít với các nhân tố: kinh tế, chính trị, xã hội.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu trong thời kỳ đổi mới đã chỉ rõ vai trò của truyền thống tốt đẹp, tiềm năng và thế mạnh con người đối với phát triển kinh tế - xã hội của các vùng miền, các quốc gia. Các nhà nghiên cứu khẳng định rằng, truyền thống văn hóa không chỉ dừng lại ở nền tảng tinh thần của hoạt động kinh tế khi thấm sâu vào tổ chất con người và môi trường xã hội, mà còn trực tiếp tác động tới lĩnh vực sản xuất và trở thành một nguồn lực nội sinh quan trọng, cần được khai thác để phát triển thành các sản phẩm, dịch vụ hàng hóa mang lại giá trị kinh tế, tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Thứ ba, một số công trình đã phân tích, đánh giá về tiềm năng con người, truyền thống tốt đẹp gắn với việc phát huy vai trò của con người nói chung đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; qua đó cho thấy rằng, việc phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp và thế mạnh con người chịu tác

động của các yếu tố khách quan và chủ quan khác nhau. Nếu có phương thức phát huy phù hợp gắn với đặc tính con người và truyền thống đặc sắc thì sẽ thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Thứ tư, một số công trình đã đi sâu phân tích về truyền thống tốt đẹp và về phát huy văn hóa vùng Đông Bắc trong phát triển kinh tế - xã hội vùng; nhấn mạnh tới việc khai thác truyền thống tốt đẹp như một nguồn tài nguyên riêng có của vùng đất này. Tuy nhiên, *có rất ít công trình nghiên cứu* đề cập tới tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn, về phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn và truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn để tạo nguồn lực, sức mạnh nội sinh cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Do vậy, có thể thấy, đây chính là “khoảng trống” trong nghiên cứu và nghiên cứu sinh sẽ cố gắng triển khai trong luận án của mình. Những công trình và đề tài nghiên cứu được đề cập trên của các tác giả đã có nhiều đóng góp quan trọng về mặt khoa học, tạo cơ sở lý luận và thực tiễn giúp cho tác giả luận án có cách tiếp cận, nghiên cứu phù hợp, là nguồn tư liệu tham khảo bổ sung quý giá phục vụ đắc lực cho triển khai các nội dung của luận án.

1.2.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Mặc dù có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về văn hóa truyền thống, về giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp, về mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, con người phục vụ công cuộc phát triển kinh tế, nhưng chưa có công trình nghiên cứu nào tập trung đi sâu vào việc luận giải vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với tiềm năng, thế mạnh của con người Việt Nam nói chung đối với việc phát triển kinh tế một cách cụ thể ở các vùng miền. Thậm chí, có nhiều công trình tuy bàn về giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của các vùng miền, nhưng chủ yếu lại mô tả các biểu hiện cụ thể của văn hóa vật thể và phi vật thể trong đời sống hằng ngày; chưa thực sự đi sâu phân tích, luận giải rõ vấn đề phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người từ góc độ triết học,

nhằm tạo động lực và nguồn lực góp phần vào tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Với luận án của mình, nghiên cứu sinh mong muốn góp phần làm rõ một số nội dung chủ yếu trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn hiện nay từ giác độ triết học; cụ thể:

Một là, về mặt lý luận, phân tích, làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn của việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Ở đây, tác giả luận án cần đi sâu làm rõ nội hàm của các khái niệm có liên quan, như: truyền thống, truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thể mạnh con người Lạng Sơn, phát triển kinh tế - xã hội; từ đó, đi đến làm rõ quan niệm, chủ thể, nội dung, phương thức phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.

Hai là, tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, chỉ rõ những kết quả, hạn chế, nguyên nhân và một số vấn đề đặt ra. Trong những năm qua, tỉnh Lạng Sơn đã chú trọng phát huy những truyền thống tốt đẹp, mang bản sắc con người Lạng Sơn, gắn kết với khai thác các tiềm năng, thể mạnh để tạo nên động lực và nguồn lực to lớn cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được rất đáng ghi nhận, thì việc khai thác, gắn kết và phát huy những giá trị truyền thống gắn với tiềm năng, thể mạnh của con người Lạng Sơn vẫn còn nhiều hạn chế và chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

Ba là, dự báo những thuận lợi, khó khăn trong thời kỳ mới, đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu để tăng cường sự gắn kết hài hòa, hợp lý, phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới. Qua đó, luận án đã cho thấy vai trò, tầm quan trọng của việc gắn kết hài hòa, phát huy giá trị,

truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn để phục vụ hiệu quả cho công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của tỉnh trong thời gian tới.

Tiểu kết Chương 1

Qua khảo sát các công trình nghiên cứu có liên quan tới vấn đề “phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới” cho thấy, có rất nhiều công trình nghiên cứu về giá trị văn hóa, phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với phát triển con người, phát huy giá trị văn hóa dân tộc gắn với phát triển kinh tế - xã hội ở những phạm vi và góc độ nghiên cứu khác nhau.

Bên cạnh các công trình nghiên cứu ở phạm vi rộng về văn hóa, phát huy vai trò của giá trị văn hóa truyền thống thì cũng có không ít những nghiên cứu ở phạm vi hẹp hơn, cụ thể hơn về truyền thống tốt đẹp, con người vùng Đông Bắc và phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người nói chung trong phát triển kinh tế - xã hội. Các công trình này đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn, cung cấp luận cứ, luận chứng thực tiễn cho vấn đề mà nghiên cứu sinh quan tâm, tiếp tục triển khai trong luận án. Dù các công trình nghiên cứu trên đã bàn đến các chiều cạnh của giá trị văn hóa, vai trò của truyền thống tốt đẹp, về con người, phát huy truyền thống văn hóa vùng Đông Bắc, là những công trình có giá trị lý luận và thực tiễn nhất định; tuy nhiên, cho đến nay chưa có công trình nào đi sâu vào vấn đề phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới.

Chương 2

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI – MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

Truyền thống, truyền thống tốt đẹp

Truyền thống, theo *Từ điển tiếng Việt*, là thói quen hình thành đã lâu đời trong lối sống và nếp nghĩ, được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác [141, tr. 1053]. Truyền thống là một từ trong tiếng Latin *traditio* và điều này lần lượt từ động từ *tradere* có nghĩa là “đề cung cấp” hoặc “truyền tải”. Một đất nước mà không có truyền thống, không có lịch sử, không có những giá trị truyền thống thì không thể có cơ sở vững chắc để phát triển. Giá trị truyền thống là những gì tốt đẹp nhất được kết tinh qua các thời đại lịch sử khác nhau của dân tộc, tạo nên bản sắc riêng của dân tộc ấy. Giá trị truyền thống luôn được trao truyền lại cho thế hệ sau và sẽ được kế thừa, bổ sung, nâng cấp bằng các giá trị mới, phù hợp với thực tiễn phát triển mới của đất nước và thời đại.

Truyền thống còn *bao gồm tư tưởng tình cảm, tập quán, thói quen, phong tục, lối sống, cách ứng xử của con người, có tính lịch sử - cụ thể, được bảo tồn và phát huy trong đời sống của các cộng đồng xã hội và của các quốc gia - dân tộc*. Thực tiễn lịch sử cho thấy, truyền thống vừa góp phần gìn giữ những giá trị nền tảng của cộng đồng, dân tộc...; song, truyền thống đồng thời cũng vừa duy trì mặt bảo thủ, lạc hậu, lỗi thời. Nói cách khác, truyền thống vừa có những nhân tố mang ý nghĩa tốt đẹp, là giá trị tích cực, góp phần tạo nên chỗ dựa cho mỗi dân tộc trên con đường phát triển; nhưng đồng thời, truyền thống cũng có thể bao hàm những nhân tố tiêu cực, kìm hãm, níu kéo, làm chậm sự phát triển của một quốc gia, một dân tộc nào đó. Như vậy, cần

phải thấy rõ rằng, *truyền thống mang tính hai mặt*: vừa mang giá trị tích cực, thúc đẩy cộng đồng, xã hội phát triển; nhưng đồng thời, cũng có những mặt trong truyền thống lại trở thành nhân tố cản trở sự phát triển, cần nhận diện rõ để hạn chế, xóa bỏ.

Truyền thống luôn gắn liền với sự tồn tại và phát triển của con người và xã hội. Truyền thống là do con người xây dựng và phát triển, là một bộ phận không thể thiếu được của đời sống văn hóa, xã hội. Truyền thống có vai trò kết nối các thành viên với nhau; cho nên truyền thống có ảnh hưởng to lớn đến các thành viên trong xã hội. Theo đó, chúng ta cần phát huy những truyền thống tốt đẹp, có giá trị vững bền của gia đình, dòng họ, đất nước. Tuy nhiên, đối với truyền thống nào có mặt, có nội dung đã lạc hậu, không còn phù hợp thì cần loại bỏ để tiếp thu những cái mới, cái tiên bộ hơn, góp phần làm phong phú hơn truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, đất nước cho phù hợp với bối cảnh phát triển mới.

Truyền thống tốt đẹp bao hàm, kết tinh những gì là tinh hoa, tinh túy nhất, được hun đúc, chưng cất thành những giá trị bền vững, có tính nhân văn và tiên bộ của cộng đồng, dân tộc; ngược lại, những gì xấu xa, đê tiện, những hành động vi phạm pháp luật... đều trái với truyền thống tốt đẹp, đi ngược lại với những giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, cần phải bị phê phán, lên án, loại trừ. Theo đó, truyền thống tốt đẹp luôn bao hàm và được tạo thành từ những giá trị truyền thống, mang tính nhân văn, tiên bộ, gắn bó chặt chẽ với đời sống, bản sắc văn hóa của dân tộc. Vì vậy, ngay trong *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943, Đảng ta đã coi “mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa)” [25, tr. 316], hết sức coi trọng việc xây dựng, bảo tồn và phát triển truyền thống tốt đẹp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tích cực, cao thượng, nhân văn, kiên quyết đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, sai trái, tiêu cực trong toàn xã hội.

Con người, thế mạnh của con người Việt Nam

Phê phán quan niệm của các triết gia cổ điển Đức mang tính duy tâm, siêu hình về con người một cách có luận cứ khoa học, C. Mác đã đưa ra một quan niệm độc đáo, đúng đắn, khoa học về con người. Đó là quan niệm coi con người sự thống nhất biện chứng giữa cái tự nhiên tự thân nó và cái tự nhiên được sáng tạo bởi con người, giữa thực thể tự nhiên và thực thể xã hội, giữa cái xã hội và cái cá nhân, giữa bản tính tự nhiên và bản chất xã hội của con người.

Xuất phát điểm trong triết học Mác là con người hiện thực với tư cách một thực thể sinh học - xã hội cụ thể: “Những tiền đề xuất phát của chúng tôi không phải là những tiền đề tùy tiện, không phải là giáo điều; đó là những tiền đề hiện thực mà người ta chỉ có thể bỏ qua trong trí tưởng tượng mà thôi. Đó là những cá nhân hiện thực, là hoạt động của họ và những điều kiện sinh hoạt vật chất của họ, những điều kiện mà họ thấy có sẵn cũng như những điều kiện do hoạt động của chính họ tạo ra” [84, tr. 28 - 29]. Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác khẳng định, chúng ta phải xuất phát từ chủ nghĩa duy vật, chứ không thể từ một “ý niệm” nào đó về con người, phi hiện thực. Cái có tính loài, bản chất của con người, vì vậy, không phải là một cái gì đó trừu tượng cố hữu ở trong mỗi cá nhân riêng biệt, mà là “tổng hoà các mối quan hệ xã hội”. Vì vậy, C. Mác viết: “Bản chất con người không phải là một cái gì trừu tượng, cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hoà những quan hệ xã hội” [84, tr. 11]. Không phải ý thức của con người quyết định tồn tại của họ; trái lại, tồn tại xã hội của họ quyết định ý thức của họ. Với tư cách là thực thể xã hội, con người thông qua hoạt động thực tiễn đã tác động vào giới tự nhiên, làm cải biến giới tự nhiên theo nhu cầu sinh tồn và phát triển của mình và đồng thời, trong quá trình đó thì con người cũng sáng tạo ra lịch sử của chính mình.

Phát hiện và đứng vững trên quan niệm duy vật về lịch sử, C. Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ ra căn nguyên sâu xa của những động cơ, đặc biệt là vai trò của lợi ích kinh tế trong hoạt động của con người. C. Mác chỉ rõ: “sản xuất

và tiếp theo sau sản xuất là trao đổi sản phẩm của sản xuất, là cơ sở của mọi chế độ xã hội, rằng trong mỗi xã hội xuất hiện trong lịch sử, sự phân phối sản phẩm, và cùng với sự phân phối ấy là sự phân chia xã hội thành giai cấp hoặc đẳng cấp, đều được quyết định bởi tình hình: người ta sản xuất ra cái gì và sản xuất ra bằng cách nào và những sản phẩm của sản xuất đó được trao đổi như thế nào. Do đó, phải tìm những nguyên nhân cuối cùng của tất cả những biến đổi xã hội và những đảo lộn chính trị không phải trong đầu óc người ta, không phải ở nhận thức ngày càng tăng thêm của người ta về chân lý vĩnh cửu và chính nghĩa vĩnh cửu, mà là trong những biến đổi của phương thức sản xuất và phương thức trao đổi; cần phải tìm những nguyên nhân đó không phải trong triết học, mà là trong kinh tế của thời đại tương ứng” [87, tr. 371].

Nhìn từ giác độ triết học, con người Việt Nam mang những đặc trưng bản chất của con người đã được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác chỉ ra; tuy nhiên, với *phương thức sản xuất, điều kiện tự nhiên, lịch sử, văn hóa đặc thù đã hình thành nên những phẩm chất, đặc điểm, thế mạnh riêng có của con người Việt Nam*. Đây là nguyên tắc có tính phương pháp luận, thể hiện mối quan hệ biện chứng giữa cái phổ biến và cái đặc thù khi xem xét, nhận diện, đánh giá về con người Việt Nam và thế mạnh con người Việt Nam. Cần phải thấy rằng, văn hóa, con người Việt Nam bao hàm những giá trị văn hóa truyền thống, được hun đúc, chưng cất, kết tinh qua hàng nghìn năm lịch sử phát triển của dân tộc và cũng là biểu hiện thế mạnh của dân tộc ta, cần tiếp tục phát huy trong giai đoạn phát triển mới. Hệ giá trị truyền thống tốt đẹp gắn bó khăng khít với con người và góp phần quyết định, tạo nên thế mạnh của con người Việt Nam, tạo dựng nên những giá trị đặc sắc của con người Việt Nam; mà cụ thể là: 1- Lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần anh dũng, bất khuất chống giặc ngoại xâm là giá trị truyền thống hàng đầu của con người, dân tộc Việt Nam; 2- Truyền thống đoàn kết, nhân văn, nhân ái - giá trị nổi bật của con người Việt Nam; 3- Phẩm chất tự lực, tự cường, đức tính cần cù, kiên trì,

vượt khó trong lao động, sản xuất, chế ngự thiên nhiên; 4- Truyền thống hiếu học và phẩm chất tốt đẹp “tôn sư, trọng đạo” trong học tập của con người Việt Nam; 5- Dân tộc, con người Việt Nam có truyền thống trọng tình, trọng nghĩa, yêu chuộng hòa bình...

Những giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Việt Nam đó đã được hình thành từ chính yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, được các thế hệ người Việt Nam đúc kết thành hồn cốt, giá trị cốt lõi tạo nên một Việt Nam độc lập, tiến bộ, văn minh trong cộng đồng nhân loại; tạo nên nền văn hóa đa dạng, độc đáo của dân tộc Việt Nam. Đồng thời, cùng với trí tuệ, ý chí của cả dân tộc, những giá trị truyền thống tốt đẹp đó cũng chính là nhân tố bên trong quy tụ, tập hợp đông đảo người Việt Nam tạo nên sức mạnh nội sinh, biến thành lực lượng vật chất mạnh mẽ, sức mạnh to lớn để dân tộc Việt Nam vượt qua những giai đoạn khó khăn, thử thách trong lịch sử; nhân chìm mọi kẻ thù xâm lược và kẻ thù cướp nước; giành chiến thắng trong cuộc đấu tranh chống xâm lược trước đây và góp phần tạo nên những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước ngày nay, đặc biệt là qua gần 40 năm đổi mới vừa qua.

Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Việt Nam

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “phát huy là làm cho cái hay, cái tốt tỏa tác dụng và tiếp tục nảy nở thêm” [141, tr. 768]. Theo đó, phát huy truyền thống tốt đẹp chính là làm cho cái hay được lan tỏa rộng rãi, luôn gắn liền với giá trị văn hóa, cốt cách con người Việt Nam và nằm trong mối quan hệ gắn bó khăng khít, hữu cơ, không tách rời với các giá trị hiện đại. Sự gắn bó, thấm thấu biện chứng này là nhân tố không thể thiếu, góp phần xây dựng xã hội văn minh, hiện đại. Khi bàn về mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại trong việc phát huy vai trò của giá trị văn hóa, tác giả Hồ Sỹ Quý đã tiến hành khảo sát, chỉ ra kinh nghiệm của các nước phát triển cao là không lãng quên truyền

thống tốt đẹp, mà kết hợp hài hòa với giá trị hiện đại để đạt được sự phát triển nhanh, bền vững. Tác giả nhấn mạnh, khai thác các giá trị nhân bản của truyền thống là làm cho các giá trị hiện đại ăn nhập hoặc không mâu thuẫn với các giá trị truyền thống, đó là con đường tự nhiên và tất yếu mà các xã hội dù muốn hay không, cũng đều phải thực hiện để đạt được sự phát triển bền vững [Xem: 9, tr. 59]. Quan điểm này đề cập đến hai mặt của một vấn đề mấu chốt trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Việt Nam: *Thứ nhất*, hiện đại hóa các yếu tố truyền thống cho phù hợp với bối cảnh phát triển mới; *thứ hai*, trong khi hiện đại hóa thì các yếu tố ấy vẫn phải bảo tồn, gìn giữ giá trị truyền thống của con người Việt Nam; tránh sự khiên cưỡng và lai căng, có thể dẫn tới chỗ đánh mất những giá trị cốt lõi. Chỉ có như vậy, mới tạo ra sự kết hợp hài hòa, bền vững các giá trị truyền thống và hiện đại của con người và cộng đồng; phát huy hiệu quả trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và ở các địa phương nói riêng.

Phát huy truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người Việt Nam còn được quan niệm là hoạt động nâng cao các giá trị văn hóa, con người truyền thống, làm lan tỏa và hướng chúng vào thực hiện các nhiệm vụ của phát triển đời sống kinh tế - xã hội. Ở khía cạnh này, việc phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp còn được nhận thức như là quá trình biến những yếu tố thuộc đời sống tinh thần trở thành lực lượng vật chất thâm nhập, kiến tạo, góp phần nâng cao giá trị cuộc sống con người.

Phát huy thế mạnh con người một cách bền vững là quá trình phát triển thường xuyên, liên tục và lâu dài tất cả những năng lực thể chất, tinh thần, trí tuệ, nhân cách của con người. Đó là sự phát triển những năng lực bản chất, nhưng còn đang ở dạng tiềm năng của con người để làm phong phú, nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của mỗi người nói riêng và của cả cộng đồng nói chung, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Theo đó, phát huy thế mạnh con người gắn liền với phát triển năng lực bản chất người chính nhằm thực hiện mục tiêu phát triển con người một cách bền

vững, nhân văn [Xem: 10].

Như vậy, *phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Việt Nam* chính là quá trình xác định, lan tỏa những giá trị truyền thống, nâng tầm các giá trị đó để phát triển xã hội ngày càng hiện đại, giàu đẹp, văn minh. Trong quá trình này, những yếu tố thuộc đời sống tinh thần, những tiềm năng, thế mạnh từ truyền thống tốt đẹp, thế mạnh vốn có của con người Việt Nam được chuyển hóa vào sản xuất, tạo ra các sản phẩm mang đậm bản sắc dân tộc, tạo nguồn lực vật chất để thúc đẩy kinh tế - xã hội của đất nước phát triển nhanh, bền vững.

Cần thấy rằng, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc chính là góp phần định hình, củng cố bản sắc văn hóa Việt Nam trong quá trình phát triển và hội nhập. Do vậy, Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII của Đảng đã tổng hợp các ý kiến và đưa ra một định nghĩa như sau: “Bản sắc dân tộc bao gồm những giá trị bền vững, những tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp nên qua lịch sử hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước. Đó là lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống... Bản sắc văn hóa dân tộc còn đậm nét cả trong các hình thức biểu hiện mang tính dân tộc độc đáo” [20, tr. 56].

Để tiếp tục xây dựng và phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với sức mạnh con người Việt Nam, Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên. Thực hiện những giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ. Từng bước vươn lên khắc phục những hạn chế của con

người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn bó chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại” [24, tr. 143]. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với phát huy thế mạnh con người Việt Nam còn có vai trò quan trọng trong thúc đẩy cái tiến bộ, nhân văn phát triển, là sức mạnh nội sinh trong đấu tranh với cái phản tiến bộ, phản nhân văn nói chung và đấu tranh với tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng.

Phát triển kinh tế - xã hội – Quan niệm, nội dung, vai trò

Phát triển kinh tế - xã hội là quá trình nâng cao về chất mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, thông qua thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn liền với việc giải quyết các vấn đề xã hội nhằm mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử về mọi mặt, đặc biệt là sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, phát triển kinh tế - xã hội có vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vì được coi là nhiệm vụ trung tâm trong Chiến lược phát triển Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Đối với Việt Nam, phát triển kinh tế - xã hội chính là sự phát triển gắn liền với định hướng xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, hình thức tổ chức kinh doanh và hình thức phân phối để thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Trong điều kiện Đảng ta là Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội thông qua bộ máy nhà nước là phương thức lãnh đạo chủ yếu, hiệu quả nhất trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Nhiệm vụ của Đảng là xây dựng chủ trương, đường lối, chính sách phát triển phù hợp với thực tiễn và sau đó, các cơ quan nhà nước phải tiến hành thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội

của Đảng thành các văn bản quy phạm pháp luật và chương, trình, kế hoạch công tác cụ thể, để thực hiện mục tiêu đã đề ra. Thực tế cho thấy, dù Đảng không trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh, không quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của bộ máy nhà nước, nhưng với vai trò, sứ mệnh lãnh đạo Nhà nước và toàn xã hội, Đảng phải lãnh đạo các hoạt động đó theo đúng quan điểm, tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng để phát triển đất nước.

Nhà nước quản lý nền kinh tế, định hướng, điều tiết, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất. Trong đó, phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức và bảo vệ tài nguyên, môi trường; xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý, hiện đại, có hiệu quả và bền vững, gắn kết chặt chẽ công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ.

Phát triển kinh tế - xã hội có vai trò đặc biệt quan trọng, thể hiện trên các phương diện cụ thể sau: 1- Góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; 2- Tạo tiền đề vật chất cho sự phát triển văn hóa và con người, tạo điều kiện để con người có thể tham gia vào quá trình sáng tạo, sản xuất, truyền bá và thụ hưởng các giá trị văn hóa; 3- Tạo nền tảng vật chất, kỹ thuật, công nghệ và tiềm lực cho quốc phòng, an ninh; 4- Thúc đẩy mở cửa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo sự hiểu biết, gắn kết và ràng buộc lẫn nhau về lợi ích kinh tế, đầu tư, thương mại, góp phần củng cố thể và lực của đất nước ta trên trường quốc tế; 5- Nâng cao nhận thức của người dân, nhất là nhu cầu được sống trong một môi trường trong sạch; từ đó, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên để bảo đảm sự phát triển bền vững.

2.1.2. Những truyền thống tốt đẹp cơ bản gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn

Truyền thống tốt đẹp và thể mạnh con người Lạng Sơn phản ánh những đặc trưng, giá trị của truyền thống và thể mạnh con người Việt Nam nói chung, đồng thời cũng có những đặc điểm mang tính đặc thù, sắc thái riêng - *trên phương diện triết học, đây chính là biểu hiện sinh động của mối quan hệ biện chứng giữa cái phổ biến và cái đặc thù*. Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới - nơi địa đầu của Tổ quốc, là cửa ngõ phía Bắc giao lưu với quốc tế, nơi khởi nguồn của con đường huyết mạch xuyên Việt. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, với bề dày truyền thống lịch sử, văn hoá, Lạng Sơn luôn được xác định là một tỉnh có vị trí chiến lược quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Con người Lạng Sơn luôn cần cù, chịu khó, năng động và sáng tạo trong lao động; nhân hậu và bình dị trong ứng xử; mạnh mẽ, kiên cường trong đấu tranh cách mạng. Lạng Sơn gắn với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên đặc thù; mảnh đất địa linh - nhân kiệt; mang đặc trưng văn hóa và lễ hội truyền thống phong phú... do đó, *truyền thống tốt đẹp tạo nên thể mạnh của con người Lạng Sơn, hoà quyện vào nhau, khó có thể tách bạch một cách rạch ròi và được thể hiện cụ thể trên các khía cạnh, đặc điểm chính như sau:*

Thứ nhất, con người Lạng Sơn có truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường trong đấu tranh bảo vệ nền độc lập của đất nước ở các giai đoạn lịch sử khác nhau. Lạng Sơn - miền đất địa đầu thiêng liêng của Tổ quốc, là địa phương có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời. Nơi đây ghi dấu nhiều sự kiện trọng đại gắn với những chiến công hiển hách của các thế hệ cha anh trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Trong suốt tiến trình lịch sử hào hùng, nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã cùng đồng bào, chiến sĩ cả nước kiên cường chiến đấu, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc, qua đó đạt được nhiều chiến công hiển hách. Chính truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã tạo ra sức mạnh to lớn, tạo nên khí

phách kiên cường, không bao giờ cam chịu, đầu hành của các thế hệ người sống trên mảnh đất rất đổi thiêng liêng này.

Trải qua hai cuộc kháng chiến hào hùng của dân tộc, Đảng bộ, quân và dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, “*vừa chiến đấu, vừa sản xuất*”, với tinh thần “*tất cả cho tiền tuyến*”, huy động tối đa nhân lực, vật lực, trở thành hậu phương vững chắc và góp phần vào thắng lợi chung của dân tộc Việt Nam. Tỉnh Lạng Sơn là “Cảng nổi” tiếp nhận viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa chi viện cho tiền tuyến, có nhiều đóng góp quan trọng trong chiến thắng lịch sử mùa Xuân năm 1975, đưa non sông ta về một dải, thống nhất đất nước. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979, quân và dân tỉnh Lạng Sơn đã chiến đấu rất anh dũng, kiên cường ở tuyến đầu, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ biên cương thiêng liêng của Tổ quốc. Truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã được phát huy mạnh mẽ, tạo nên sức mạnh và khí phách kiên cường, bất khuất của con người Lạng Sơn.

Trong thời kỳ xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước ngày nay, truyền thống vẻ vang ấy cần được phát huy, để có thêm nhiều chiến công, thành tựu to lớn, góp phần xây dựng quê hương Lạng Sơn ngày càng khang trang, tươi đẹp, phát triển. Biết bao thế hệ người Lạng Sơn đã không quản ngại khó khăn, gian khổ, tô đẹp và khơi dậy truyền thống hào hùng của mảnh đất và con người Lạng Sơn mộc mạc, kiên cường. Với những thành tích to lớn đó, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (năm 2002) và được tặng thưởng nhiều huân chương cao quý khác.

Thứ hai, con người Lạng Sơn có đức tính cần cù, chịu khó, nhân nghĩa, luôn có tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống. Đức tính tốt đẹp này bắt nguồn và gắn liền trước hết với địa bàn đặc trưng là địa hình núi thấp, địa hình núi đá vôi và địa hình đồng bằng, thung lũng; gần với Sông Kỳ Cùng, suối Lao Ly...; khí hậu 4 mùa rõ rệt, nhiệt độ giao động từ -10°C đến

39°C (trung bình 20°C), đặc biệt mùa khô có các đợt gió mùa Đông Bắc kèm theo mưa phùn...

Tính nhân nghĩa, tình đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trước hết được thể hiện rõ trong thiết chế bản làng. Chủ yếu sống quần cư thành các làng bản, nay phổ biến là các thôn bản nên ngoài việc trọng tình, sự gắn bó, liên kết giữa các thành viên khá chặt chẽ. Cùng sống trong một làng bản thì người dân coi nhau như ruột thịt. Các gia đình trong thôn bản có mối quan hệ hữu cơ không tách rời. Khi gia đình có việc vui, cũng như việc buồn, thì hàng xóm đều luôn tự nguyện đến giúp đỡ, để nhân lên niềm vui hoặc chia sẻ, làm vơi đi nỗi buồn. Giúp đỡ lẫn nhau đã trở thành tinh thần tự giác trong những công việc lớn như làm nhà hay lúc gặp khó khăn hoạn nạn như cháy nhà, mất cắp, cháy nương, tai nạn... Sống chân tình, chất phác, giúp đỡ nhau vô tư, không nặng tính toán vật chất là đặc điểm truyền thống của các dân tộc xứ Lạng và luôn được duy trì, phát huy như một mỹ tục trong ứng xử giữa người với người.

Trong tính cố kết cộng đồng, tương thân, tương ái của các dân tộc ở tỉnh Lạng Sơn thường đề cao vai trò của những người già làng, trưởng bản. Tiếng nói và hành động của họ có sức ảnh hưởng nhất định đối với cộng đồng, bởi họ là những người có uy tín, am hiểu luật tục, các quy ước xã hội... Đối với những công việc hệ trọng như phân xử tranh chấp đúng sai giữa các thành viên trong cộng đồng, thì già làng, trưởng bản sẽ đóng vai trò quyết định.

Tính dòng tộc, tâm lý đề cao dòng họ và người trưởng họ có mặt tích cực là góp phần đắc lực vào điều chỉnh hành vi cá nhân thông qua luật tục; dòng họ có trách nhiệm quản lý con em mình thực hiện lệ làng, phép nước tạo trật tự trong gia đình, dòng họ. Tuy nhiên, cũng phải thấy rằng, hạn chế của các dòng họ là ở tính khép kín, cục bộ địa phương. Những bản làng với quy mô nhỏ, bị phân tách bởi điều kiện địa lý vẫn còn tính biệt lập, khép kín, bảo

thủ. Đây sẽ là rào cản trong việc phát huy dân chủ, tinh thần năng động, nhạy bén để thúc đẩy và phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn.

Thứ ba, con người Lạng Sơn có truyền thống đề cao tính cố kết cộng đồng, tình yêu quê hương, ứng xử tình cảm, gắn bó với nhau. Đây vừa là đặc điểm chung trong truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, cộng đồng người vùng Đông bắc, vừa mang những đặc trưng, bản sắc riêng có ở con người Lạng Sơn. Đặc trưng này là một trong những nền tảng tinh thần quan trọng để tạo nên sự đồng thuận trong xã hội, là điều kiện để điều tiết các hoạt động kinh tế - xã hội theo hướng nhân văn, xây dựng đời sống chính trị ổn định, tạo địa bàn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn.

Người Lạng Sơn từ xưa đến nay vốn có truyền thống gắn kết cộng đồng tạo nên sức mạnh chống lại thiên tai địch họa, chống giặc ngoại xâm; gắn liền với làng bản. Ở Lạng Sơn, làng bản được dựng lập rất sớm, hầu hết đều có lịch sử tồn tại hàng nghìn năm và trở thành những làng xã điển hình về nhiều mặt của làng xã Việt Nam. Tổ chức cộng đồng theo các bản mường xưa, và nay theo các bản làng, thôn bản và các xã là nền tảng của tình yêu quê hương bản làng, tình cảm gắn bó với quê hương, đồng bào của người dân Lạng Sơn. Đại đa số làng bản ở Lạng Sơn không chỉ là nơi hội tụ cư trú, mà còn là những địa chỉ hoạt động kinh tế giao thương giữa vùng miền ngược và vùng miền xuôi; mặt khác, làng bản xứ Lạng còn là một đơn vị văn hóa hết sức điển hình, trong mỗi bản mỗi thành viên, mỗi gia đình được gắn kết, liên hệ chặt chẽ với nhau trên nền tảng văn hóa tinh thần cộng đồng. Mọi liên kết được thể hiện ngay trong cuộc sống hàng ngày, trong lao động sản xuất và bảo vệ quê hương, làng xóm, thông qua các hình thức hoạt động văn hóa tinh thần được chế định thành những gia phong tục lệ, khoản ước của gia đình, dòng tộc bằng phương thức phong tục tập quán truyền thống của làng bản... thậm chí còn là một số hương ước của làng bản trong vùng xứ Lạng. Bởi vậy, một số làng bản ở Lạng Sơn đã được nhà nước phong kiến gia phong và tôn vinh “Mỹ tục khả phong”, “Địa linh nhân kiệt”... Ngày nay, những giá trị

truyền thống tốt đẹp, tinh thần cố kết cộng đồng của con người và làng bản Lạng Sơn vẫn tác động mạnh mẽ đến tư duy, ứng xử của con người nơi đây và đặc biệt, vẫn còn một số tập tục, lễ hội truyền thống còn được lưu giữ như lễ hội xuống đồng, lễ hội đình... Tinh thần cố kết cộng đồng đó đã trở thành động lực và sức mạnh tinh thần quan trọng tạo nên lịch sử chống giặc ngoại xâm hào hùng của con người Lạng Sơn trong lịch sử. Đây là một điểm mạnh trong truyền thống tốt đẹp của tỉnh nhà, cần được khơi dậy, lan tỏa trong công cuộc toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới, góp phần ổn định chính trị nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo.

Thứ tư, con người Lạng Sơn có thể mạnh về duy trì, phát huy các giá trị văn hóa, lễ hội truyền thống, văn hóa lịch sử, văn hóa tâm linh, ẩm thực - đây cũng phải được coi là nguồn lực lớn trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn, nếu biết đánh thức tiềm năng con người phục vụ phát triển du lịch địa phương. Những tri thức đó được chưng cất, tích lũy, trao truyền qua các thế hệ người xứ Lạng, gắn với quá trình giáo dục giá trị truyền thống, giáo dục quốc gia, giáo dục truyền nghề trên địa bàn tỉnh nhà. Vì vậy, yêu cầu đặt ra hiện nay là cần duy trì, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, như (i) *Di tích lịch sử - văn hóa*: Lạng Sơn là một vùng đất vừa thơ mộng vừa trữ tình, có nền văn hoá rất đa dạng, phong phú với những nét đặc trưng riêng hiếm có, vùng đất của lịch sử với gần 400 di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đặc sắc; những công trình có giá trị phục vụ cho việc tham quan, nghiên cứu, học tập của đông đảo các tầng lớp nhân dân xứ Lạng và trong cả nước. Bên cạnh đó, các di tích lịch sử - văn hóa còn được ca ngợi rất nhiều trong thơ văn của các tác giả nổi tiếng: Ngô Thì Sĩ, Ngô Thì Nhậm, Nguyễn Du... Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ở Lạng Sơn đã xuất hiện nhiều di tích ghi dấu những chiến công, kỷ niệm những anh hùng dân tộc như di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Hoàng Văn Thụ...; (ii) *Lễ hội truyền thống*: Đời sống tâm linh của người dân trong vùng còn được phản ánh rõ nét qua các lễ hội truyền thống. Lạng Sơn là “phên dậu” của Tổ quốc, nơi sinh sống của các dân

tộc anh em (như Nùng, Tày, Kinh, Dao, Hoa, Mông, Sán Chay,...) và là quê hương của nhiều lễ hội truyền thống hấp dẫn, đặc sắc, thu hút khách thập phương. Nơi đây còn được coi là vùng đất của lễ hội, vì tỉnh Lạng Sơn có đến trên 365 lễ hội dân gian khác nhau, với tính chất, quy mô lớn, nhỏ được tổ chức thường niên. Trong suốt chiều dài hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã bồi đắp, sáng tạo nên truyền thống văn hóa hết sức phong phú, đặc sắc, rất đa dạng. Từ chiếc nôi văn hóa dân tộc ấy, lễ hội Lạng Sơn luôn được nhìn nhận như một thành tố quan trọng với những nét riêng và độc đáo như Lễ hội Tả phủ - Kỳ Cùng, Lễ hội Chùa Tam Thanh - Tam Giáo, Lễ hội Chùa Tiên... với nội dung phản ánh tâm lý, tinh thần xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc của người dân.

Đồng thời, con người Lạng Sơn có thể mạnh riêng về duy trì nét văn hóa truyền thống ẩm thực đặc sắc. Có thể thấy, trong con người nơi đây có văn hóa ẩm thực rất đặc sắc, tạo nên văn hóa ẩm thực của Lạng Sơn rất đặc biệt, với nhiều món ăn hấp dẫn, tuy dân dã nhưng lại mang đầy phong vị độc đáo, đậm chất Lạng Sơn. Theo đó, văn hóa ẩm thực Lạng Sơn cũng có những nét đặc sắc, tiêu biểu tạo nên bản sắc riêng, gắn với con người Lạng Sơn - chủ nhân tạo ra những sản phẩm nổi tiếng, làm nên “thương hiệu” cho ẩm thực Lạng Sơn. Những giá trị văn hóa ẩm thực đặc sắc, mang đậm bản sắc truyền thống riêng của con người Lạng Sơn cần được tiếp tục phát huy mạnh mẽ trong bối cảnh mới, tạo nguồn lực và sản phẩm, thương hiệu phục vụ phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Thứ năm, do điều kiện khách quan, con người Lạng Sơn có thể mạnh về phát triển kinh tế vùng biên, tạo thuận lợi cho hội nhập quốc tế, giao thoa văn hóa và giao thương biên mậu. Từ xa xưa, Lạng Sơn đã là một vùng đất cửa ngõ, địa đầu của Tổ quốc, là tỉnh có lịch sử hình thành và phát triển dài lâu; có vị trí chiến lược đặc biệt (về chính trị, kinh tế, văn hoá, quốc phòng, an ninh và đối ngoại) của Việt Nam. Lạng Sơn là vùng đất cửa ải, “phên dậu”, có

vị trí chiến lược - Đây là niềm vinh dự, tự hào, nhưng đồng thời cũng là trách nhiệm cao cả của chính quyền, nhân dân các dân tộc Lạng Sơn đối với đất nước và dân tộc.

Mảnh đất Lạng Sơn là nơi hội tụ, sinh sống của nhiều dân tộc anh em, như Kinh, Tày, Nùng, Hoa và các nhóm người Dao, Mường, Sán Dìu, Sán Chỉ... Cũng tại địa danh này, là nơi giao thoa, tiếp xúc và gặp gỡ của nhiều nền văn hoá của đồng bào các dân tộc, nơi kết nối giao thương, trao đổi hàng hóa, sản phẩm của các cộng đồng người. Hình thức buôn bán, giao lưu kinh tế của nhân dân các dân tộc Lạng Sơn với nét đặc trưng thể hiện qua phố chợ Kỳ Lừa đã được hình thành từ rất lâu đời. Những yếu tố này đã tạo nên sự phong phú, đa dạng về kết cấu dân cư, dân tộc và cùng chung đúc, tạo nên bản sắc văn hoá của nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Do có vị trí quan trọng về giao thương biên mậu, nên hàng hóa được lưu chuyển qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn, rồi từ đây được đưa ra trao đổi, xuất nhập khẩu qua biên giới, với số lượng lớn, phong phú và đa dạng về chủng loại mặt hàng. *Là tỉnh có đường biên giới với Trung Quốc, nhiều cửa khẩu tạo điều kiện cho phát triển kinh tế mạnh mẽ kinh tế - xã hội nói chung và kinh tế biên mậu nói riêng, Lạng Sơn có tiềm năng, lợi thế rất lớn; nơi có nhiều cửa khẩu quan trọng của quốc gia, đặc biệt là cửa khẩu Hữu nghị, một cửa khẩu lớn nhất, lâu đời nhất giữa nước ta với Trung Quốc.*

2.2. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới – Quan niệm, chủ thể, nội dung, phương thức

2.2.1. Quan niệm và chủ thể phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Quan niệm về phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Nhìn chung, phát huy truyền thống tốt đẹp luôn gắn với các điều kiện lịch sử - cụ thể, phản ánh nội dung giá trị truyền thống của cộng đồng, dân tộc

và do vậy, vừa mang tính kế thừa và vừa có tính sáng tạo. Phát huy truyền thống tốt đẹp cũng chính là sáng tạo, lựa chọn các yếu tố đặc trưng phù hợp để kế thừa, phát triển. Ở đây, tính chủ thể được thể hiện rõ trong việc nhận thức nội dung, mục đích, yêu cầu, cách thức để phát huy truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh sao cho có hiệu quả trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và các địa phương, trong đó có tỉnh Lạng Sơn.

Theo đó, phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội không chỉ dừng lại ở việc nâng tầm, lan tỏa, kích hoạt, khơi dậy những giá trị truyền thống đã được lưu giữ, trao truyền, mà còn là quá trình tích hợp, bổ sung, bồi đắp, thẩm thấu thêm những giá trị mới tiên tiến của thời đại và nhân loại, phù hợp với bản sắc văn hóa và thuần phong, mỹ tục của dân tộc Việt Nam, hướng đến xây dựng con người và xã hội văn minh, hiện đại.

Thời kỳ mới chính là thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng với dấu mốc từ Đại hội XIII của Đảng (năm 2021), nhằm tạo tiền đề, điều kiện cần và đủ để đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; theo đó, việc phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn lên một tầm cao mới là nhiệm vụ có ý nghĩa cấp thiết.

Qua gần 40 năm đổi mới, đường lối của Đảng ta về công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã liên tục được cập nhật, bổ sung và phát triển. Điều này được thể hiện rõ trong nghị quyết của các kỳ đại hội, nhất là trong Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết chuyên đề khóa XIII của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022, Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII, “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng là nhằm khai thác, phát huy tốt nhất tiềm năng, lợi thế của cả nước, vùng, địa phương, nước đi sau trong thời kỳ dân số vàng; trong đó, kết hợp

đồng bộ giữa tuần tự với đi tắt, đón đầu; công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là ưu tiên hàng đầu; chuyển đổi số là đột phá... để phát triển nhanh, bền vững, tạo cơ sở, điều kiện “chín muồi” cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Đây là kỷ nguyên phát triển bứt phá, tăng tốc dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc; đuổi kịp, tiến cùng, sánh vai với các cường quốc năm châu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Trong kỷ nguyên mới, mọi người dân Việt Nam đều được phát triển toàn diện, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, văn minh.

Có thể quan niệm: Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới là quá trình nâng tầm, lan tỏa những giá trị văn hóa truyền thống, định hướng phát triển tỉnh Lạng Sơn ngày càng hiện đại, giàu đẹp, văn minh; là quá trình đưa những yếu tố thuộc đời sống tinh thần, tiềm năng, thế mạnh vốn có của con người Lạng Sơn tham gia vào lao động, sản xuất ra những sản phẩm, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo nguồn lực và động lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh, bền vững.

Với cách tiếp cận như vậy, phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người trong phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn trong thời kỳ mới được hiểu là hoạt động sáng tạo, chủ động của các chủ thể trong việc gìn giữ, kích hoạt, khai thác những yếu tố có giá trị tích cực và đấu tranh loại bỏ những yếu tố lạc hậu để thực hiện được sứ mệnh là một nguồn lực nội sinh cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Chính việc khai thác các truyền thống tốt đẹp, kết hợp với thúc đẩy thế mạnh con người Lạng Sơn vào trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội đang tạo ra “lợi ích kép” là vừa phát

triển kinh tế, ổn định đời sống của người dân, vừa gìn giữ bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc nơi đây.

Thực chất của phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người nơi đây nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới là hoạt động sáng tạo của các chủ thể để đưa những giá trị, đặc trưng truyền thống tốt đẹp, những phẩm chất vốn có của con người Lạng Sơn tham gia tích cực, hiệu quả vào thực tiễn và đóng vai trò như một nguồn lực nội sinh, góp phần tạo động lực phát triển cho tỉnh Lạng Sơn nói riêng và đất nước nói chung.

Chủ thể phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội là hoạt động sáng tạo do các chủ thể thực hiện. Mỗi chủ thể với vị trí, vai trò, chức năng khác nhau sẽ thực hiện các nội dung phát huy nêu trên bằng cách thức, biện pháp khác nhau.

Cấp ủy đảng và chính quyền nhà nước từ Trung ương tới địa phương, mà trước hết là cấp ủy đảng và chính quyền địa phương có vai trò quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Trên cơ sở sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ở Trung ương; xuất phát từ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tính đặc thù trong truyền thống tốt đẹp và thế mạnh vốn có của con người Lạng Sơn mà cấp ủy và chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn tiến hành xây dựng kế hoạch, chiến lược, chính sách về thực hiện nhiệm vụ, phương hướng và giải pháp giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của con người, nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Ở đây, Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện chức năng, vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân tại địa phương. Ủy ban nhân dân các cấp bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy, kịp thời cụ thể hóa các nội dung công việc thuộc thẩm quyền, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết và kiến nghị của Hội đồng nhân dân

để phát huy truyền thống tốt đẹp của con người, nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Cơ quan tham mưu, quản lý văn hóa cấp trung ương như Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, các viện nghiên cứu văn hóa, phát triển con người, nguồn nhân lực... cho tới các sở, ngành tại tỉnh Lạng Sơn như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phòng Văn hóa và Thông tin (cấp quận, huyện), bộ phận văn hóa xã hội (cấp xã, phường). Các cơ quan tham mưu, quản lý văn hóa, sở, ngành ở tỉnh Lạng Sơn là chủ thể trực tiếp đóng vai trò là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương thực hiện chức năng quản lý văn hóa nói chung và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát huy truyền thống tốt đẹp của con người, nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn nói riêng trong phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, mức độ hoạt động hiệu quả của các cơ quan này có ý nghĩa quan trọng đối với kết quả gìn giữ, lan tỏa, khai thác giá trị truyền thống tốt đẹp, phát huy tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn trong phát triển và hội nhập. Cơ quan quản lý văn hóa ở địa phương ngoài chức năng chuyên môn để nghiên cứu bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị truyền thống, còn có chức năng tham mưu, đề xuất với các cơ quan của Đảng và Nhà nước cấp trung ương về phương hướng, giải pháp phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, ngoại giao nhân dân, kinh tế biên mậu tại tỉnh Lạng Sơn trong bối cảnh mới.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh Lạng Sơn, như: Công đoàn, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội người cao tuổi... tùy theo chức năng hoạt động cần cụ thể hóa chính sách, chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy đảng và chính quyền về công tác gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với các tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nội dung về phát huy giá trị truyền thống trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; tiếp thu ý kiến dân chủ của người dân để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng

và chính quyền tỉnh Lạng Sơn trong công tác phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp, có từ bao đời của nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn trong phát triển đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, kinh tế cửa khẩu, thúc đẩy giao thương biên giới.

Hệ thống nhà trường các cấp cũng là chủ thể có vai trò, chức năng, nhiệm vụ đặc biệt quan trọng; cụ thể là: Trường học đóng vai trò quan trọng trong việc gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và giá trị, tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn. Những đóng góp của nhà trường đối với công tác phát huy các giá trị này trước hết được thể hiện ở việc giáo dục tri thức, kiến thức để xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của sự nghiệp phát triển kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề xã hội. Thực tế cho thấy rằng, nếu nguồn nhân lực kém, người dân thiếu hiểu biết thì không thể nào kết hợp được truyền thống với hiện đại, không kết hợp giá trị cổ truyền với khoa học - công nghệ tiên tiến, hiện đại để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Mặt khác, nhà trường còn có vai trò quyết định trong việc giáo dục truyền thống tốt đẹp của địa phương và các giá trị nhân loại phổ quát cho học sinh, khơi dậy tinh thần dân tộc, ý chí vượt khó vươn lên, xây dựng và hoàn thiện nhân cách con người thông qua môi trường giáo dục, rèn luyện trong học đường.

Đội ngũ doanh nhân có vai trò quan trọng trong triển khai, hiện thực hóa các giá trị, thế mạnh văn hóa, con người Lạng Sơn thành các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, thực hiện trách nhiệm xã hội, an sinh xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn mới là chủ thể trực tiếp nhất, đóng vai trò quyết định nhất đến sự thành bại của việc phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội. Bởi lẽ, thể chế, cơ chế, chính sách, chiến lược dù có tính cụ thể, khả thi đến đâu, nhưng một khi không được người dân hiểu rõ và đồng lòng thực thi trong thực tiễn thì vẫn không thể đạt

được hiệu quả như mong muốn. Trong tập hợp chủ thể là người dân Lạng Sơn nói riêng và vùng Đông Bắc nói chung cần đặc biệt chú ý tới vai trò của các trưởng thôn, trưởng bản, trưởng họ - những người đóng vai trò giữ gìn, phát triển văn hóa truyền thống tộc người; vai trò của đội ngũ trí thức Lạng Sơn - những người tiên phong thắp sáng những giá trị truyền thống bằng khoa học - công nghệ hiện đại và nhất là phát huy vai trò của doanh nghiệp địa phương, các đơn vị sản xuất, kinh doanh trong việc khai thác các truyền thống tốt đẹp, nguồn lực văn hóa truyền thống giàu bản sắc để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn.

2.2.2. Nội dung và phương thức phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Nội dung phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Một là, phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường của con người Lạng Sơn, nhất là phẩm chất tự lực, tự cường để tạo động lực phát triển kinh tế trong bối cảnh mới.

Trong bối cảnh mới hiện nay, phát huy truyền thống yêu nước cần được mở rộng hơn về nội hàm cho phù hợp với bối cảnh, yêu cầu và nhiệm vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Lòng yêu nước truyền thống được hiểu là tinh thần sẵn sàng xả thân để bảo vệ đất nước trước các nguy cơ xâm lược của các thế lực từ bên ngoài, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ non sông, bờ cõi; kiên quyết chiến đấu chống lại các hành động bạo lực xâm lấn biên cương, Tổ quốc ta; là tinh thần phản kháng, không bao giờ chịu khuất phục, cúi đầu trước các thế lực ngoại bang, dù mạnh đến đâu, âm mưu không chế, đô hộ đất nước ta và luôn đấu tranh chống lại sự đối xử bất công, chà đạp thô bạo lên quyền tự quyết của dân tộc. Ngày nay, yêu nước không chỉ có nội dung như vậy, mà yêu nước còn là tinh thần chăm chỉ học tập để có đủ kiến thức dựng xây, phát triển đất nước, đưa nước ta “sánh vai với các cường quốc năm châu”

như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khắc phục nghèo nàn, lạc hậu để người dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc; phát triển kinh tế vững mạnh để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo tiềm lực quốc phòng, an ninh vững chắc, đủ sức bảo vệ đất nước trước các nguy cơ về an ninh truyền thống và phi truyền thống, không để bị động, bất ngờ, mà chủ động đối phó hữu hiệu trước các hành động quân sự của nước ngoài, kể cả khi chiến tranh xảy ra. Đây cũng là yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với việc phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường của con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Không chỉ có vậy, mà hiện nay, yêu nước còn là nghĩa vụ, trách nhiệm giữ gìn bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, kết hợp với kế thừa những tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu thêm tinh thần, chí khí, sức mạnh con người Việt Nam nói chung; giữ vững và phát triển truyền thống văn hóa tốt đẹp, giá trị truyền thống của con người Việt Nam trước sự tiếp biến của các nền văn hóa khác trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng; không để cho văn hóa dân tộc bị lai căng hoặc bị hòa tan, đánh mất bản sắc, giá trị truyền thống của dân tộc. Đó cũng chính là nguồn lực và động lực để góp phần tạo ra được những con người, thế hệ người Việt Nam nói chung và con người Lạng Sơn nói riêng vững vàng trước các thách thức toàn cầu, tạo dựng thế và lực của đất nước và của tỉnh Lạng Sơn một cách vững chắc, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới, vốn xuất hiện ngày càng nhiều nguy cơ, nhiệm vụ phức tạp, khó khăn và tình thế khó lường hơn trước rất nhiều.

Đặc biệt, phát huy truyền thống yêu nước, phẩm chất tự lực, tự cường gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn còn hướng đến phát triển đội ngũ doanh nhân có tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá trong phong trào sản xuất, kinh doanh, nâng cao đạo đức, văn hóa kinh doanh của các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt an sinh xã hội trên địa bàn.

Hai là, phát huy đức tính cần cù, chịu khó, nhân nghĩa, luôn có tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh Lạng Sơn.

Một trong những nội dung quan trọng của phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn chính là phát huy *đức tính cần cù, chịu khó, nhân nghĩa, tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau* nói riêng và vai trò của giá trị văn hóa truyền thống nói chung trong phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Con người Lạng Sơn vừa là chủ thể kế thừa truyền thống tốt đẹp, vừa là người sáng tạo ra các giá trị văn hóa và cũng là nguồn lực quan trọng nhất trong tiến trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Do vậy, trong bối cảnh hiện nay, trước yêu cầu của quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập và phát triển, hơn lúc nào hết lại càng cần phải chú trọng phát huy những giá trị truyền thống, thể mạnh tiềm tàng trong con người Lạng Sơn để xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh Lạng Sơn. Đặc biệt, trong điều kiện dân số chủ yếu là người dân tộc thiểu số và phần lớn các hộ nghèo là người dân tộc thiểu số thì việc khơi dậy những phẩm chất tốt đẹp của con người Lạng Sơn trong lao động sản xuất, chiến đấu, trong đoàn kết, keo sơn, gắn bó... trở thành vấn đề quan trọng hàng đầu để phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp trong phát triển kinh tế - xã hội, không chỉ ở tỉnh Lạng Sơn, mà rộng hơn là cho cả vùng Đông Bắc.

Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn trong phát triển nguồn nhân lực có nội dung là cần tập trung kích hoạt, khơi dậy những đức tính, phẩm chất vốn có của con người Lạng Sơn như cần cù lao động, chịu khó thích nghi, vượt khó, sự sáng tạo, nhân nghĩa, tinh thần đoàn kết, tình yêu quê hương, bản làng. Đây là những yếu tố truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, tiềm ẩn trong mỗi con người Lạng Sơn và nếu được khơi dậy

hiệu quả thì sẽ tạo động lực thay đổi trí lực, thể lực, tâm lực của con người, hoàn thiện nhân cách, góp phần hình thành nên nguồn nhân lực có chất lượng cho quá trình phát triển.

Vấn đề đặt ra là cần tìm tòi những cách thức khác nhau để biến những giá trị, phẩm chất truyền thống tốt đẹp trở thành nội lực, thúc đẩy tinh thần vươn lên của mỗi người dân Lạng Sơn trong việc tìm cách thay đổi sinh kế, thoát nghèo, khát khao vươn lên làm giàu chính đáng; đưa những giá trị truyền thống tiêu biểu, đầy tự hào đó thấm sâu vào từng gia đình, vào mỗi con người, làm tỏa sáng, khơi dậy những đức tính tốt đẹp của con người để đạt được mục tiêu tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, mang tính nhân văn.

Ba là, phát huy truyền thống đề cao tính cố kết cộng đồng, tình yêu quê hương, ứng xử tình cảm, gắn bó với nhau trong phát triển kinh tế, thực hiện tốt an sinh xã hội, xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội nảy sinh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Chú trọng phát huy nhân tố cộng đồng tích cực, điển hình là tính tương trợ, tình cảm gắn bó, sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống để thực hiện tốt an sinh xã hội, giải quyết những vấn đề xã hội, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo để nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục, y tế... cho mỗi người dân, theo phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình phát triển. Nếu như trước kia người dân giúp đỡ nhau khi mất mùa, thiếu đói, hoạn nạn... thì ngày nay, cần mở rộng phạm vi của việc phát huy tinh thần giúp đỡ nhau, cụ thể là còn để cùng nhau chia sẻ, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, cùng khai thác thế mạnh địa phương để làm giàu cho cá nhân, hộ gia đình, phát triển quê hương; từ đó, xây dựng môi trường đoàn kết, nhân văn, gắn kết hài hòa lợi ích cá nhân với lợi ích cộng đồng, xã hội.

Trong truyền thống dân tộc Việt Nam, tương thân tương ái, yêu thương con người, hỗ trợ người yếu thế, bị thiên tai, hoạn nạn... trở thành tài sản văn

hóa tinh thần, được gìn giữ như những viên ngọc quý. Những giá trị tốt đẹp ấy cần được tiếp tục phát huy trong bối cảnh mới, tạo tiền đề cho công cuộc thực hiện chính sách an sinh xã hội và xử lý những vấn đề xã hội, góp phần giảm thiểu xung đột xã hội, tăng cường tính nhân văn, sự đồng thuận xã hội ở Việt Nam nói chung và tại tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Thực tế cho thấy, hiệu quả từ chủ trương, chính sách an sinh xã hội do Đảng lãnh đạo đã hướng tới con người, nhằm bảo đảm cho con người có thu nhập tối thiểu; phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro; phát triển thị trường lao động; phân phối thu nhập. Hệ thống các chính sách và chương trình do Nhà nước cùng các lực lượng xã hội phối hợp thực hiện đã bảo đảm cho mọi công dân, đặc biệt là trẻ em, người già, người bệnh, người yếu thế và người thất nghiệp có được mức tối thiểu về thu nhập, có cơ hội tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, thiết yếu như giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin... Đến lượt mình, công tác an sinh xã hội lại góp phần bồi đắp và nâng giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc lên tầm cao mới.

Cần chú trọng phát huy, khai thác những nét đẹp trong phong tục, lối sống của người dân Lạng Sơn, như sự nhân hậu, tình cảm bình dị, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau... để phát triển những mô hình sinh kế cộng đồng, phục vụ phát triển kinh tế, ví dụ như thông qua các mô hình hợp tác xã kiểu mới, hỗ trợ nhau cùng làm giàu và tương trợ nhau trong đời sống thường nhật. Ở đây, mục đích không chỉ là tối ưu hóa lợi ích kinh tế, mà quan trọng hơn, còn là tạo dựng môi trường xã hội lành mạnh, nhân văn; củng cố và tăng cường hơn nữa sự tôn trọng lẫn nhau, tính bình đẳng, dân chủ, công bằng, sự cởi mở, trách nhiệm trong hiệp tác cùng nhau phát triển kinh tế, đi đôi với giải quyết tốt các vấn đề xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, thực hiện tốt chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội ngay trong từng chính sách, từng bước phát triển.

Bốn là, phát huy vai trò trực tiếp tạo ra giá trị kinh tế từ truyền thống văn hóa - lịch sử, tâm linh, lễ hội, ẩm thực đặc sắc, phong phú của các dân

tộc, con người Lạng Sơn, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh.

Đây chính là nội dung phát huy sức mạnh kinh tế của giá trị, truyền thống văn hóa tốt đẹp gắn với sức mạnh con người. Với thế mạnh vốn có và truyền thống văn hóa phong phú, giàu bản sắc, người dân Lạng Sơn có thể phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp như một nguồn lực vật chất phục vụ phát triển kinh tế gắn với giải quyết các vấn đề xã hội khác. Thực hiện nội dung này đòi hỏi phải khai thác các sản phẩm văn hóa truyền thống của tỉnh Lạng Sơn một cách bài bản, hữu hiệu, có tầm nhìn xa, chiến lược nhằm hướng tới thay đổi sinh kế của người dân theo hướng thúc đẩy thị trường hàng hóa, dịch vụ để phát triển kinh tế và kích cầu, kéo sự phát triển của các mặt khác trong đời sống xã hội.

Truyền thống tốt đẹp tuy phản ánh diện mạo đời sống tinh thần của cộng đồng người, nhưng có vai trò không chỉ đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của con người, mà một khi được khai thác, kích hoạt thì còn trở thành nguồn lực, sức mạnh kinh tế, góp phần làm tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo; gắn tăng trưởng kinh tế với việc giải quyết các vấn đề xã hội khác. Mỗi cộng đồng, vùng miền, dân tộc trên cả nước nói chung và cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng đều có những hoạt động sáng tạo truyền thống đặc trưng, mang đậm bản sắc văn hóa của riêng mình; kết quả là hình thành nên hệ thống các sản phẩm truyền thống văn hóa phong phú, đa dạng, đặc sắc, hấp dẫn. Chúng không chỉ là nền tảng tư tưởng, tinh thần để giáo dục nhân cách cho con người, hướng con người tới những giá trị nhân văn cao đẹp, mà còn trực tiếp tạo ra giá trị kinh tế, tồn tại dưới dạng các sản phẩm văn hóa vật thể hoặc phi vật thể như các di sản văn hóa, các sản phẩm thủ công truyền thống, các lễ hội văn hóa truyền thống, lịch sử, tâm linh; ẩm thực phong phú, dịch vụ phục vụ du lịch cộng đồng... đều trở thành nguồn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo điều kiện giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo và các vấn đề xã hội khác.

Để phát triển kinh tế - xã hội, đòi hỏi phải nhận diện rõ những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn và phát huy cho phù hợp với bối cảnh phát triển mới. Giá trị, đặc trưng nổi bật người dân cần được nhận diện rõ, vì có vị trí, vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển kinh tế du lịch Lạng Sơn nói riêng. Để những sản phẩm này không chỉ lan tỏa giá trị tinh thần, mà còn góp phần tăng trưởng kinh tế thì cần *chú trọng khơi dậy năng lực sáng tạo và hình thành cả tư duy thị trường hiện đại trong quá trình sản xuất, phân phối; có như vậy, sản phẩm mang bản sắc văn hóa và con người Lạng Sơn mới chuyển hóa từ tiềm năng trở thành hiện thực, thúc đẩy phát triển kinh tế*. Các sản phẩm mang thương hiệu truyền thống của mỗi vùng, mỗi dân tộc chính là “nguồn tài nguyên” vô tận, nếu được phát huy hiệu quả thì đều có thể tạo ra giá trị kinh tế, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội khác ngay tại các địa phương như tạo việc làm, sinh kế bền vững, giảm tỷ lệ thất nghiệp, nghèo đói... Các sản phẩm hàng hóa kết hợp được giá trị truyền thống tốt đẹp và có cả sức sống, hơi thở của thời đại khi được đón nhận trên thị trường sẽ mang lại nguồn thu nhập to lớn và trở thành nguồn lực nâng cao đời sống của người dân, trong đó có cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Năm là, phát huy mạnh mẽ truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người vùng biên, tạo điều kiện thuận lợi cho tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng, giao lưu văn hóa và đặc biệt là để thúc đẩy giao thương, phát triển kinh tế biên mậu của tỉnh Lạng Sơn.

Tỉnh Lạng Sơn có đường biên giới dài 231,74 km với tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc); với các tuyến đường bộ quan trọng, như 1A, 1B, 4A, 4B, 31 và tuyến đường sắt liên vận quốc tế Việt - Trung; đồng thời, tỉnh có các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu song phương, cửa khẩu phụ và các lối mở biên giới, nơi diễn ra các hoạt động giao thương sôi động. Do vậy, không phải ngẫu nhiên mà Lạng Sơn lại có vị trí chiến lược về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của cả nước, là đầu mối giao lưu thương mại đường bộ nhận

nhịp giữa Việt Nam với Trung Quốc và giữa Việt Nam với các nước ASEAN. Đây là điều kiện thuận lợi, tiềm năng lớn cho phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa, hội nhập và thúc đẩy kinh tế biên mậu của tỉnh Lạng Sơn với các nước, nhất là giao thương với Trung Quốc. Và rõ ràng, để có thể khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh này phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, thì không thể thiếu nhân tố con người và trong đó, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người vùng biên của tỉnh Lạng Sơn nói riêng và của cả vùng Đông Bắc nói chung có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng.

Thực tế minh chứng rằng, những truyền thống tốt đẹp, tính cố kết cộng đồng, thiết chế văn hóa cộng đồng dựa trên đơn vị tế bào gia đình, dòng tộc tạo tiền đề thuận lợi trong giáo dục mỗi cá nhân về ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm xây dựng bản làng, quê hương yên bình, tích cực đấu tranh chống lại những hành vi xâm hại ổn định chính trị, an ninh, quốc phòng của đất nước; đấu tranh, ngăn chặn, tiến tới xóa bỏ những hiện tượng tiêu cực trong việc bất chấp pháp luật, đạo đức để đạt được lợi ích kinh tế bằng mọi giá vẫn đang còn tồn tại ở vùng giáp biên của tỉnh Lạng Sơn, như xuất cảnh trái phép tìm sinh kế ngoại biên, buôn bán phụ nữ, trẻ em, buôn lậu qua biên giới... Theo đó, các chủ thể phải tích cực thực hiện các hoạt động phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển kinh tế các vùng biên, giáp biên gắn với bảo vệ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc; đặc biệt là, cần gắn kết, tập trung khai thác, khơi dậy tinh thần đoàn kết trong dòng tộc, gia đình làm hạt nhân để xây dựng các phong trào, mô hình huy động sức dân trong giữ gìn an ninh, trật tự vùng biên giới ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay.

Phương thức phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng bộ và chính quyền các địa phương, trong đó có Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn, cần xác định các phương thức hiệu quả để ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch phù hợp nhằm

khai thác, kích hoạt, lan tỏa được những giá trị truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thể mạnh của con người và địa phương vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ nhất, thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chính sách của cấp ủy đảng, chính quyền

Phương thức để cấp ủy đảng và chính quyền nhà nước phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp trước hết là bằng công tác lãnh đạo, chỉ đạo thông qua các định hướng và chủ trương lớn. Vì vậy, để lãnh đạo, định hướng phát huy vai trò của giá trị truyền thống và con người, Đảng bộ và chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn cần tổng kết kinh nghiệm thực tiễn qua mỗi kỳ, mỗi năm nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm; trên cơ sở đó, bổ sung, xây dựng chủ trương, chính sách phù hợp tác động đến các nội dung cụ thể của phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn phục vụ phát triển toàn diện đời sống kinh tế - xã hội. Các nghị quyết, quyết định... lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp tác động tới nhận thức và hành động gìn giữ, khai thác, lan tỏa giá trị truyền thống của các chủ thể khác nhau. Trong đó, một phương thức khác để Đảng bộ và chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp của tỉnh Lạng Sơn thể hiện vai trò của mình là tăng cường công tác tư tưởng, dân vận, tuyên truyền về đường lối phát triển, tiềm năng, thể mạnh của tỉnh, chính sách, pháp luật về phát triển con người nói chung thông qua đội ngũ cán bộ và đảng viên; từ đó, tạo ra sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và đẩy mạnh hiệu quả hoạt động đưa giá trị truyền thống tốt đẹp của Lạng Sơn gắn với văn hóa vùng Đông Bắc tham gia tích cực, hiệu quả vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội không chỉ ở Lạng Sơn, mà còn ở các địa phương trong vùng.

Phương thức để cơ quan quản lý văn hóa cấp trung ương đến địa phương thực hiện phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người thông qua chức năng tham mưu và giám sát các hoạt động vận dụng các giá trị trong đời sống kinh tế - xã hội. Thông qua các hoạt động

mạng tính nghiệp vụ, chuyên môn sâu, các cơ quan quản lý văn hóa các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tiến hành tham mưu cho cấp ủy đảng và chính quyền tỉnh những mũi nhọn cần ưu tiên để xây dựng các chương trình, đề án, dự án nhằm thực hiện các nội dung phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp, các thế mạnh vốn có của con người Lạng Sơn trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đặc biệt là, chú trọng đến việc nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng, triển khai các chương trình, đề án, chính sách, pháp luật về bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp, xóa bỏ các tập tục, hủ tục lạc hậu và phát huy những thế mạnh của địa phương để chuyển đổi sinh kế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Cần chú trọng thông qua các hình thức thi đua, khen thưởng phù hợp để kịp thời khuyến khích, vận động người dân tích cực tham gia các hoạt động phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp, tạo ra các sản phẩm mang thương hiệu, bản sắc văn hóa và con người Lạng Sơn, phục vụ phát triển kinh tế; nêu gương những hội viên tích cực, có nhiều thành tích trong gìn giữ truyền thống tốt đẹp của địa phương và vận dụng sáng tạo vào phát triển sản xuất; nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát huy giá trị truyền thống và thế mạnh con người để phát triển mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, tạo các phong trào phát triển kinh tế - xã hội sâu rộng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn từ khai thác sức mạnh truyền thống văn hóa. Đặc biệt, tăng cường phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, cấp ủy và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, quy tụ, động viên người dân trong cuộc đấu tranh xóa bỏ các tập tục lạc hậu như tang ma dài ngày, tảo hôn, sinh nở tại nhà... để tiến tới xây dựng đời sống xã hội tiến bộ, nhân văn, mở đường cho kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới.

Thứ hai, thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục và đào tạo

Phương thức phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người trong hệ thống nhà trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là chú trọng tuyên truyền, đưa những nội dung giáo dục giá trị truyền thống dân tộc Việt Nam và

địa phương vào giảng dạy trong trường học; đây là cách thức chính yếu nhất nhằm gìn giữ, nâng cao nhận thức về giá trị văn hóa truyền thống. Nhà trường phối hợp với cơ quan quản lý văn hóa, các nghệ nhân, nghệ sĩ trong lĩnh vực văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn để xây dựng các lớp học nghề truyền thống, các câu lạc bộ văn hóa dân gian trong trường học, tổ chức các chuyến đi thực tế để học sinh trong các trường học được kết nối, hiểu biết sâu sắc hơn về những giá trị truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh nhà, trong đó có tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn. Thông qua con đường giáo dục chính thống trong nhà trường để nâng cao ý thức tìm hiểu về lịch sử, con người, truyền thống văn hóa quê hương, bản sắc các dân tộc, niềm tự hào của con người tỉnh Lạng Sơn trong tầng lớp học sinh, sinh viên; qua đó, nâng cao nhận thức, nâng tầm, góp phần phát huy mạnh mẽ, hiệu quả những phẩm chất tốt đẹp của con người Lạng Sơn trong đời sống thực tiễn.

Tích cực liên kết hệ thống chính trị ở cơ sở với *doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân và các nhà khoa học* để ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại cũng là phương thức giúp người dân Lạng Sơn phát triển kinh tế trên nền tảng truyền thống văn hóa đặc sắc. Khoa học - công nghệ hiện đại không chỉ là phương tiện giúp cho người dân giữ gìn đặc trưng, bản sắc, giá trị truyền thống tốt đẹp, mà còn là phương tiện hữu hiệu để lan tỏa, kích hoạt và khai thác tốt hơn giá trị kinh tế từ các sản phẩm mang thương hiệu văn hóa Lạng Sơn. Phương thức ở đây là đẩy mạnh liên kết, phối hợp giữa Nhà nước với người dân, doanh nghiệp, nhà nghiên cứu trong các hoạt động quảng bá, giới thiệu, khai thác các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của tỉnh nhà trong phát triển nguồn nhân lực, tạo dựng môi trường chính trị - xã hội ổn định để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn nhanh và bền vững.

Thứ ba, thông qua sự tham gia tự giác, tích cực của người dân

Đối với người dân địa phương, một trong những phương thức để gìn giữ, phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn hiện nay là thông qua sự định hướng của *những người có uy tín trong cộng đồng* để duy trì các sinh hoạt cộng đồng, củng cố những nếp văn hóa truyền thống tốt đẹp vốn có từ bao đời, như tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong các hoạt động sinh kế và đời sống nói chung. Thông qua phát huy vai trò của người có uy tín để tuyên truyền, vận động đưa những chủ trương, chính sách của các cấp ủy đảng và chính quyền về giá trị truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thể mạnh của con người Lạng Sơn vào hiện thực hóa những mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Bằng cách tiếp tục xây dựng các hương ước, quy ước mới phù hợp với bối cảnh, điều kiện hiện nay trong cộng đồng dân cư, các dân tộc tỉnh Lạng Sơn có thể bảo lưu các nét đẹp và đưa các luật tục truyền thống tích cực tham gia vào việc xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tại các thôn bản cũng như thúc đẩy các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội hướng tới lợi ích chung của cộng đồng.

Một trong những phương thức phát huy truyền thống tốt đẹp để phát triển kinh tế - xã hội không thể thiếu là thông qua phát huy sự tham gia tự giác, tích cực của người dân nói chung, phát huy vai trò quan trọng của người dân trong phát triển tiềm năng, thể mạnh du lịch tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Người dân có vai trò quan trọng trong việc phát hiện, bảo tồn, tạo ra và phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng, phong phú gắn với những đặc thù của địa phương; góp phần gìn giữ, bảo tồn các giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương, phát huy truyền thống, kiến thức, kỹ năng, và tạo ra niềm tự hào về di sản văn hóa. Họ còn góp phần tích cực trong việc phục hồi và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nghề truyền thống, thúc đẩy phát triển du lịch xanh, bền vững. Bên cạnh đó, việc người dân tham gia trực tiếp vào phát triển du lịch sẽ tạo ra sức hấp dẫn cho du khách khi đến với Lạng Sơn, vì họ có những hiểu biết sâu sắc về đặc điểm tự nhiên, văn hóa, xã hội, truyền thống tốt đẹp, sự

đặc sắc trong văn hóa ẩm thực của địa phương mình... Hơn thế nữa, sự tham gia của người dân tỉnh Lạng Sơn còn góp phần gìn giữ môi trường, cảnh quan, giảm thiểu ô nhiễm môi trường tự nhiên và môi trường sống, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cộng đồng. Bởi lẽ, không ai hiểu rõ và yêu nơi mình sinh sống bằng chính những người đã sinh ra, lớn lên và gắn bó với mảnh đất Lạng Sơn này. Thực tế cho thấy, người dân tham gia vào phát triển du lịch Lạng Sơn bằng việc trực tiếp cung cấp các dịch vụ hỗ trợ du lịch, như dịch vụ vận chuyển, dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, góp vốn, đất đai, nhân lực... xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông ngày càng hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng và thúc đẩy phát triển du lịch. Đồng thời, người dân còn tham gia vào việc cung cấp, đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển du lịch tại các khu du lịch, danh lam, thắng cảnh trên địa bàn tỉnh nhà. Cùng với đó, người dân Lạng Sơn còn góp phần nâng cao chất lượng tuyên truyền, quảng bá, góp ý kiến đối với các chủ trương, chính sách quy hoạch, xây dựng và phát triển du lịch tại tỉnh Lạng Sơn.

2.3. Những yếu tố tác động đến phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội hiện nay

2.3.1. Yếu tố khách quan

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn thời gian qua

Theo Nghị quyết số 818/NQ-UBTVQH 14 ngày 21/11/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thì tỉnh Lạng Sơn hiện có 10 huyện, 1 thành phố với 5 phường, 14 thị trấn và 181 xã. Lạng Sơn được xem là điểm trung chuyển kết nối các tỉnh của vùng Trung du và miền núi phía Bắc với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, là cầu nối giữa Trung Quốc với các nước ASEAN. Đây là điều kiện thuận lợi để giao thương, phát triển kinh tế, xã hội nói chung và vùng dân tộc

thiểu số của tỉnh nói riêng. Diện tích tự nhiên của tỉnh là 8.310,09 km² (chiếm 2,51% diện tích cả nước, đứng thứ 11/63 tỉnh, thành phố), với 11 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố loại II; 10 huyện, trong đó có 05 huyện biên giới); 200 xã, phường, thị trấn (trong đó có 01 thị trấn và 20 xã biên giới); toàn tỉnh có 1.658 thôn, tổ dân phố. Dân số toàn tỉnh là 856.927 người (theo dữ liệu quốc gia về dân cư tỉnh Lạng Sơn tính đến 31/7/2023, trong đó có 426.660 nam, chiếm 49,8%; 430.267 nữ, chiếm 50,2%); có 38 dân tộc, trong đó có 07 dân tộc chính là Nùng (chiếm 42,9%), Tày (chiếm 36,1%), Kinh (chiếm 16,1%), Dao (3,61%), Sán Chay (0,63%), Hoa (0,23%), Mông (0,2%), còn lại chiếm 0,23%.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, xác định nhiệm vụ tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; đổi mới, sáng tạo; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước; huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại, du lịch, dịch vụ, hạ tầng khu, cụm công nghiệp và tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị; đẩy mạnh phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo đảm biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, xây dựng tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh và bền vững.

Là tỉnh miền núi, có đông đồng bào các dân tộc sinh sống, trình độ dân trí không đồng đều; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn khó khăn, những năm qua, thực hiện các Nghị quyết của Đảng về công tác dân tộc, Lạng Sơn đã tập trung chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội các xã, thôn đặc biệt khó khăn, xã, thôn vùng cao biên giới. Công cuộc xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm; do vậy, tính đến hết quý I/2023, đã có 96 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó, có 22 xã nông thôn mới nâng cao và 4 xã nông thôn mới kiểu mẫu). Tỉnh cũng chú trọng đến công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tính tổng thể,

Lạng Sơn đứng thứ 6 toàn quốc về chuyển đổi số (tăng 10 bậc so với năm 2020); hiện đang đứng thứ 5 toàn quốc về tỷ lệ hồ sơ xử lý dịch vụ công trực tuyến toàn trình (đạt 81,77%). Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 xếp thứ 15/63, tăng 34 bậc so với năm 2020 (năm 2020 xếp thứ 49/63, năm 2021 xếp thứ 36/63, năm 2022 xếp thứ 15/63). Năm 2023, kinh tế phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 7,0%. Nông lâm nghiệp tăng 6,55%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,18%, dịch vụ tăng 6,77%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,39%. Về cơ cấu kinh tế của tỉnh: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 24,74%; công nghiệp - xây dựng chiếm 23,58%; dịch vụ chiếm 47,44%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,24%; GRDP bình quân đầu người ước đạt 59,8 triệu đồng [Xem: 139, tr. 2-3].

Các chính sách đặc thù của tỉnh Lạng Sơn nhằm khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tiếp tục phát huy hiệu quả rõ rệt. Chất lượng giáo dục và đào tạo có chuyển biến rõ nét. Tính đến năm 2023, toàn tỉnh Lạng Sơn đã có 272/670 trường đạt chuẩn quốc gia; 200 xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã và bình quân, có 11,2 bác sĩ và 32,9 giường bệnh/1 vạn dân.

Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông. Đồng thời, công tác đối ngoại cũng được thực hiện chủ động và hiệu quả; tỉnh Lạng Sơn đã triển khai đồng bộ: đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Mặt trận Tổ quốc tỉnh Lạng Sơn và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền an ninh biên giới.

Toàn cầu hóa, xu thế giao lưu kinh tế - xã hội giữa các vùng miền trong nước và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đẩy mạnh giao thương của Việt Nam

Toàn cầu hóa là xu thế tất yếu, khách quan, đang lôi cuốn tất cả các quốc gia trên thế giới tham gia; là xu thế lớn không thể đảo ngược, cho dù đang gặp phải rào cản của chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại..., nhưng vẫn đang từng bước làm cho thế giới “phẳng” hơn, khiến cho các nền kinh tế ngày càng phụ thuộc lẫn nhau chặt chẽ hơn. Các dòng đầu tư, di chuyển lao động, dịch chuyển nguồn lực theo hiệp định tự do thể hệ mới (FTA) ngày càng gia tăng so với trước, đã và đang làm thu hẹp khoảng cách biên giới kinh tế giữa các quốc gia. Đồng thời, khi kinh tế số phát triển mạnh mẽ sẽ thúc đẩy các nguồn tài nguyên, thương mại xuyên biên giới ngày càng trở nên phổ biến hơn. Có thể thấy, các hoạt động giao lưu văn hóa tinh thần, nghệ thuật, âm thực... hiện nay gắn bó chặt chẽ với phương thức trực tuyến rất phổ biến, thông qua internet và mạng xã hội. *Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế* vừa mang đến những cơ hội, nhưng cũng tạo ra thách thức đối với chủ quyền quốc gia - dân tộc, về các mặt: kinh tế, văn hóa, xã hội, đặt ra những yêu cầu cấp thiết về bảo vệ giá trị truyền thống văn hóa, chủ quyền quốc gia. Xu thế này đang tác động theo cả hai chiều (tích cực và tiêu cực), đan xen nhau, tới sự phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người trong phát triển kinh tế - xã hội của vùng Đông Bắc nói chung và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Xu thế này tạo điều kiện lan tỏa bản sắc, giá trị văn hóa xứ Lạng, tiếp xúc với văn hóa truyền thống của các cộng đồng dân tộc bên ngoài để tự làm giàu, phát triển thêm. Chính quyền và người dân tỉnh Lạng Sơn có cơ hội giao lưu, học hỏi, tiếp thu những mô hình kinh tế, những cách làm hay trong việc phát huy giá trị truyền thống nhằm phát triển kinh tế - xã hội.

Quá trình đẩy mạnh giao thương, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của Việt Nam tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để xây dựng và triển khai hiệu quả Chiến lược ngoại giao văn hóa và Chiến lược thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, tập trung hoàn thiện và cụ thể hóa thành Kế hoạch hành động quảng bá hình ảnh Lạng Sơn ra thế giới, từng bước xây dựng thương hiệu địa phương, thương hiệu ngành, nghề và sản phẩm. Những thành tựu về phát triển thương mại, hội nhập về kinh tế đã góp phần thúc đẩy

nền kinh tế Lạng Sơn phát triển nhanh chóng, tạo nguồn lực để nâng cao mức sống về vật chất và tinh thần của nhân dân; giải quyết tốt an sinh xã hội, góp phần tăng thu nhập cho ngân sách địa phương và trung ương. Theo thống kê, hằng năm, thu thuế từ hoạt động thương mại chiếm trên 80% tổng thu ngân sách toàn tỉnh. Trong những năm qua, ngành dịch vụ, du lịch, khách sạn, nhà hàng... phát triển nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu đến Lạng Sơn để buôn bán, giao thương, tham quan, du lịch của du khách cả trong nước và quốc tế.

Sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ hiện đại

Thời đại ngày nay là thời đại của khoa học - công nghệ, nhất là những thành tựu mang tính đột phá của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Sự phát triển, biến hóa liên tục của các phát minh, sáng chế đã và đang tạo ra cả những điểm thuận và nghịch trong phát huy giá trị truyền thống đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta nói chung và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Trước hết cần phải thừa nhận rằng, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ đang tạo ra cho con người ngày càng nhiều phương tiện để gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc: Thay vì dùng các phương pháp thủ công để gìn giữ truyền thống như truyền miệng hay ghi chép thông thường, người dân hoàn toàn có thể dùng công nghệ thông tin để lưu trữ, bảo tồn các giá trị truyền thống.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư *làm thay đổi nền sản xuất vật chất và tinh thần*, rút ngắn khoảng cách giữa công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ khi được số hóa, hình thành phương thức sản xuất thông minh; làm cho các lĩnh vực hoạt động tinh thần thuần túy trước đây trở thành các ngành kinh tế phi vật chất gắn với đổi mới sáng tạo; làm cho quan niệm giá trị tài sản, của cải không chỉ là những vật chất cụ thể có thể quan sát, đo lường bằng phương pháp thông thường mà có khi, đó còn là những cái vô hình như thương hiệu, giá trị lịch sử - văn hóa, bản quyền, sở hữu trí tuệ... Bên cạnh đó, những thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại còn đặc biệt hữu ích trong việc giới

thiếu, quảng bá, chia sẻ và lan tỏa các giá trị truyền thống đặc sắc của người dân xứ Lạng trong khắp cả nước cũng như trên thế giới.

Tuy nhiên, bên cạnh những điểm mạnh, thì khoa học - công nghệ hiện đại cũng mang đến những vấn đề phức tạp, có cả tác động, mặt tiêu cực đối với việc gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn hiện nay. Sự lan truyền các thông tin xấu độc, các “sản phẩm văn hóa” lai căng không phù hợp với thuần phong, mỹ tục, chuẩn mực đạo đức con người Việt Nam, đặc biệt là tại vùng có đông đồng bào các dân tộc thiểu số Lạng Sơn sinh sống có thể gây ảnh hưởng xấu tới nhân cách, đạo đức, nhận thức của người dân nơi đây.

2.3.2. Nhân tố chủ quan

Nhận thức, năng lực, trình độ của cán bộ lãnh đạo, quản lý, chính quyền, đoàn thể các cấp và người dân là những nhân tố trong việc khai thác, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn.

Nhận thức và năng lực của cán bộ cấp ủy và chính quyền tỉnh Lạng Sơn đóng vai trò quan trọng trong việc phát huy giá trị truyền thống gắn với thế mạnh con người để phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bởi lẽ, suy đến cùng *chủ thể phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc là con người và người dân tỉnh Lạng Sơn, đồng thời cũng là đối tượng thụ hưởng trực tiếp những thành quả phát triển kinh tế - xã hội*. Trong nhân tố con người ở đây, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước ở tỉnh Lạng Sơn có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng. Đội ngũ này là lực lượng tiên phong, được đào tạo bài bản, có đủ năng lực nhận thức đúng đắn các điều kiện khách quan trên cơ sở tổng kết thực tiễn để xây dựng các chính sách, các chủ trương, các đề án, kế hoạch... phù hợp và tổ chức thực hiện nhằm phát huy tốt nhất vai trò của truyền thống tốt đẹp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn nhanh và bền vững.

Nhận thức và quyết tâm của nhân dân tỉnh Lạng Sơn là nhân tố then chốt quyết định hiệu quả của việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người xứ Lạng phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế, xử lý tốt các vấn đề xã hội nảy sinh trên địa bàn. Việc phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp trong phát triển kinh tế - xã hội có hiệu quả hay không phụ thuộc trước hết vào nhận thức, thái độ, quyết tâm của người dân đối với quá trình chuyển hóa những giá trị truyền thống văn hóa đặc sắc của tỉnh Lạng Sơn thành những sản phẩm cụ thể để phát triển kinh tế gắn với quảng bá giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn. Khi khơi dậy được mạnh mẽ niềm tự hào, khát vọng, mong muốn phát huy những giá trị ấy để làm giàu, làm đẹp quê hương thì họ sẽ tìm các biện pháp, cách thức phù hợp để lan tỏa, kích hoạt, vận dụng chúng vào trong đời sống thực tiễn. Ngược lại, khi người dân không quan tâm, nghi ngờ hoặc không nắm rõ, hiểu biết sâu sắc những giá trị, đặc trưng truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiềm năng, thế mạnh của địa phương, không mong muốn vận dụng những giá trị tích cực đó trong phát triển kinh tế - xã hội thì dù cho chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có đúng đắn, hợp lý thì cũng không thể phát huy, biến thành động lực và nguồn lực cho quá trình phát triển. Do đó, nhận thức, thái độ đúng đắn về những giá trị to lớn của truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người Lạng Sơn là cơ sở để người dân tự giác, chủ động thực hiện việc gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp ấy trong phát triển mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn thời kỳ mới.

Phong cách ứng xử, lối sống, tư duy, tâm lý tộc người cũng tác động tới nhận thức và hành động của người dân tỉnh Lạng Sơn trong quá trình gìn giữ và phát huy truyền thống văn hóa tộc người của mình, đóng góp vào quá trình phát triển của địa phương. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, một số dân tộc thiểu số sinh sống trong những vùng có điều kiện tự nhiên khí hậu khắc nghiệt, ít có cơ hội được giao lưu, tiếp xúc với các vùng, dân tộc khác thì thường có tâm lý

sống khép mình, ngại trao đổi với thế giới bên ngoài. Tâm lý khép kín, hạn chế hướng ngoại cũng có thể là một lực cản sự thâm nhập của khoa học - công nghệ vào đời sống và sản xuất, kinh doanh, giao thương. Hệ quả là làm cho việc kết hợp kiến thức truyền thống, tại chỗ với khoa học - công nghệ hiện đại để nâng cao giá trị kinh tế của các sản phẩm mang thương hiệu, bản sắc văn hóa, con người xứ Lạng cũng sẽ bị hạn chế, gặp nhiều khó khăn.

Tiểu kết Chương 2

Trên cơ sở làm rõ nội dung các khái niệm có liên quan, nghiên cứu sinh đã phân tích về nội dung phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Việt Nam. Từ đó, tác giả luận án tiến hành chất lọc các công trình khoa học đi trước, xây dựng nên khái niệm trung tâm: *Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới* là quá trình nâng tầm, lan tỏa những giá trị văn hóa truyền thống, định hướng phát triển tỉnh Lạng Sơn ngày càng hiện đại, giàu đẹp, văn minh; là quá trình đưa những yếu tố thuộc đời sống tinh thần, tiềm năng, thể mạnh vốn có của con người Lạng Sơn tham gia vào xây dựng và góp phần nâng cao giá trị cuộc sống cho con người, tạo nguồn lực và động lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh, bền vững.

Nghiên cứu sinh cũng phân tích, làm rõ chủ thể, nội dung, phương thức phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội, luận giải 5 nội dung chính cần thực hiện. Đồng thời, tác giả luận án cũng tiến hành phân tích, chỉ rõ những yếu tố (khách quan, chủ quan) tác động đến phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, văn hóa nói chung và giá trị truyền thống tốt đẹp, thể mạnh con người Lạng Sơn phải thực sự trở thành mũi nhọn chiến lược, đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn phát triển mới.

Chương 3

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH CỦA CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI – THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY

3.1. Những thành tựu trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội và nguyên nhân

3.1.1. Những thành tựu

3.1.1.1. Về phương diện chủ thể phát huy

Thứ nhất, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Lạng Sơn đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống tốt đẹp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân để nâng cao nhận thức, hiệu quả hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới.

Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã chú trọng xây dựng Chương trình hành động, kế hoạch phát triển văn hóa và đạt được những kết quả tích cực trong phát huy bản sắc văn hóa truyền thống, nâng cao đạo đức xã hội, ý thức pháp luật, xây dựng văn hóa và con người Lạng Sơn phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, có khát vọng vươn lên. Tỉnh xác định, tập trung khai thác tiềm năng, thể mạnh vùng dân tộc Việt Bắc giàu truyền thống cách mạng, vùng biên giới, cửa khẩu để xây dựng và phát triển văn hóa Lạng Sơn tiên tiến mang đậm đà bản sắc dân tộc, gắn với phát triển du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Lạng Sơn [Xem: 31].

Thực hiện nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của truyền thống tốt đẹp ngày càng được nâng cao và có sự tác động tích cực đến toàn bộ đời sống xã hội. Đặc biệt là phong trào toàn dân xây

dựng đời sống văn hóa; xây dựng gia đình văn hóa, cơ quan, trường học văn hóa đạt được kết quả tích cực; công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nhất là các giá trị di sản văn hóa truyền thống ở địa phương được quan tâm, góp phần làm cho trình độ dân trí tiếp tục được nâng lên.

Công tác hiện đại hóa nền hành chính được quan tâm (Công dịch vụ công điện tử của tỉnh triển khai cung cấp 1.836 dịch vụ công trực tuyến, trong đó: 794 dịch vụ mức độ 2; 470 dịch vụ mức độ 3; 572 dịch vụ mức độ 4); phát huy tốt hệ thống hợp trực tuyến 3 cấp; tích cực triển khai thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2019 - 2025. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức trách, nhiệm vụ để trục lợi, gây phiền hà, nhũng nhiễu người dân và doanh nghiệp.

Mặt trận Tổ quốc các cấp thường xuyên nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; trong đó có tuyên truyền về truyền thống tốt đẹp và tiềm năng, thế mạnh con người xứ Lạng; vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân xây dựng tổ chức vững mạnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, động viên các tầng lớp nhân dân đoàn kết, đồng thuận, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, đoàn kết tôn giáo; qua đó, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hành dân chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phản biện, tham gia góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, dự án luật và các quy hoạch, đề án, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; tổ chức các cuộc giám sát, kiến nghị xử lý các vụ việc sai phạm, góp phần hạn chế tiêu cực ở cơ sở, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức, phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng đối tượng đoàn

viên, hội viên, hiệu quả hoạt động ngày càng thiết thực hơn và chú trọng đến phát huy tiềm năng, thể mạnh con người Lạng Sơn, đóng góp vào các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa phát triển sâu rộng; chương trình xóa đói giảm nghèo đã đạt được những kết quả tích cực, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao; chính trị - xã hội ổn định, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, quốc phòng an ninh được tăng cường, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; công tác tuyên truyền về truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa con người Lạng Sơn có nhiều chuyển biến tích cực. Qua khảo sát công tác giáo dục, tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền địa phương trong nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn, có 85,8% người được hỏi đánh giá đạt loại khá trở lên [Xem: Phụ lục 2].

Thứ hai, các chủ thể đều quan tâm đến công tác bảo tồn di sản văn hóa truyền thống, phát triển con người, tạo điều kiện phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đề ra nhiệm vụ phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của con người xứ Lạng; nâng cao đạo đức xã hội, ý thức pháp luật; chú trọng xây dựng văn hóa và con người Lạng Sơn phát triển toàn diện, hướng đến các giá trị Chân - Thiện - Mỹ và có khát vọng vươn lên. Giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác; chủ động thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội [Xem: 121].

Từ năm 2011 đến nay, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện gần 20 dự án, đề án nghiên cứu bảo tồn, phục dựng di sản văn hóa phi vật thể; biên tập, in ấn, phát hành trên 10 ấn phẩm, đầu sách về di sản văn hóa; tổ chức gần 10 hội thảo chuyên đề về đặc trưng bản sắc văn hóa và con người Lạng Sơn, về bảo tồn,

phát huy giá trị di sản văn hóa trong bối cảnh mới. Tỉnh cũng tiến hành 2 đợt tổng kiểm kê, phân loại, lập danh mục di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; đồng thời, tổ chức hàng trăm lớp truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng, gia đình, nhà trường; đã chỉnh lý, biên soạn, sáng tác, đặt lời mới, sưu tầm hàng trăm làn điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc... và tổ chức nhiều hoạt động khác nhằm nhận diện rõ hơn các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di sản văn hóa dân tộc.

Việc xây dựng, tạo lập không gian môi trường văn hóa phục vụ phát triển con người được quan tâm thực hiện thường xuyên. Hiện nay, tỉnh Lạng Sơn có trên 100 câu lạc bộ dân ca và sinh hoạt văn hóa truyền thống. Hàng trăm tổ, đội văn nghệ cơ sở; nhiều hoạt động, sự kiện thường xuyên được tổ chức nhằm tạo điều kiện bảo lưu, trao truyền các loại hình nghệ thuật truyền thống, như Then, sli, lượn, múa sư tử... thông qua các hình thức phong phú, sinh động: hội thi, hội diễn, chợ phiên, các thiết chế văn hóa, điểm du lịch, tuyến phố đi bộ, nhất là trong các sự kiện kỷ niệm các ngày lễ trọng đại của quê hương, đất nước, như Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30-4, Ngày Quốc khánh 2-9... Các loại hình nghệ thuật truyền thống cũng được tổ chức, quảng bá trong các lễ hội lớn của tỉnh, như Lễ hội Đền Kỳ Cùng - Tả Phủ, Lễ hội Chùa Bắc Nga, Lễ hội hoa đào Lạng Sơn, Tuần Văn hóa - Du lịch... và các sự kiện văn hóa khác. Đây là tiền đề, cơ sở để gây dựng, đẩy mạnh, phát huy phong trào văn hóa, văn nghệ, đáp ứng nhu cầu giao lưu, hưởng thụ, sáng tạo văn hóa của nhân dân; đồng thời, cũng là điểm sáng, góp phần duy trì, nhân rộng, lan tỏa và khơi dậy tinh thần bảo tồn, làm giàu bản sắc văn hóa dân tộc gắn với xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

Trong những năm qua, đội ngũ doanh nhân, các doanh nghiệp của tỉnh Lạng Sơn có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và trong xây dựng những thương hiệu sản phẩm mang bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp và thể mạnh của con người Lạng Sơn. Hằng năm, đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân chiếm 63% cơ cấu GRDP của tỉnh và tạo

việc làm cho khoảng 50.000 lao động địa phương. Cùng đó, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân đã tạo nên những thương hiệu sản phẩm được công nhận và vinh danh tại các giải thưởng cấp quốc gia. Để tạo môi trường, sản xuất kinh doanh thuận lợi, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ban hành nhiều cơ chế chính sách nhằm xây dựng, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, gắn với thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

Với các hoạt động sáng tạo ở nhiều chiều cạnh khác nhau của cuộc sống như trong phương thức sản xuất, trong sinh hoạt vật chất, cách thức tổ chức cộng đồng, phương thức xây dựng đời sống tâm linh tín ngưỡng, người dân Lạng Sơn đã sáng tạo ra vô vàn các sản phẩm văn hóa khác nhau. Chúng là các vật mang chứa, phản ánh phẩm chất con người, lối sống, cách thức ứng xử giữa con người với con người, con người với tự nhiên. Do đó, bảo tồn và gìn giữ nét đẹp, đặc sắc của truyền thống và con người Lạng Sơn trước hết bằng việc gìn giữ, trao truyền, kết nối các thế hệ từ những sản phẩm văn hóa vật thể và phi vật thể nhằm gìn giữ những giá trị truyền thống tốt đẹp của người Lạng Sơn, cũng là tiền đề, điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn hiện nay. Kết quả khảo sát cho thấy, 90% người được hỏi đánh giá loại khá trở lên về sự phối hợp giữa các tổ chức cá nhân ở làng, bản, tổ dân phố trong việc lan tỏa phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội hiện nay [Xem: Phụ lục 2].

3.1.1.2. Về thực hiện nội dung phát huy

Thứ nhất, truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường của con người Lạng Sơn, nhất là phẩm chất tự lực, tự cường được phát huy mạnh mẽ và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời kỳ mới

Việc phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất, kiên cường thông qua đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng tại tỉnh Lạng Sơn được quan tâm chỉ đạo, có nhiều đổi mới, sáng tạo,

tạo động lực và góp phần thiết thực vào thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh; chú trọng phát động các đợt thi đua ngắn ngày, thi đua gắn với các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng gương điển hình tiên tiến được các cấp, các ngành quan tâm, chú trọng, hướng về cơ sở, vùng cao, biên giới, vùng khó khăn. Tỷ lệ khen thưởng đối với tập thể nhỏ, đơn vị cơ sở, người lao động trực tiếp bình quân hằng năm đạt trên 70%.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan dân vận và các tổ chức chính trị - xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số ở Lạng Sơn đã tích cực xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện các phong trào “Giúp nhau phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo”, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư,... Tinh thần cố kết cộng đồng, tự lực, tự cường từ đó được kích hoạt, lan tỏa trong lối sống đã góp phần điều tiết các quan hệ giữa người với người theo hướng nhân văn hơn, tạo ra môi trường xã hội đại đồng, cùng giúp đỡ nhau phát triển. Xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội trở thành mục tiêu chung của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện chuyên đề toàn khóa “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã nghiêm túc triển khai, cụ thể hóa với những việc làm sát thực tiễn, đem lại nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận trong đời sống kinh tế - xã hội. Phát huy truyền thống yêu nước, phẩm chất tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn, các doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh đã đề cao tinh thần dân tộc, đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội để xây dựng quan hệ lao động hài hòa với người lao động và cộng đồng, xã hội; tích cực xây dựng hình ảnh doanh nhân tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, tạo điều kiện để phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp, chủ động tham gia các

hoạt động an sinh xã hội, nhân đạo, từ thiện, tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Bên cạnh sự hỗ trợ nhau trong sản xuất theo cách thức truyền thống, một bộ phận người dân Lạng Sơn đã chú trọng phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực, tự cường, tích cực triển khai mô hình sinh kế tập thể, phát triển mô hình hợp tác xã, cùng nhau phát triển kinh tế, gia tăng lợi ích cho các thành viên. Năm 2023, cơ bản các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có sự phục hồi trong hoạt động sản xuất kinh doanh, một số hợp tác xã đã duy trì ổn định, hoạt động tương đối hiệu quả, góp phần tạo việc làm cho trên 19 nghìn lao động trên địa bàn, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, ổn định tình hình chính trị, trật tự xã hội và xây dựng nông thôn mới, đóng góp vào ngân sách nhà nước khoảng 6,7 tỷ đồng. Trong năm, Liên minh hợp tác xã tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với các huyện, thành phố, vận động thành lập mới 45 hợp tác xã, đạt 100% kế hoạch; lũy kế đến nay toàn tỉnh có 485 hợp tác xã đăng ký hoạt động, tổng vốn điều lệ khoảng trên 1.030 tỷ đồng; số thành viên tham gia hợp tác xã là 5.820 người, tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã là 8.110 người. Doanh thu bình quân 1 hợp tác xã đạt trên 1 tỷ đồng/năm, lợi nhuận trên 300 triệu đồng/năm [Xem: 12]. Kết quả khảo sát cho thấy, 76,5% người được hỏi đều nhận thức cao về việc ý chí tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội [Xem: Phụ lục 2].

Thứ hai, chú trọng phát huy phẩm chất, đức tính cần cù, chịu khó, lạc quan, nhân nghĩa, luôn có tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau của con người Lạng Sơn để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng - yếu tố quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững

Tỉnh Lạng Sơn chú trọng xác định các phẩm chất tốt đẹp của con người Lạng Sơn, nhất là tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau cùng phát triển kinh tế, nguồn nhân lực. Qua các văn bản chỉ đạo tiêu biểu có thể thấy hệ

thống chính trị tỉnh Lạng Sơn đã nâng cao nhận thức về ý nghĩa và trách nhiệm của các chủ thể trong việc phát huy văn hóa truyền thống nhằm xây dựng con người đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế. Các hoạt động phát huy được chỉ ra bao gồm lan tỏa, kích hoạt, khơi dậy những truyền thống tốt đẹp, nhân cách vốn có của con người Lạng Sơn.

Thực tế cho thấy, từ góc độ phát triển kinh tế, “điểm nghẽn” đầu tiên và rõ nhất trong phát triển nguồn nhân lực các địa phương tỉnh Lạng Sơn chính là một nền sản xuất thấp kém, lạc hậu, quy mô sản xuất nhỏ, dựa vào kinh nghiệm, một số nơi tự cung, tự cấp là chính. Đây là nền sản xuất ít tạo động lực bứt phá cho người lao động. Vì vậy, để phát triển kinh tế gắn với việc phát triển nguồn nhân lực có chất lượng hiện nay, tỉnh Lạng Sơn đã lồng ghép việc phát huy phẩm chất quý báu, thế mạnh vốn có của con người Lạng Sơn trong thúc đẩy chuyển đổi sản xuất và khuyến khích xã hội học tập, nâng cao trình độ, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất.

Những nét đẹp trong con người Lạng Sơn như tính sáng tạo, tính chịu thích nghi, vượt khó được thể hiện rõ qua cách người lao động tiếp cận việc làm, nghề nghiệp. Thực tế cũng cho thấy, do ý thức rõ được tiềm năng, lợi thế quê hương, nên rất nhiều người, đặc biệt là thanh niên Lạng Sơn đã tích cực thực hiện các dự án khởi nghiệp sáng tạo, đạt được những thành công, đã giải quyết việc làm cho nhiều hộ gia đình, góp phần phát triển kinh tế địa phương và hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nông thôn mới của các địa phương trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Chẳng hạn như những mô hình khởi nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã ra đời, đưa chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp của tỉnh Lạng Sơn phát triển theo hướng hiệu quả, xanh hơn, hiện đại hơn. Nhờ vậy, ở Lạng Sơn đang dần hình thành những vùng liên kết, sản xuất chuyên canh lớn gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm có giá trị kinh tế và giàu bản sắc văn hóa Lạng Sơn.

Việc phát huy giá trị của văn hóa truyền thống vào phát triển nguồn nhân lực được quan tâm hơn trước, nên chất lượng dịch vụ, phục vụ khách du

lịch của các làng du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đang từng bước được nâng cao. Qua đó, các làng đã cung cấp những sản phẩm văn hóa/loại hàng hóa đặc biệt mang “giá trị kép” cho du khách; đồng thời, tạo ra sinh kế bền vững cho cộng đồng cư dân địa phương, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tạo nguồn thu ổn định, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Tích cực đẩy mạnh phát triển kinh tế du lịch mà nguồn thu của các tỉnh đã tăng lên, giải quyết việc làm cho người lao động các địa phương có sản phẩm du lịch.

Hoạt động đưa truyền thống văn hóa của dân tộc vào trường học đã vun đắp tình cảm, lòng tự hào dân tộc và nâng cao ý thức tự bảo tồn văn hóa dân tộc của học sinh. Môn học giáo dục địa phương được giảng dạy từ cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông đã tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận gần hơn, chủ động hơn với văn hóa, truyền thống của quê hương. Để đảm bảo chất lượng và hiệu quả giáo dục văn hóa địa phương, Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Lạng Sơn đã phối kết hợp với cơ quan văn hóa để xây dựng, thiết kế chương trình môn học giáo dục địa phương. Trong đó, học sinh được tiếp cận với lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh, văn hóa của các tộc người và các nội dung thực hành liên quan đến các nghề truyền thống... Nhiều trường học đã thực hiện việc dạy nghề truyền thống như một nội dung giáo dục về truyền thống văn hóa, con người Lạng Sơn trong môi trường học đường. Các lễ hội truyền thống và các di sản văn hóa có liên quan vẫn được duy trì, truyền dạy vừa nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần của người dân, thực hành các phong tục, tập quán và giới thiệu vẻ đẹp văn hóa, con người, các sản phẩm văn hóa quê hương của các dân tộc tỉnh Lạng Sơn; vừa để người dân nơi đây tiếp tục quá trình gìn giữ bản sắc văn hóa, phát huy tiềm năng, thế mạnh, giá trị người Lạng Sơn hiện nay. Kết quả khảo sát cho thấy, 77,8% người được hỏi đều nhận thức rõ, nhất trí cao về việc tinh thần bất khuất, nhân hậu của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội [Xem: Phụ lục 2].

Thứ ba, truyền thống đề cao tính cố kết cộng đồng, tình yêu quê hương, ứng xử tình cảm, gắn bó với nhau trong phát triển kinh tế của con người xứ Lạng là thế mạnh đã được nhận diện và phát huy, tạo tiền đề, điều kiện thuận lợi cho thực hiện tốt an sinh xã hội, xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội

Truyền thống cố kết cộng đồng, tình yêu quê hương, ứng xử tình cảm, gắn bó với nhau trong phát triển kinh tế của con người Lạng Sơn được phát huy mạnh mẽ. Chẳng hạn như trong việc khôi phục nghề và các làng nghề để phát triển kinh tế, với lợi thế về văn hóa, điều kiện sinh thái đặc thù, các tỉnh Đông Bắc đã đẩy mạnh thực hiện chương trình “mỗi xã, phường một sản phẩm” - gọi tắt là chương trình OCOP. Chương trình được bắt đầu từ năm 2019 đến nay và trở thành “làn gió mới” trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng gia tăng giá trị nội lực bằng cách kết hợp sức mạnh văn hóa bản địa với khoa học - công nghệ, phát huy rõ nét tinh thần tương thân, tương ái để cùng nhau phát triển, tạo điều kiện cho người dân tộc thiểu số làm giàu từ những lợi thế về nông, lâm nghiệp,... của địa phương.

Như vậy, các sản phẩm hàng hóa được tạo ra từ sự tích hợp kỹ thuật thủ công, kinh nghiệm truyền thống với kỹ thuật máy móc hiện đại, tích hợp giữa đặc trưng văn hóa tộc người và thị hiếu hiện đại của người dân Lạng Sơn đã được trao đổi trên thị trường. Cho dù còn chưa phát triển mạnh mẽ, bao phủ các lĩnh vực nhưng cũng đã tạo ra sinh kế bền vững cho một số hộ dân ở các làng nghề truyền thống, ở các vùng chuyên canh góp phần giảm đói nghèo, tạo công ăn, việc làm, tăng thu nhập và giảm tệ nạn xã hội rõ rệt. Việc phát triển kinh tế từ những nghề và sản phẩm truyền thống không chỉ mang lại giá trị kinh tế, mà còn góp phần củng cố, bảo tồn, phát triển các giá trị văn hóa, xã hội, con người địa phương. Đây cũng chính là cách để gìn giữ những nét đẹp truyền thống, gợi nhớ cội nguồn, bản sắc văn hóa, đưa những giá trị truyền thống kết nối với hiện tại trong chính đời sống sản xuất một cách gần gũi, thân thuộc, sinh động nhất. Trên phương diện này, giá trị truyền thống, con người Lạng Sơn không chỉ là giá trị tinh thần, là truyền thống cần được

duy trì, trao truyền, khơi dậy trong cộng đồng các dân tộc, mà còn là giá trị vật chất, trở thành nguồn lợi kinh tế trong đời sống của người dân địa phương.

Tình cảm gắn bó với bản làng, tình yêu quê hương, đất nước tiếp tục được khơi dậy ở Lạng Sơn và trở thành động lực thúc đẩy con người vươn lên học tập, làm giàu ngay trên chính quê hương của mình. Truyền thống tốt đẹp của quê hương đã thấm thấu trong đời sống cộng đồng, là một trong những yếu tố tích cực tác động tới sự hình thành lối sống tích cực, nhiệt thành, tận hiến, hăng say và nỗ lực trong lao động, sản xuất của người dân. Với mục tiêu xuyên suốt là cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân, tăng phúc lợi xã hội, an sinh xã hội và không để “ai bị bỏ lại phía sau”, trong thời gian qua, các phẩm chất nhân nghĩa, tình cảm gắn bó của con người Lạng Sơn đã được chú trọng phát huy để tạo tiền đề, điều kiện thuận lợi cho thực hiện tốt an sinh xã hội, xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội. Theo đó, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn đã tham mưu tỉnh đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm cho người lao động gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tinh thần tự lực, tự cường trong khởi nghiệp. Qua đó, tỉnh Lạng Sơn thực hiện tốt các giải pháp an sinh xã hội, nâng cao thu nhập và đời sống nhân dân. Tỉnh cũng chú trọng đầu tư phát triển các hoạt động văn hóa - thể thao, du lịch; tăng mức cung ứng các dịch vụ cơ bản và phúc lợi xã hội để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân [Xem: 59]. Như vậy, truyền thống tốt đẹp và phẩm chất, giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn đã góp phần thực hiện tốt an sinh xã hội, từng bước nâng cao phúc lợi xã hội cho người dân.

Nhờ sự điều phối cũng như sức ảnh hưởng của những người có uy tín trong cộng đồng, cách thức ứng xử nhân văn giữa người với người như lối sống trọng tình, tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau đã tiếp tục được kích hoạt, tham gia vào đời sống, giải quyết những vấn đề bức xúc trong đời sống tôn giáo, tín ngưỡng; vấn đề bảo vệ, khai thác các nguồn lợi tự nhiên của địa phương. Giá trị truyền thống tốt đẹp từng bước trở thành

nền tảng tinh thần và là bộ đỡ điều hướng các quan hệ giữa người với người, hướng tới điều hòa các xung đột xã hội, xử lý hài hòa các lợi ích kinh tế - xã hội chung của cộng đồng. Vì vậy, qua khảo sát, có 75,5% người được hỏi cho rằng, truyền thống nhân nghĩa, tương trợ, đoàn kết là truyền thống tốt đẹp cần được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh Lạng Sơn [Xem: Phụ lục 2].

Thứ tư, truyền thống văn hóa - lịch sử, tâm linh, lễ hội, ẩm thực đặc sắc, phong phú của các dân tộc, con người Lạng Sơn được lồng ghép, nhằm tạo ra các sản phẩm du lịch mang thương hiệu, giàu bản sắc văn hóa, có giá trị kinh tế cao

Lạng Sơn là mảnh đất có nhiều lợi thế để phát triển du lịch theo hướng khai thác tiềm năng văn hóa truyền thống, gắn với tôn giáo tín ngưỡng, danh lam thắng cảnh, kinh tế cửa khẩu; việc khai thác những thế mạnh này sẽ đem lại nhiều lợi ích kinh tế - xã hội.

Theo kết quả thống kê từ Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn, toàn tỉnh hiện có 280 lễ hội, trong đó, 247 lễ hội truyền thống, trên 90% là lễ hội lòng tòng (xuống đồng) [Xem: 94]. Thời gian qua, nhiều lễ hội được phục dựng đã được duy trì tổ chức thường niên, thu hút đông đảo du khách thập phương tham gia. Các lễ hội diễn ra từ đầu tháng Giêng hằng năm, với nhiều lễ hội dân gian đậm đà bản sắc dân tộc. Để các lễ hội diễn ra an toàn, tiết kiệm, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã chỉ đạo các huyện chú trọng triển khai lễ hội trên tinh thần vui tươi, phấn khởi, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội. Các lễ hội còn được tổ chức gắn kết với hội chợ trưng bày, giới thiệu các sản vật đặc trưng địa phương với quy mô lớn hơn trước, diễn ra nhiều hoạt động văn hóa đặc sắc, phù hợp truyền thống văn hóa, thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào các dân tộc Lạng Sơn.

Tri thức dân gian của đồng bào các dân tộc tỉnh Lạng Sơn rất phong phú, từ những kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp, những bài thuốc gia

truyền cho đến những phương pháp chế biến các món ăn, đồ uống đặc sản như lợn quay, vịt quay, khâu nhục, Lạp xưởng, bánh chưng đen, xôi cẩm, rượu Mẫu Sơn,... Theo đó, ngành du lịch và các nhà hàng, khách sạn đã tích cực giới thiệu các món ăn truyền thống dân tộc, trở thành nét đặc trưng riêng biệt. Nhiều cách chế biến các món đặc sản dân tộc dần được sưu tầm, chế biến đưa vào phục vụ du khách. Cùng với đó là tích cực tìm tòi, đưa thêm các món ăn đặc sản mới vào thực đơn. Kết quả khảo sát cho thấy, 85,7% người được hỏi đều nhận thức cao, đồng tình về việc thương hiệu ẩm thực đặc sắc của con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội [Xem: Phụ lục 2].

Các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của tỉnh Lạng Sơn đã và đang phát huy vai trò, tiềm năng, thế mạnh trong quảng bá hình ảnh con người, văn hóa quê hương xứ Lạng, góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế du lịch, thu hút các nhà đầu tư đến Lạng Sơn. Trên cơ sở đó, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn đã tham mưu, triển khai các giải pháp để phát triển các loại hình du lịch, trong đó phát huy lợi thế tài nguyên du lịch văn hóa (di sản văn hóa, giá trị lịch sử, tâm linh).

Lạng Sơn không chỉ thu hút du khách gần xa với những Lễ hội truyền thống, với những điểm du lịch tâm linh, mà Lạng Sơn còn tập trung phát triển du lịch cộng đồng. Tiêu biểu như làng văn hóa du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn, thuộc huyện Bắc Sơn. Sau hơn 10 năm triển khai, làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn đã có gần 10 hộ gia đình xây dựng homestay đạt tiêu chuẩn đón tiếp khách, từ đó tạo ra sinh kế để bảo đảm cuộc sống cho đồng bào.

Tỉnh Lạng Sơn luôn xác định tiềm năng để phát triển du lịch gồm có 5 loại hình là: du lịch sinh thái; du lịch văn hóa; du lịch tâm linh; du lịch mua sắm; du lịch cửa khẩu. Bởi vậy, tỉnh sẽ tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và đầu tư những điểm du lịch cộng đồng, sinh thái dựa trên khai thác giá trị văn hóa, con người của từng địa phương. Tỉnh tiếp tục tập trung vào các sản phẩm du lịch hiện có và khai thác các sản phẩm mới đa dạng, phong phú có chất lượng

hơn; đồng thời, thường xuyên giới thiệu, quảng bá đến các doanh nghiệp trong và ngoài nước; phát triển hệ thống các trung tâm mua sắm tại thành phố Lạng Sơn và khu vực kinh tế cửa khẩu; đẩy mạnh sự chuyên nghiệp tại các điểm dịch vụ ăn uống, nghỉ ngơi có chất lượng cao nhằm thu hút và kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch.

Hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin, các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại vào việc quản lý, bảo tồn di sản văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch được tỉnh Lạng Sơn quan tâm, đẩy mạnh. Năm 2023, tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức khai trương, vận hành ứng dụng số hóa Điểm du lịch Nhị Thanh, Tam Thanh, núi Tô Thị, thành Nhà Mạc, thành phố Lạng Sơn nhằm bước đầu ứng dụng khoa học - công nghệ số hóa các điểm du lịch; thực hiện liên thông dữ liệu số quốc gia về du lịch, di sản văn hóa.

Thứ năm, giao lưu văn hóa vùng biên được đẩy mạnh, gắn kết các giá trị truyền thống tốt đẹp với thế mạnh con người vùng biên trong tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng, thúc đẩy giao thương, phát triển kinh tế biên mậu của tỉnh Lạng Sơn

Là tỉnh có đường biên giới quốc gia Việt Nam - Trung Quốc dài 231,74km, có 2 cửa khẩu quốc tế (cửa khẩu đường bộ Hữu Nghị và cửa khẩu ga đường sắt Đồng Đăng), 1 cửa khẩu chính Chi Ma và 9 cửa khẩu phụ; Lạng Sơn nằm cách Nam Ninh (thủ phủ của tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc) khoảng 230km; cách Thủ đô Hà Nội 150km, nên có điều kiện thuận lợi trong hợp tác, giao thương, phát triển kinh tế biên mậu, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và công tác đối ngoại. Nhận thức rõ vị trí, vai trò quan trọng đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, nhiệm kỳ 2020 - 2025, xác định: “Tiếp tục tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh” là Chương trình trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Cùng với đó, tỉnh Lạng Sơn còn tăng cường mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Tỉnh đã ký kết với

Khu tự dân tộc Choang (Quảng Tây, Trung Quốc) “Hiệp định công tác quản lý trao đổi văn hóa dân gian nhân dân biên giới hai nước Việt Nam - Trung Quốc”. Đồng thời, thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, du lịch để đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá hình ảnh của văn hóa, con người xứ Lạng đến với đối tác quốc tế, thu hút khách du lịch thập phương đến với Lạng Sơn.

Với mục tiêu phát triển kinh tế biên mậu, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiến hành hội đàm với chính quyền thành phố Sùng Tả (Quảng Tây, Trung Quốc) về phối hợp xây dựng, hoàn thiện hạ tầng khu vực cửa khẩu hai bên, đề ra các giải pháp nâng cao năng lực thông quan, xây dựng cửa khẩu kiểu mẫu. Tỉnh Lạng Sơn kịp thời cung cấp những thông tin cần thiết đến các tổ chức, cá nhân và các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài; hỗ trợ lập, điều chỉnh 130 hồ sơ đăng ký kinh doanh; hướng dẫn, hỗ trợ lập, điều chỉnh 70 dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách (trong đó ký hợp đồng được hơn 10 dự án đầu tư); tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hơn 100 lượt cá nhân, tổ chức tìm hiểu về đầu tư, kinh doanh và các ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh; thực hiện tuyên truyền về các tiềm năng, thế mạnh, chính sách thu hút đầu tư và môi trường đầu tư của tỉnh trên các thông tin đại chúng [Xem: 106]. Tham dự hội nghị xúc tiến đầu tư tại Quảng Tây, Trung Quốc. Rà soát, cập nhật danh mục dự án thu hút vốn đầu tư vào tỉnh giai đoạn 2023 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030. Hỗ trợ các nhà đầu tư đi khảo sát thực địa các địa điểm đầu tư có tiềm năng trên địa bàn tỉnh, chú trọng kinh doanh sản phẩm gắn với bản sắc văn hóa và thế mạnh vốn có của con người Lạng Sơn ở địa phương. Kết quả khảo sát cho thấy, 78,5% người được hỏi đều nhận thức cao, đồng ý về việc cần phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn gắn với vị trí “phên dậu quốc gia” và “phên dậu về kinh tế” để phát triển kinh tế - xã hội [Xem: Phụ lục 2].

3.1.1.3. Về thực hiện phương thức phát huy

Thứ nhất, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chính sách của cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận trong

phát huy truyền thống tốt đẹp, giá trị và thế mạnh con người xứ Lạng phục vụ trực tiếp cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã quán triệt sâu sắc chủ trương của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xác định xây dựng văn hóa và con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số và các giá trị di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh; tăng cường xây dựng môi trường văn hóa và các thiết chế văn hóa; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”. Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách xã hội vì con người, lấy con người là trung tâm. Đồng thời, Đảng bộ tỉnh luôn quán triệt thực hiện quan điểm của Đảng về kết hợp tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước đi, từng chính sách và mỗi giai đoạn phát triển; thực hiện chính sách để mọi người dân đều được thụ hưởng các thành tựu của phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc trong tỉnh Lạng Sơn từng bước được cải thiện; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm.

Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn nhận thức rõ lợi ích, tiềm năng to lớn của nền văn hóa xứ Lạng trong phát triển kinh tế, văn hóa, giao lưu hội nhập quốc tế, nên đã có nhiều hoạt động, giải pháp tích cực để khơi dậy, bảo tồn, phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc. Từ năm 2007 đến nay, Tỉnh ủy Lạng Sơn đã ban hành 2 nghị quyết chuyên đề; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 12 văn bản quy phạm pháp luật, 5 đề án chuyên đề trong lĩnh vực di sản văn hóa, để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, từng bước nâng cao, tạo sự chuyển biến trong nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của truyền thống tốt đẹp và giá trị con người Lạng Sơn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa [Xem: 29, tr. 26].

Tỉnh chú trọng đầu tư, kết hợp giữa hỗ trợ nguồn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội cho hoạt động văn hóa, xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa mang đậm giá trị lịch sử, văn hóa dân tộc. Hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa từng bước được cải thiện, hướng đến mục tiêu nâng cao đời sống văn hóa vật chất, tinh thần cho con người xứ Lạng, tạo động lực và nguồn lực, sức mạnh nội sinh cho quá trình phát triển và hội nhập trong bối cảnh mới.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn đã ban hành Nghị quyết về phân công cấp ủy viên, lãnh đạo quản lý các cấp, phụ trách, theo dõi, hỗ trợ xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, hộ gia đình với phương châm “tỉnh nắm đến xã, huyện nắm đến thôn, xã nắm đến hộ gia đình; cấp ủy cấp tỉnh nắm đến tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy cấp huyện nắm đến chi bộ, đảng viên ở cơ sở nắm đến hộ gia đình” nhằm thực hiện việc bám sát cơ sở, gần dân, trọng dân và kịp thời nắm bắt, xử lý vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; phát huy vai trò tích cực của những người có uy tín như già làng, trưởng bản, cán bộ lão thành cách mạng, cựu chiến binh, người có công... góp phần đảm bảo an ninh biên giới, giữ gìn an ninh trật tự tại các thôn, làng tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Nhận thức rõ tiềm năng, thế mạnh của địa phương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn luôn xác định phát huy truyền thống văn hóa gắn với du lịch là ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; các mục tiêu phát triển du lịch gắn với thế mạnh con người, bản sắc văn hóa cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn luôn được xác định, lồng ghép trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để tập trung chỉ đạo thực hiện. Tỉnh Lạng Sơn nỗ lực phục dựng các lễ hội truyền thống và phát huy các giá trị của lễ hội phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh và tích cực quảng bá hình ảnh con người Lạng Sơn. Qua khảo sát ý kiến về cơ chế, chính sách trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế

mạnh của con người Lạng Sơn cho quần chúng nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, có 79,1% người được hỏi đánh giá đạt loại khá trở lên [Xem: Phụ lục 2].

Thứ hai, công tác tuyên truyền về những giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn được chú trọng; đồng thời, việc tăng cường đưa nội dung này vào giáo dục và đào tạo trong nhà trường đã đạt được những kết quả khả quan, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng con người xứ Lạng với những phẩm chất, đức tính tốt đẹp

Hiện nay, tỉnh Lạng Sơn không chỉ chú trọng việc xây dựng các sản phẩm, các tuyến, điểm đến du lịch... mà còn từng bước đầu tư xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, số hóa di sản; triển khai hệ thống “Cổng thông tin du lịch thông minh và ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động”... nhằm bảo lưu, trao truyền, tôn vinh, quảng bá, giới thiệu các nét đẹp văn hóa truyền thống của con người Lạng Sơn đến với du khách trong và ngoài nước. Tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại vào quản lý, bảo tồn, phát huy di sản văn hóa gắn với khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ du lịch. Nhiều giải pháp cải thiện môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, gắn bảo tồn, phát huy giá trị di sản với phát triển du lịch, dịch vụ nói riêng và trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung đã được triển khai thực hiện hiệu quả và đã đem lại những kết quả thiết thực.

Đứng trước nguy cơ mai một nhiều di sản văn hóa phi vật thể, các tỉnh Đông Bắc nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng đã thực hiện nhiều giải pháp để bảo vệ, gìn giữ di sản văn hóa phi vật thể trong điều kiện mới, trong đó có tăng cường giáo dục trong nhà trường về những truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa, con người Lạng Sơn để phát triển nguồn nhân lực. Bằng phương pháp truyền dạy văn hóa dân tộc trong vùng của những người lớn tuổi, người có uy tín trong cộng đồng đối với nhiều người trẻ thông qua các câu lạc bộ,

đội văn hóa văn nghệ dân gian mà nhiều đặc trưng văn hóa được lưu giữ. Hoạt động của các câu lạc bộ không chỉ có sự tham gia của người lớn tuổi mà có cả những người trẻ đã tạo điều kiện cho văn hóa, phong tục tập quán của địa phương được trao truyền, nuôi dưỡng giữa các thế hệ với nhau.

Thời gian qua, tỉnh Lạng Sơn rất chú trọng việc giáo dục giá trị văn hoá, truyền thống của lễ hội đến học sinh, các trường học trên địa bàn tỉnh cũng tích cực triển khai hoạt động này; nhờ đó, thế hệ trẻ ngày càng hiểu rõ hơn về phong tục, tập quán, các giá trị truyền thống tốt đẹp và góp phần nâng cao niềm tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước. Hiện nay, có 660 trường học ở 200 xã, phường, thị trấn (với hơn 209.000 học sinh, sinh viên) đã giới thiệu, đưa giá trị văn hoá, lịch sử của lễ hội truyền thống vào chương trình tuyên truyền, giảng dạy cho học sinh trong nhà trường. Kết quả đạt được rất tích cực: Đến nay, 100% trường học trong tỉnh đều đưa nội dung giáo dục văn hóa truyền thống các dân tộc, văn hoá lễ hội vào giảng dạy [Xem: 95]. Đa dạng hóa các phương pháp, hình thức giáo dục, tuyên truyền, như: thông qua các bài diễn văn, bài phát biểu tại các lễ kỷ niệm, ngày truyền thống, bài nói chuyện của các cựu chiến binh, nhân chứng lịch sử, các nghệ nhân của địa phương; tiến hành lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục vào hoạt động ngoại khóa với các cách thức đa dạng, ví dụ như tổ chức cho học sinh tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh, tham gia các hoạt động trong ngày hội truyền thống của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Nhờ đó, các em đã nhận thức rõ các truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Qua khảo sát khảo sát, có tới 79,5% người được hỏi đều cho rằng, truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh của con người Lạng Sơn đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội [Xem: Phụ lục 2].

Thứ ba, công tác giáo dục giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng đã góp phần phát huy sự tham gia tự giác, tích cực của người dân và doanh nghiệp trong nâng cao ý thức, trách nhiệm, chuyển hóa

các giá trị ấy vào quá trình lao động, sản xuất, sáng tạo các sản phẩm vừa đậm đà bản sắc văn hóa xứ Lạng, vừa mang lại giá trị kinh tế cao

Thời gian qua, nhận thức của người dân, doanh nghiệp về truyền thống tốt đẹp đã được nâng lên, ngày càng có ý thức đưa các giá trị truyền thống, con người Lạng Sơn vào quá trình lao động, sản xuất để tạo ra sản phẩm phục vụ phát triển kinh tế và giữ gìn bản sắc dân tộc. Ở các xã phường, bản làng đồng bào đã tự giác xây dựng các hương ước, quy ước chung, xây dựng môi trường văn hóa cộng đồng tốt đẹp để tiếp tục dung dưỡng những đức tính, phẩm chất đáng quý của con người Lạng Sơn. Việc tuyên truyền nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ngày càng được đẩy mạnh và nhận được sự đồng tình, hưởng ứng rộng rãi của nhân dân. Nhiều phong tục rườm rà, lạc hậu đang dần được xóa bỏ, các nghi thức được rút ngắn để đảm bảo tính trang trọng, lịch sự, phù hợp với phong tục tập quán các dân tộc. Đồng thời, việc xây dựng hương ước, quy ước đã được triển khai ngày càng thực chất, đồng bộ theo những tiêu chuẩn nhất định; các tiêu chuẩn xây dựng, thực hiện tốt các quy ước đã được đưa vào bình xét, đánh giá công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, thôn, bản, tổ dân phố văn hóa, tạo ra sự thống nhất và đồng thuận xã hội tại địa phương.

Nhờ khai thác văn hóa cho phát triển kinh tế du lịch, việc bảo tồn truyền thống tốt đẹp cũng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả hơn rất nhiều. Những doanh nghiệp du lịch phần lớn có sự tham gia của người bản địa vì thế lợi ích của hoạt động du lịch không chỉ nằm ở nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, mà đồng thời còn là một phương thức bảo tồn những đặc trưng văn hóa và con người Lạng Sơn trong điều kiện mới. Để có thể khai thác tốt giá trị truyền thống các tộc người buôn doanh nghiệp và người dân Lạng Sơn phải tìm hiểu, nghiên cứu và thực hành thường xuyên văn hóa tộc người mình. Ở góc độ bảo tồn truyền thống và giá trị người Lạng Sơn thì đó là cách thức gìn giữ những nét độc đáo của các tộc người hiệu quả

nhất. Bởi lẽ, sự độc đáo, đặc sắc của văn hóa và con người Lạng Sơn sẽ quyết định chất lượng của sản phẩm du lịch, làm nên sức hấp dẫn, thu hút đối với du khách khi đến với Lạng Sơn. Kết quả khảo sát cho thấy, 78,5% người được hỏi đều cho rằng, truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh của con người Lạng Sơn đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội [Xem: Phụ lục 2].

3.1.2. Nguyên nhân của những thành tựu

Thứ nhất, nhận thức ngày càng sâu sắc của Đảng và Nhà nước ta về vai trò của truyền thống tốt đẹp của dân tộc và nhân tố con người trong phát triển kinh tế - xã hội, về vị trí chiến lược của tỉnh Lạng Sơn nói riêng và của vùng Đông Bắc nói chung. Từ sự nhận thức sâu sắc, Đảng và Nhà nước ta đã có những chỉ đạo sát sao đối với công tác gìn giữ, phát triển giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với tiềm năng, thế mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; từ đó, tác động trực tiếp tới ý thức, trách nhiệm của các chủ thể cấp Trung ương và tại tỉnh Lạng Sơn trong việc gắn kết, phát huy tốt mối quan hệ giữa truyền thống tốt đẹp và thế mạnh con người Lạng Sơn phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng toàn diện, sâu rộng, Đảng rất chú trọng việc bảo vệ và phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, chú trọng khai thác tiềm năng, thế mạnh con người ở những vùng, địa bàn chiến lược, trọng yếu như vùng Đông Bắc: “Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh nhất là tại địa bàn chiến lược, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, khu kinh tế trọng điểm” [24, tr. 151].

Sự quan tâm, chú trọng công tác phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với sức mạnh con người trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước đã tạo ra sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của hệ

thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở đối với địa phương các tỉnh vùng Đông Bắc, trong đó có tỉnh Lạng Sơn. Nhờ đó, quyết tâm chính trị, trách nhiệm của hệ thống chính trị cơ sở trong phát huy vai trò của giá trị truyền thống được tăng cường; tạo điều kiện, tiền đề quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đạt được những thành tựu trong phát triển nguồn nhân lực, khai thác hiệu quả các nhân tố truyền thống văn hóa, giá trị, tiềm năng, thế mạnh con người để phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ hai, cấp ủy, chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn đã chủ động xây dựng và thực hiện các kế hoạch, đề án bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với các vấn đề, chính sách cụ thể trong phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với phát triển con người, văn hóa nhằm phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà nhanh và bền vững. Đó là các kế hoạch, đề án, chương trình cụ thể về giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa nhằm xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, các chính sách giáo dục đào tạo, chính sách phát triển nguồn nhân lực, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc... Vì vậy, ý thức của người dân đối với việc bảo tồn và phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn trong bối cảnh mới được nâng lên, chất lượng nguồn nhân lực được cải thiện, từng bước đưa giá trị truyền thống tham gia vào điều tiết các quan hệ xã hội, tạo môi trường chính trị ổn định làm tiền đề cho kinh tế phát triển.

Ngoài thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, tỉnh Lạng Sơn cũng đã chủ động kết hợp với ngân sách địa phương cho bảo tồn, phát huy, khai thác giá trị văn hóa. Để thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TU về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016 - 2020; trong đó, nêu rõ mục tiêu, các nhóm nhiệm vụ, giải pháp và trên cơ sở đó, các cấp, ngành từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động xây dựng ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

Cơ quan quản lý văn hóa của tỉnh Lạng Sơn đã chủ động trong công tác nghiên cứu văn hóa, kiểm kê, phục dựng, duy trì các giá trị văn hóa đặc trưng của vùng. Một số nghề thủ công tiêu biểu đã được truyền dạy tích cực ở một số nơi, phát triển các phiên chợ truyền thống gắn với không gian trải nghiệm văn hóa của các dân tộc tiêu biểu đã được thực hiện, các chương trình quảng bá, giới thiệu giáo dục truyền thống văn hóa các dân tộc được tiến hành, thường xuyên, hiệu quả; việc xây dựng làng văn hóa truyền thống đã có sự hỗ trợ, giám sát của cơ quan quản lý văn hóa.

Một mặt, chính việc cơ sở hạ tầng giao thông kết nối thuận tiện hơn với các tỉnh thành khác không chỉ tăng lượng khách du lịch đến trải nghiệm văn hóa, mở rộng thị trường cho các sản phẩm văn hóa của tỉnh Lạng Sơn, mà còn là cơ hội để người dân va chạm, cọ xát, học hỏi những mô hình tốt, cách làm hay, kinh nghiệm quý trong khai thác giá trị văn hóa truyền thống và con người trong phát triển kinh tế. Mặt khác, sự phát triển kinh tế - xã hội trong cả nước dưới tác động của cơ chế thị trường đã và đang kích thích người dân vùng Đông Bắc nói chung và người dân Lạng Sơn nói riêng vươn lên làm giàu, khát vọng đổi thay quê hương, tích cực xóa đói giảm nghèo, nỗ lực phát huy những lợi thế, trong đó có lợi thế về truyền thống, thế mạnh vốn có của con người để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn nhanh, bền vững trong bối cảnh mới.

Thứ ba, trình độ, nhận thức của cán bộ và người dân được nâng lên; do vậy, ý thức, thái độ, cách thức khai thác giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội có chuyển biến tích cực. Thời gian qua, Tỉnh ủy Lạng Sơn luôn quan tâm và tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; chú trọng phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số; hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng, có cơ cấu hợp lý.

Trước hết, trình độ nhận thức của đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ dân tộc thiểu số nói riêng khi được nâng lên đã tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án, đề tài, chính sách về phát huy truyền thống tốt đẹp, con người xứ Lạng để phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đội ngũ này là cầu nối quan trọng giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân; bởi đây là những người được đào tạo bài bản, có năng lực, nắm bắt được đường lối, chính sách; đồng thời, họ cũng là người dân tộc thiểu số nên am hiểu văn hóa, hiểu tâm lý của người dân địa phương, nên có nhiều thuận lợi trong việc đưa các chính sách, chủ trương tới người dân. Việc giải quyết các vấn đề dân tộc, tôn giáo nhờ đó được linh hoạt, kịp thời hơn và hoạt động kích hoạt những đặc trưng văn hóa, giá trị truyền thống cộng đồng như tinh thần đoàn kết tạo sự đồng thuận xã hội, hướng tới ổn định chính trị được củng cố, tạo điều kiện cho kinh tế phát triển.

Bên cạnh trình độ của đội ngũ cán bộ cơ sở được nâng lên thì mặt bằng dân trí nói chung của người dân được cải thiện tạo tiền đề cho việc nâng cao nhận thức về giá trị truyền thống, tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn ở các bản làng, xã phường. Công tác tuyên truyền, bảo vệ và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp có nhiều kết quả tích cực vì người dân ý thức rõ hơn về vai trò nền tảng, động lực của văn hóa, con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, người dân cũng tự thấy cần phải xóa những gì đang là lực cản, tự giác đấu tranh với các hủ tục lạc hậu, các tập quán không còn phù hợp. Đặc biệt, cũng nhờ mặt bằng dân trí nói chung được nâng lên mà kỹ năng ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ vào sản xuất, gia tăng chuỗi giá trị sản phẩm ở một số nơi được cải thiện, đã giúp người dân khai thác hiệu quả hơn thế mạnh của truyền thống tốt đẹp cho phát triển kinh tế của địa phương mình. Điều này có thể thấy rõ từ kinh nghiệm của người dân Lạng Sơn trong phát triển nông nghiệp xanh, khai thác giá trị, bản sắc văn hóa, con người vào phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái thời gian qua.

Thứ tư, sự phát triển của khoa học - công nghệ hiện đại đã và đang tác động tới quá trình bảo tồn, phát triển và phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn hiện nay. Nhờ có công nghệ thông tin, công tác bảo tồn, kiểm kê các di sản văn hóa bước đầu được tư liệu hóa, số hóa khoa học hơn. Việc quảng bá, giới thiệu hình ảnh, vẻ đẹp văn hóa, con người xứ Lạng được lan tỏa mạnh hơn, nhanh hơn. Quá trình tuyên truyền ý thức về việc gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tiềm năng, thể mạnh của tỉnh Lạng Sơn trong nhân dân trở nên phổ biến, rộng khắp, không chỉ trong nước mà còn trên phạm vi khu vực và quốc tế; tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động sức mạnh của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông xã hội, mạng điện tử rộng khắp đã giúp người dân hiểu được sức mạnh giá trị truyền thống, con người Lạng Sơn và tác hại của việc đánh mất bản sắc văn hóa, truyền thống dân tộc. Qua các báo đài, các tạp chí, các diễn đàn thông tin, internet, mạng xã hội mà truyền thống văn hóa Lạng Sơn đến gần hơn với khách du lịch, các sản phẩm truyền thống của Lạng Sơn cũng được biết đến rộng rãi hơn. Để có thể tạo ra đột phá trong sản xuất nông nghiệp, tỉnh Lạng Sơn đã tích cực tận dụng công nghệ thông tin để xây dựng thương hiệu và giới thiệu sản phẩm đặc trưng. Đồng thời, các sở, ngành đã tích cực tham gia những chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ, quảng bá trên các sàn thương mại điện tử, bán hàng online, giới thiệu sản phẩm nhằm đẩy mạnh thương hiệu, giúp mở rộng thị trường tiêu thụ và được nhiều người tiêu dùng biết đến; tiếp tục đầu tư cải tiến mẫu mã, bao bì phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng, đáp ứng nhiều phân khúc khách hàng, nâng cao khả năng tiếp cận đa dạng thị trường...

3.2. Những hạn chế trong phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội và nguyên nhân

3.2.1. Những hạn chế

3.2.1.1. Về phương diện chủ thể phát huy

Bên cạnh những thành tựu, kết quả rất đáng ghi nhận, thì Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn cũng đã thẳng thắn tự phê bình về những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác lãnh đạo, chỉ đạo nói chung và đối với phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Cụ thể là: Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của một số tổ chức đảng có lúc, có nơi chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn có chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực, trình độ, uy tín; còn chưa thực sự gương mẫu, tiêu biểu, còn thiếu ý thức trách nhiệm, thậm chí có cán bộ còn có hành vi vi phạm pháp luật đến mức phải xử lý hình sự.

Thực tế cho thấy, *nhận thức và năng lực của cán bộ cấp ủy và chính quyền tỉnh Lạng Sơn* đóng vai trò quan trọng trong việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người để phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy Lạng Sơn, thời gian qua công tác cán bộ được chú trọng, nên nhìn chung trình độ, năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng lên, trong đó có các cán bộ làm công tác tham mưu trên lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa. Tuy nhiên, vẫn còn những cán bộ thiếu tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, ngại học tập, nâng cao trình độ, còn có tâm lý “an phận, thủ thường” đã làm cho hiệu quả thực hiện nhiệm vụ không được như mong muốn, thậm chí có cán bộ còn vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước gây bức xúc trong dư luận nhân dân. Kết quả khảo sát cho thấy: Có 6% người được hỏi đánh giá công tác giáo dục, tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền địa phương trong nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn từ mức độ trung bình trở xuống [Xem: Phụ lục 2].

Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng này; chưa tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao mang đậm bản sắc, truyền thống tốt đẹp và thế mạnh con người Lạng Sơn. Ví dụ, điều dễ thấy là: Các sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh nhìn chung

còn thiếu tính hấp dẫn xuất phát từ nhiều nguyên nhân, như các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn phần lớn có quy mô vừa và nhỏ, tính chuyên nghiệp chưa cao; năng lực cạnh tranh, kinh nghiệm quản lý, vốn còn hạn chế; việc tổ chức các hoạt động du lịch còn manh mún, thiếu tính liên kết. Công tác tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến du lịch tuy có những thay đổi tích cực nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, chưa khai thác hết những tiềm năng, thế mạnh của truyền thống tốt đẹp và giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn.

Thời gian gần đây, một số ít doanh nghiệp, gia đình trên địa bàn tỉnh đã tập trung khai thác sản phẩm nông nghiệp để mở cửa đón khách tham quan, mua sắm, góp phần đa dạng hoá các sản phẩm du lịch trên địa bàn, như mô hình du lịch trải nghiệm vườn nho, quýt, hạt dẻ, dâu tây (thành phố Lạng Sơn); trải nghiệm vườn mận (Hữu Lũng, Cao Lộc); trải nghiệm vườn quýt (Bắc Sơn)... Tuy nhiên, so với tiềm năng thì con số này vẫn còn rất khiêm tốn, một vài nơi vẫn còn phát triển thiếu bài bản, chưa phong phú, đa dạng và thiếu đi tính liên tục, nên mới chỉ khai thác mùa vụ, tự phát, thiếu sự linh hoạt, hấp dẫn du khách.

Ngoài ra, sự phối hợp giữa các chủ thể trong hệ thống chính trị trong việc ra quyết sách, kế hoạch, cụ thể hóa các mục tiêu phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội còn chưa đồng bộ, đôi khi chậm trễ nên hiệu quả thực hiện chưa cao. Còn tình trạng hoặc thiếu văn bản chỉ đạo, không chú ý đến nội dung lồng ghép việc phát huy giá trị văn hóa, con người vào chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội hoặc có một lĩnh vực nào đó lại được đề cập một cách chòng lún, trùng lặp trong nhiều văn bản khác nhau. Đồng thời, thực tế cũng cho thấy, đôi khi một số quyết sách về lĩnh vực này còn chưa theo kịp với thực tiễn phát triển của đất nước và của tỉnh, vốn đang diễn ra rất nhanh chóng, phức tạp như hiện nay. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, 22,6% người được hỏi đánh giá sự phối hợp giữa các tổ chức cá nhân ở làng, bản, tổ dân phố trong việc lan tỏa phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người

Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội hiện nay từ mức trung bình trở xuống [Xem: Phụ lục 2].

Hệ quả là, công tác gìn giữ, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống chủ yếu mới chỉ là biến đổi về số lượng, chưa có những biến đổi cơ bản về chất lượng. Ngoài ra, việc xây dựng hệ thống văn bản liên quan đến xây dựng môi trường văn hóa còn có hạn chế, bất cập, như còn thiếu đồng bộ, chưa chi tiết và tính ổn định chưa cao. Hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các chủ thể đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ngành văn hóa còn chưa được như mong muốn. Việc nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, hướng dẫn viên còn hạn chế. Đồng thời, việc biểu dương, tôn vinh khen thưởng, xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách, trong đó có các chính sách đặc thù cho nghệ nhân, chủ thể văn hóa còn hạn chế, chưa hiệu quả. Vì vậy, qua khảo sát, có 8,9% người được hỏi đã đánh giá về cơ chế, chính sách trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn cho quần chúng nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương chỉ đạt từ mức trung bình trở xuống [Xem: Phụ lục 2].

3.2.1.2. Về thực hiện nội dung phát huy

Chưa có cơ chế hữu hiệu để phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường, tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn, nhằm “chuyển hóa” cụ thể vào phát triển kinh tế; do đó, chưa tạo ra động lực thực sự hiệu quả cho quá trình phát triển nhanh, bền vững

Trước đây, trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập thì tinh thần yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh chính là sự đấu tranh, sẵn sàng hy sinh vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Ngày nay, yêu nước được thể hiện trong phạm vi rộng hơn; đó là phát huy tối đa những năng lực, phẩm chất, ý thức tự học, đổi mới sáng tạo, để đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn và lạc hậu. Tinh thần yêu nước còn thể hiện trong đấu tranh chống những tư tưởng sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh với những nguy

cơ đánh mất giá trị truyền thống của dân tộc. Tinh thần yêu nước cũng chính là ý thức chấp hành Hiến pháp, pháp luật, là tình yêu quê hương, đất nước, kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, sẵn sàng hy sinh, bảo vệ chủ quyền, sự thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. *Tuy nhiên, việc thiếu cơ chế hữu hiệu để “chuyển tải” những giá trị truyền thống tốt đẹp, phẩm chất, thể mạnh con người Lạng Sơn, tinh thần yêu nước, tự lực, tự cường... vào quá trình phát triển kinh tế đã và đang là hạn chế lớn, chưa thực sự tạo ra hiệu quả như mong muốn.* Theo đó, truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường, tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn chưa tạo ra động lực thực sự, rõ nét cho quá trình phát triển nhanh, bền vững của tỉnh Lạng Sơn. Đây là hạn chế và là “bài toán” lớn, cần có những giải pháp cụ thể, hữu hiệu, với sự tham gia của nhiều chủ thể có liên quan.

Mặt khác, thời gian qua, dù chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã ngày càng được hoàn thiện hơn, bảo đảm cho các dân tộc trên địa bàn tỉnh có cơ hội phát triển bình đẳng; đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển cộng đồng mình và góp phần phát triển tỉnh Lạng Sơn nhanh và bền vững; tuy nhiên, thực tế cho thấy, còn nhiều hạn chế trong việc huy động, phân bổ, sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Đặc biệt, việc hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc, phát triển con người ở tỉnh Lạng Sơn còn hạn chế là chưa chú trọng nhiều đến tính đặc thù của từng vùng dân tộc thiểu số. Thiếu vắng cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững nói chung và trong phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa của dân tộc mình nói riêng. Qua khảo sát, khi được hỏi ý kiến đánh giá về cơ chế, chính sách trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn cho quần chúng nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh

tế - xã hội tại địa phương, thì có 8,9% người được hỏi đánh giá từ trung bình trở xuống và có 11% nói là khó trả lời [Xem: Phụ lục 2].

Những giá trị truyền thống tốt đẹp và thế mạnh con người Lạng Sơn dù được nhận diện khá rõ nét, nhưng sự vận dụng vào phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh Lạng Sơn còn chưa hiệu quả

Việc thiếu sự phối hợp, chiến lược, kế hoạch của các chủ thể trong phát huy phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực dẫn tới hạn chế là công tác này thiếu hiệu quả, còn nảy sinh nhiều hạn chế, bất cập. Có thể thấy, trước hết, yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, dân tộc ở địa phương tuy được nêu ra trong chủ trương, chính sách; nhưng trên thực tế, phần lớn họ còn yếu về chuyên môn, nghiệp vụ. Đội ngũ này chủ yếu mới làm tốt công tác kiểm kê, tư liệu hóa, lưu trữ, bảo tồn các sản phẩm văn hóa; còn công tác nghiên cứu chuyên sâu, phân tích đặc trưng văn hóa truyền thống, con người địa phương dựa trên các nghiên cứu hiện đại để phát huy trong thực tiễn thì còn nhiều hạn chế, chưa thể đạt được kết quả như mong muốn. Đối với nguồn nhân lực phục vụ khai thác du lịch từ cấp tỉnh tới các cơ sở còn yếu, số lượng cán bộ quản lý và nhân viên trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ liên quan tới phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn, nhất là trong lĩnh vực du lịch, chưa qua đào tạo bài bản... còn lớn. Còn khá nhiều các nghệ nhân, những người lưu giữ di sản văn hóa, truyền thống dân tộc chưa được đào tạo nghiệp vụ gìn giữ, truyền dạy, phát huy di sản văn hóa, dẫn tới hạn chế trong phát triển nguồn nhân lực kế cận, nhất là thế hệ trẻ.

Dù tỉnh Lạng Sơn đã nỗ lực, có những bước tiến trong việc khôi dậy, phát huy truyền thống tốt đẹp trong phát triển con người, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống của nhân dân, nhưng thực tế cho thấy rằng, ngay trong những bước tiến ấy cũng xuất hiện những hạn chế, vấn đề nảy sinh, cần

tập trung giải quyết. Đó là việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội mới chỉ được thực hiện tốt ở một số nơi tập trung các di sản văn hóa tiêu biểu, nơi thuận tiện giao thông, trình độ dân trí các tộc người tiến bộ hơn. Đặc biệt, dù đã có nhiều cố gắng trong phát huy tính cố kết, cộng đồng, cùng nhau phát triển kinh tế, tạo công ăn, việc làm cho người lao động; tuy nhiên, cũng phải nhìn nhận rằng, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn vẫn còn gặp khó khăn, tiềm lực kinh doanh hạn chế; thiếu công nhân lành nghề hoặc tay nghề cao, chưa có nhiều doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh với quy mô lớn; đa số các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh là doanh nghiệp nhỏ và rất nhỏ. Chính vì vậy, có 80,1% người được hỏi đồng ý cần phải tăng cường hơn nữa sự gắn kết giữa truyền thống tốt đẹp với phát huy thể mạnh con người Lạng Sơn để giữ gìn bản sắc văn hóa, tạo sức mạnh nội sinh để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh và bền vững trong thời gian tới [Xem: Phụ lục 2].

Việc lồng ghép, phát huy phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế, thực hiện an sinh xã hội, xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội ở một số nơi còn mờ nhạt, chưa được quan tâm đúng mức

Bên cạnh những thành tựu, kết quả đã đạt được, có thể thấy, hạn chế về thực hiện an sinh xã hội, xử lý các vấn đề xã hội trên cả nước nói chung và tại tỉnh Lạng Sơn thời gian vừa qua nói riêng là: Chính sách xã hội và quản lý phát triển xã hội vẫn còn một số hạn chế, yếu kém, chưa theo kịp yêu cầu phát triển. Dù có nhiều cố gắng, nhưng kết quả giảm nghèo nhìn chung chưa thực sự vững chắc; nguy cơ tái nghèo còn khá cao, tình trạng phân hoá giàu - nghèo có xu hướng gia tăng. Việc triển khai thực hiện chính sách nhà ở cho người thu nhập thấp còn nhiều khó khăn; tỷ lệ người dân ở nông thôn được sử dụng nước sạch còn thấp. Đời sống một bộ phận người dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống hay vùng thường xuyên bị thiên tai gây thiệt hại. Có thể

thấy, khoảng cách phát triển giữa các địa phương, vùng, miền còn khá lớn; các dịch vụ xã hội cơ bản đã có, nhưng chưa đáp ứng được một cách toàn diện nhu cầu của người dân. Đồng thời, phạm vi bao phủ và khả năng giải quyết rủi ro của các chính sách an sinh xã hội còn thấp; việc bảo đảm dịch vụ y tế cơ bản; năng lực, chất lượng y tế cơ sở vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là trong ứng phó với dịch bệnh lan rộng. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn cao. Mặt khác, thị trường lao động phát triển khá tự phát, chưa đồng bộ; lao động tại các khu vực phi chính thức còn lớn. Ngoài ra, chưa có bước đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, sự chuyển biến cũng chưa rõ nét. Xét về tổng thể công tác giáo dục thì giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp có mặt còn hạn chế, bất cập.

Tại tỉnh Lạng Sơn, các chủ thể còn chưa chú trọng đến việc lồng ghép, phát huy phẩm chất, truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn trong xây dựng chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế, thực hiện an sinh xã hội, xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội. Điều này làm cho các giá trị tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn chưa có điều kiện, môi trường để phát huy mạnh mẽ, thực chất hơn, chưa trở thành động lực góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn, thực sự thiếu đi một nguồn lực nội sinh quan trọng cho quá trình phát triển nhanh, bền vững.

Công tác phát huy truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người Lạng Sơn gắn với phát triển du lịch bền vững nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung chưa được triển khai hiệu quả, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế

Có thể thấy, trình độ nhân lực chưa cao, thói quen sản xuất nhỏ, chưa thích ứng với sản xuất hàng hóa và chậm áp dụng những thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại đã khiến cho việc khai thác sức mạnh giá trị truyền thống, con người Lạng Sơn cho phát triển kinh tế nói chung và du lịch nói riêng có nhiều bất cập, ảnh hưởng tiêu cực tới nhiều phương diện đời sống của người dân. Trên địa bàn tỉnh còn chưa có những công trình quy mô lớn; thiếu vắng những vùng, không gian văn hóa, hệ thống di sản văn hóa vật thể, phi vật thể

tiêu biểu, đại diện của tỉnh Lạng Sơn đi qua đó, hình thành nên các sản phẩm văn hóa, du lịch mang đậm nét đặc trưng của văn hóa, con người Lạng Sơn, tạo thương hiệu có tính đột phá, có tính hấp dẫn cao đối với khách du lịch trong nước và quốc tế. Thực tế cho thấy rằng, phát triển du lịch ở nhiều nơi của tỉnh Lạng Sơn còn mang tính tự phát, manh mún, quy mô nhỏ hẹp, phần lớn chưa thể bảo đảm mang tính chiến lược bền vững và lâu dài.

Sự xuất hiện của khách du lịch đến từ nhiều vùng miền, quốc gia khác nhau đã có tác động kép, vừa tích cực và vừa tiêu cực: họ mang đến sức sống mới cho sự vươn dậy, phát triển của du lịch Lạng Sơn; nhưng đồng thời, cũng còn mang đến những hệ lụy cho môi trường sống và trực tiếp nhất là môi trường tự nhiên. Để đáp ứng nhu cầu nghỉ dưỡng của khách du lịch, nhiều nhà nghỉ, homestay đã mọc lên. Điều đáng lo ngại là, kiến trúc của chúng giống những ngôi nhà hiện đại trên phố, không giàu bản sắc văn hóa, chất phác, mộc mạc và hòa mình với thiên nhiên như những ngôi nhà truyền thống của người dân, con người Lạng Sơn truyền thống. Điều này ảnh hưởng tới cấu trúc môi trường tự nhiên làng bản truyền thống và làm suy giảm tính đặc sắc trong giá trị văn hóa truyền thống, con người Lạng Sơn. Sự gia tăng khách du lịch đã khiến những điểm du lịch độc đáo nhất của Lạng Sơn bị quá tải về lượng rác thải, kéo theo sự ô nhiễm môi trường sống.

Ngoài môi trường tự nhiên, môi trường xã hội cũng bị ảnh hưởng bởi hoạt động khai thác truyền thống văn hóa cho phát triển du lịch. Các lễ hội truyền thống chủ yếu được khôi phục, tái hiện trong điều kiện ngoài mục đích bảo tồn văn hóa còn vì mục đích kinh tế; do đó, không tránh khỏi mất đi những nét bình dị dân gian vốn có. Vì muốn có nhiều hơn khách thập phương, các lễ hội đã đồng loạt mở rộng quy mô và không gian, tăng cường phần hội nhiều hơn phần lễ, nội dung cách thức tổ chức có sự thay đổi nhằm thu hút và đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Niềm tin của người dân về sự linh thiêng của lễ hội và việc giáo dục các giá trị truyền thống trong các lễ hội cũng sẽ bị

ảnh hưởng, do thiếu đi tính tĩnh tại, mà bị tác động bởi mục đích thương mại, vốn khá xô bồ.

Rõ ràng là, việc khai thác giá trị truyền thống tốt đẹp trong phát triển kinh tế ở tỉnh Lạng Sơn hiện vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi tính chất tự phát, nhỏ và manh mún xuất phát từ chính đặc trưng văn hóa vùng Đông Bắc. Ở nhiều bản làng, nhiều người dân vẫn làm du lịch với tâm thế cũng như cách thức của người nông dân sản xuất nhỏ - được đến đâu hay đến đó, chỉ tính lợi ích trước mắt, nặng về tâm lý “ăn xôi, ở thì” mà chưa thấy những lợi ích trọng yếu, lâu dài. Chính vì vậy, việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khơi dậy tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn chưa đạt hiệu quả như mong muốn, thậm chí còn có những bất cập, “phản tác dụng” trở lại môi trường tự nhiên và văn hóa - xã hội, đòi hỏi phải có những biện pháp điều chỉnh thích hợp, cấp bách. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, 78,8% người được hỏi đồng ý cần tăng cường sự gắn kết giữa truyền thống tốt đẹp với phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn để giữ gìn bản sắc văn hóa, tạo sức mạnh nội sinh để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh và bền vững; đồng thời, 78.1% đề nghị phải kịp thời bổ sung, hoàn thiện giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn thời kỳ mới [Xem: Phụ lục 2].

Nhiều hạn chế, nguy cơ xuất hiện từ mặt trái của kinh tế thị trường đến con người vùng biên, có tác động tiêu cực đến tiến trình giao lưu văn hóa, hội nhập và đối với giao thương, phát triển kinh tế biên mậu của tỉnh Lạng Sơn thời gian qua

Vị trí địa lý thuận lợi của tỉnh Lạng Sơn tạo lợi thế cho phát triển kinh tế biên mậu, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro do vấn nạn buôn lậu và các tệ nạn khác. Năm 2023, tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trên địa bàn quản lý của đơn vị cơ bản đã được kiểm soát, tuy nhiên vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát điểm nóng về buôn lậu. Sau khi phía Trung Quốc đã xây dựng hàng rào cứng trên phần lớn đường biên giới,

tình hình hoạt động buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới cơ bản đã được kiểm soát, ngăn chặn. Tuy nhiên, hiện tượng vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, vận chuyển hàng hóa nhập lậu tại một số địa bàn cửa khẩu vẫn diễn ra nhỏ lẻ như: pháo nổ, kem bôi da, quần áo, đồ gia dụng, tai lợn, chân lợn, chân gà đông lạnh, gà, vịt con giống... Phương thức hoạt động của các đối tượng chủ yếu là lợi dụng đêm tối để thuê người mang vác, ném hàng hóa qua hàng rào biên giới hoặc vận chuyển trái phép hàng hóa qua các khu vực chưa có hàng rào cứng hoặc găm cắm, cất giấu hàng hóa trên phương tiện vận tải nhập cảnh để vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới...

Thực tiễn trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép pháo nổ từ đầu năm 2024 đến nay của các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cho thấy, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng sử dụng ngày càng tinh vi hơn như cơi nới, gia cố thêm thùng, hầm hàng, vách ngăn, hoán đổi mục đích sử dụng của các trang thiết bị trên phương tiện vận tải để găm cắm, cất giấu pháo nổ nhằm trốn tránh sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng. Đối với hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép gia cầm nổi lên trong khoảng thời gian từ trung tuần tháng 9 đến đầu tháng 10/2023 tại khu vực biên giới huyện Lộc Bình, về phương thức thủ đoạn vẫn là lợi dụng địa hình rừng núi hiểm trở, lợi dụng giờ nghỉ trưa, hoặc đêm khuya để vận chuyển hàng nhỏ lẻ qua các đường mòn, lối mở về tập kết tại nhà dân trong khu vực cửa khẩu, chờ thời cơ thuận lợi vận chuyển vào nội địa tiêu thụ, thủ đoạn mới bài bản hơn của các đối tượng là theo dõi động thái của các lực lượng chức năng quản lý địa bàn và thường xuyên thay đổi địa điểm hoạt động khi bị phát hiện, hơn nữa các đối tượng còn manh động hơn, chúng còn lôi kéo, tụ tập số lượng lớn người dân giành giật lại hàng hóa khi bị phát hiện, bắt giữ ở những địa điểm gần khu dân cư. Chính vì vậy, không phải ngẫu nhiên mà có 85,4% người được hỏi ý kiến đã nhất trí rằng, trong thời gian tới, tình cần có kế hoạch phát huy mạnh

mẽ truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng biên và kinh tế đối ngoại của tỉnh Lạng Sơn [Xem: Phụ lục 2].

3.2.1.3. Về thực hiện phương thức phát huy

Thứ nhất, phương thức lãnh đạo, xây dựng cơ chế, chính sách phát huy vai trò truyền thống tốt đẹp và con người của Đảng bộ và chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn vẫn chưa tạo ra được bước đột phá thực sự để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay

Nhìn tổng thể, so với những thành tựu mà tỉnh Lạng Sơn đã đạt được về các mặt: chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thì thành tựu phát triển văn hóa, con người thời gian qua vẫn còn chưa thực sự tương xứng với tiềm năng, thể mạnh. Mặc dù Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã chỉ rõ những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực xây dựng, phát triển văn hóa, con người từ lâu, nhưng cho đến nay, vẫn chậm được khắc phục triệt để. Đặc biệt, những năm gần đây, đạo đức trong xã hội có chiều hướng xuống cấp đáng lo ngại cũng cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thì mới khắc phục được một cách căn cơ. Mặt khác, việc tổng kết kinh nghiệm thực tiễn qua mỗi kỳ, mỗi năm nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm cũng được thực hiện, nhưng đôi khi còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu, nhất là trong việc nhận diện các khó khăn, thách thức, các hạn chế, yếu kém để trên cơ sở đó, bổ sung, xây dựng chủ trương, chính sách phù hợp. Do vậy, phương thức phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn vẫn chưa tạo ra được bước phát triển như mong muốn trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phương thức thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực cho hoạt động văn hóa nói chung, cho phát huy giá trị truyền thống gắn với khai thác tiềm năng, thể mạnh con người Lạng Sơn chưa đáp ứng yêu cầu. Do vậy, công tác gìn giữ, khôi phục những truyền thống tốt đẹp của tỉnh Lạng Sơn còn gặp nhiều

khó khăn, hiệu quả chưa cao, chưa gắn kết được với chiến lược, kế hoạch của tỉnh trong phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Thực tế cho thấy, một số di tích lịch sử văn hóa có giá trị nhưng tình trạng đã xuống cấp, song chưa được trùng tu, tôn tạo kịp thời; cùng với hạn chế là một số phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc tỉnh Lạng Sơn bị mai một, thất truyền, những có giải pháp phục chế hữu hiệu và chưa được gìn giữ, bảo tồn lâu dài. Thiết chế văn hóa ở một số nơi dù đã được xây dựng nhưng chưa có cơ chế phát huy hiệu quả. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được phát động nhưng phát triển chưa đồng đều và nhiều hoạt động vẫn còn mang tính hình thức; nhìn chung, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân nhiều nơi trên địa bàn tỉnh còn nghèo nàn, đơn điệu. Có sự chênh lệch lớn trong hưởng thụ văn hóa giữa vùng đặc biệt khó khăn với đô thị, giữa nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn với nhân dân sinh sống ở thành thị. Ở một số nơi, tuy đã có chủ trương, chính sách, nhưng công tác đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, bảo tàng, phòng truyền thống, nhà trưng bày... còn thiếu đồng bộ, chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Mặt khác, các tài liệu, hiện vật, mô hình trưng bày tại đó còn đơn điệu, nghèo nàn chưa phong phú, hấp dẫn, sinh động nên chưa thu hút được đông đảo người đến tham quan, thưởng lãm. Kết quả khảo sát cho thấy, có 82,1% người được hỏi yêu cầu phải tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và 76, 5% đề nghị cần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của doanh nghiệp về vấn đề này trong thời gian tới [Xem: Phụ lục 2].

Thứ hai, bên cạnh những kết quả tích cực, phương thức tuyên truyền, giáo dục và đào tạo trong các nhà trường trên địa bàn tỉnh về phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn vẫn còn có một số khó khăn, vướng mắc, hạn chế

Nhận thức rõ thế mạnh của khoa học - công nghệ hiện đại, trong đó có nghệ thuật thông tin, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã chú trọng đến vận dụng các thành tựu công nghệ trong tuyên truyền và giáo dục cho học sinh trong các nhà trường. Tuy nhiên, công tác giáo dục truyền thống còn chưa bắt kịp với nhịp điệu sôi động, sự phát triển nhanh chóng của đời sống thông tin hiện tại; đồng thời, các cấp, ngành, đoàn thể, cơ sở giáo dục cũng còn gặp rất nhiều khó khăn về nguồn lực tài chính, con người trong triển khai ứng dụng, phát huy lợi thế của công nghệ, nền tảng số vào quá trình tuyên truyền, truyền tải, giáo dục, lan tỏa những tri thức, tư liệu lịch sử, văn hóa truyền thống đến với đối tượng tiếp nhận một cách kịp thời và hiệu quả. Có thể thấy, dù nhiều đơn vị, địa phương trong tỉnh Lạng Sơn thời gian qua đã có nhiều nỗ lực trong việc ứng dụng công nghệ số, phương tiện truyền tải thông tin hiện đại vào hoạt động của bảo tàng, nhà truyền thống và một số di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng... để thu hút người tham quan, nhất là thế hệ trẻ, thanh niên, học sinh; qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống tốt đẹp; song, kết quả còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, giá trị văn hóa truyền thống, con người Lạng Sơn.

Việc nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người Lạng Sơn trong các trường học trên địa bàn tỉnh đã có những kết quả tích cực, nhưng vẫn cần phải nhìn nhận thẳng vào những hạn chế, tìm tòi các giải pháp vượt qua khó khăn, thách thức, như ngoài việc thực hiện các giải pháp như tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và học sinh về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động giáo dục văn hóa truyền thống, giá trị, phẩm chất con người Lạng Sơn thì vẫn cần đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục và bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, tài chính cho hoạt động này và mỗi nhà trường cần phải chú trọng xây dựng truyền thống nhà trường và huy động sự tham gia của các lực

lượng xã hội trong giáo dục, đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực này. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, có 8,6% người khi được hỏi, đánh giá việc kế thừa các phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn trong giáo dục, rèn luyện, góp phần phát triển địa phương còn ở mức từ trung bình trở xuống [Xem: Phụ lục 2].

Thứ ba, một bộ phận người dân do vẫn chưa có nhận thức đầy đủ, sâu sắc về giá trị truyền thống tốt đẹp trong phát triển kinh tế, nên chưa tham gia tự giác, tích cực trong sản xuất, kinh doanh, tạo ra sản phẩm, dịch vụ mang bản sắc con người Lạng Sơn nhằm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, Đảng bộ, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Lạng Sơn đã nỗ lực, tăng cường trong tuyên truyền, động viên các tầng lớp nhân dân trong thực hiện các chính sách phát triển văn hóa, con người để tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; tuy nhiên, việc cụ thể hóa và tổ chức các chính sách về phát huy sức mạnh của nhân dân ở một số lĩnh vực, địa bàn có hiệu quả chưa cao, chưa khơi dậy, phát huy được tiềm năng to lớn trong nhân dân. Một số chính sách chưa sát hợp với thực tiễn, còn nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nên chưa tạo ra bước phát triển có tính đột phá. Thêm vào đó, đời sống của một bộ phận nhân dân tỉnh Lạng Sơn, nhất là ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống còn gặp nhiều khó khăn, phân hóa giàu - nghèo và chênh lệch giữa thành thị và nông thôn còn lớn đã gây ra nhiều thách thức đối với việc phát huy được tính tự giác, tích cực của người dân trong lao động sản xuất, kinh doanh, tạo ra sản phẩm, dịch vụ vừa mang đậm bản sắc con người Lạng Sơn, vừa có giá trị kinh tế cao để thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phương thức thực hiện thông qua các chính sách phát huy truyền thống tốt đẹp đối với đồng bào các dân tộc miền núi ở tỉnh Lạng Sơn cũng bộc lộ một số hạn chế, như chưa thực sự đồng bộ, thiếu kết nối, công tác phối hợp và tổ chức thực hiện chưa chặt chẽ, một số chính sách còn mang tính chủ

quan, chưa sát với đặc điểm vùng, miền, văn hóa đặc thù của đồng bào, nhất là đồng bào sinh sống ở vùng sâu, vùng xa nên việc triển khai thực hiện còn nhiều hạn chế. Chính vì vậy, phương thức phát huy tính tự giác, tích cực của người dân trong sản xuất ra những sản phẩm, dịch vụ giàu bản sắc văn hóa, gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn, phục vụ trực tiếp cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội còn chưa đạt hiệu quả cao. Điều này cũng phản ánh qua kết quả khảo sát, khi có 6,6% người được hỏi còn chưa thấy tự hào về giá trị truyền thống của con người Lạng Sơn và chưa phát huy trong phát triển kinh tế của gia đình và tại tỉnh Lạng Sơn [Xem: Phụ lục 2].

3.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Thứ nhất, Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới, xuất phát điểm kinh tế thấp so với bình quân chung của cả nước, có những điều kiện khó khăn đặc thù, đòi hỏi phải có sự huy động nguồn lực đầu tư lớn, trong khi nguồn vốn đầu tư từ ngân sách địa phương hạn hẹp, nguồn vốn hỗ trợ, đầu tư có mục tiêu từ ngân sách Trung ương chưa đáp ứng được nhu cầu của tỉnh. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ; trình độ dân trí còn hạn chế, không đồng đều giữa các khu vực; tác động của biến đổi khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường... Bên cạnh những thành tựu đạt được, thì hiện nay, tỉnh Lạng Sơn vẫn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức không hề nhỏ: Tăng trưởng kinh tế vẫn chưa thực sự bền vững; cùng với đó, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Thu nhập của người dân vẫn còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn ở mức cao, môi trường kinh doanh còn có những yếu tố, điều kiện chưa thuận lợi, chưa thực sự thu hút được những nhà đầu tư lớn đến với Lạng Sơn.

Thứ hai, tỉnh Lạng Sơn còn tiếp tục phải đối mặt với những thách thức, rủi ro của tình hình chung trên thế giới, như ảnh hưởng của xung đột quân sự tại một số nước, khu vực; tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm, rủi ro an toàn thị trường tài chính, việc điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn,

các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu,... Trước sự tấn công của môi trường văn hóa bên ngoài trong điều kiện kinh tế thị trường, xuất hiện, tiềm ẩn nhiều nguy cơ khó kiểm soát và quản lý đã phần nào ảnh hưởng, tác động tới quá trình hình thành nhân cách, đạo đức, tư duy, thẩm mỹ và lối sống của một bộ phận người dân. Truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn vì thế đang đứng trước nguy cơ bị mai một trên chính mảnh đất mà các dân tộc đã hình thành, phát triển. Giá trị thiết thực nhất của việc bảo tồn văn hóa Lạng Sơn là đưa văn hóa vào đời sống, đánh thức lòng tự hào dân tộc, trở thành động lực cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, thực tế ở Lạng Sơn hiện nay cho thấy, bên cạnh ý thức bảo tồn của đa số người dân, vẫn có một bộ phận nhỏ đang thờ ơ, quay lưng với văn hóa truyền thống của dân tộc mình, chưa sẵn sàng đảm nhận sứ mệnh bảo tồn văn hóa dân tộc.

Thứ ba, nhận thức và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện một số chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ ở một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị còn hạn chế, lúng túng, có biểu hiện thụ động, trông chờ, ỷ lại vào cấp trên. Một số hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, quản lý, điều hành chậm được khắc phục. Khả năng phân tích, dự báo tình hình còn hạn chế, chưa sát với tình hình thực tế, vì vậy một số mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra chưa có tính khả thi.

Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là ở cơ sở, còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Ý thức, trách nhiệm nêu gương của một số cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chưa cao; có nơi, kỷ luật, kỷ cương chưa được thực hiện nghiêm; tinh thần, thái độ, trách nhiệm với công việc của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế nhất định. Ngoài ra, năng lực tham mưu và khả năng vận động quần chúng vào tham gia các hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp chưa thực sự hiệu quả. Đội ngũ cán bộ văn hóa hầu hết mới chỉ làm tốt công tác hành chính trong kiểm kê, tư liệu

hóa các sản phẩm văn hóa; còn về mặt huy động nhân dân tham gia bảo vệ, phát huy các nguồn lực vật chất và tinh thần của truyền thống tốt đẹp còn chưa đáp ứng yêu cầu. Chính sách xã hội hóa, kêu gọi sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ và phát huy các di sản chưa hoàn thiện, chưa có định hướng rõ ràng, thiếu chế tài cụ thể. Vì thế, nguồn lực do nhân dân đóng góp cho bảo tồn, phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn chưa nhiều, chưa được quy tụ dưới sự quản lý của nhà nước chặt chẽ dẫn tới không hiệu quả.

Thứ tư, do gắn bó với môi trường thiên nhiên, sống dựa vào tự nhiên với quy mô sản xuất nhỏ nên đồng bào có tâm lý an phận, chấp nhận những gì điều kiện tự nhiên ban cho và cố gắng thích nghi với những gì trong khả năng cho phép. Do vậy, suy nghĩ “nhờ trời” còn tồn tại trong nếp sống của bộ phận người dân tộc thiểu số nơi đây. Ở những xã nghèo, các hộ gia đình dân tộc thiểu số vẫn lựa chọn sinh kế theo lối mòn, giống như các hộ gia đình khác trong dòng họ, thôn bản mà ít có những biến đổi, vượt trội, khác biệt cho phù hợp với nền sản xuất hàng hóa. Một bộ phận người dân vẫn theo lối sống du canh, du cư. Dẫn đến dù có nhiều chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ giáo dục, y tế, tài chính... nhưng việc triển khai lại chưa đạt được hiệu quả mong muốn do khả năng đa dạng sinh kế cũng như tạo sinh kế mới của người dân còn rất hạn chế.

Thực tế đó đưa đến hệ lụy là người dân có tâm lý khép kín, gắn chặt với tâm lý chung bản làng là ưa ổn định, ngại bứt phá; do đó, rất khó tiếp cận cái mới, trong đó có khoa học - công nghệ, tri thức hiện đại. Yếu tố này trực tiếp ảnh hưởng tiêu cực tới khuynh hướng học nghề và nhu cầu tìm việc làm của thanh niên trong khi bối cảnh nền kinh tế mới đòi hỏi người lao động, nhất là lao động trẻ, phải năng động, dám nghĩ, dám làm, chịu bứt phá tìm tòi và thử nghiệm cái mới. Qua khảo sát cho thấy, các yếu tố tâm lý tộc người, phong tục, tập quán lạc hậu đang tác động khá mạnh tới nhu cầu học nghề,

nâng cao trình độ của người trẻ trong vùng, ảnh hưởng tới việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại tỉnh Lạng Sơn.

Thứ năm, nguồn nhân lực để khai thác giá trị truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa vào phát triển kinh tế - xã hội phần lớn còn khá hạn chế. Tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo của vùng Đông Bắc nói chung và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng tuy có tăng, nhưng chưa đủ đáp ứng yêu cầu phát triển của vùng trong bối cảnh mới. Đây là nguyên nhân cơ bản gây ra nhiều hạn chế trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn nói chung, nhất là hạn chế trong phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người xứ Lạng đối với phát triển kinh tế - xã hội. Thực tế cho thấy, hạn chế tiếp cận giáo dục khiến trình độ của người dân trong xây dựng các mô hình, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ liên quan tới phát huy giá trị truyền thống nhìn chung còn khá giản đơn. Ở nhiều địa phương, do không thể hiểu, đọc, viết tiếng phổ thông thành thạo, dân trí khá thấp, nên người dân còn gặp phải nhiều khó khăn, rào cản trong học hỏi các mô hình, phương thức phát triển kinh tế phù hợp, khó có thể nâng cao trình độ thông qua học nghề ngay tại địa phương để kết hợp tri thức tại chỗ với kiến thức, khoa học - công nghệ hiện đại, dẫn tới chất lượng hàng hóa đặc trưng cho bản sắc văn hóa chưa cao và hạn chế trong việc xây dựng dịch vụ thương mại, thư tín điện tử trong giới thiệu, phổ biến, quảng bá các dịch vụ, sản phẩm truyền thống, nhất là trên không gian mạng. Điều dễ thấy nhất là, việc kết hợp thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong sản xuất, kinh doanh để nâng tầm các sản phẩm văn hóa truyền thống Lạng Sơn còn rất khiêm tốn.

3.3. Những vấn đề đặt ra hiện nay

3.3.1. Truyền thống văn hóa, con người Lạng Sơn có những giá trị tốt đẹp, đặc sắc nhưng lại chưa được gắn kết, khai thác một cách tương xứng

Truyền thống văn hóa, con người trong cộng đồng các dân tộc Lạng Sơn có từ xa xưa và lưu giữ trong mình rất nhiều giá trị tốt đẹp, có tiềm năng, lợi thế lớn để khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời

sống của người dân. Truyền thống tốt đẹp thuộc về lĩnh vực văn hóa và văn hóa được Đảng, Nhà nước ta xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Thời kỳ đổi mới, Đảng, Nhà nước ta ngày càng chú trọng đến xây dựng, phát triển văn hóa và sự phát triển của các ngành công nghiệp văn hóa đã và đang góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Theo đó, thay vì tập trung khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hữu hạn như nhiều ngành nghề khác thì ngành công nghiệp văn hóa có thể mạnh là hướng đến khai thác nguồn tài nguyên vô hạn - đó chính là tiềm năng, sức sáng tạo vô tận của con người trong hoạt động lao động, sản xuất vật chất và đời sống tinh thần. Công nghiệp văn hóa chính là một biểu hiện tập trung của sự gắn kết chặt chẽ giữa văn hóa và kinh tế trong phát triển, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh, của đất nước, tạo việc làm, bảo tồn các giá trị văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần người dân.

Tuy nhiên, có thể thấy, việc gìn giữ, bảo tồn các giá trị truyền thống vẫn còn nhiều bất cập; một số lĩnh vực văn hóa có mặt phát triển chưa tương xứng với vị thế và tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn. Hiệu quả đầu tư cho văn hóa chưa cao, công tác xã hội hóa các nguồn lực phục vụ phát triển văn hóa truyền thống còn hạn chế; các ngành công nghiệp văn hóa tại tỉnh Lạng Sơn vẫn còn thụ động, chưa có quy mô lớn và chưa liên kết, hợp tác quốc tế một cách thường xuyên, mạnh mẽ, chưa thực sự khai thác hiệu quả những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa, con người Lạng Sơn phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các năm qua, ngân sách của tỉnh đã quan tâm đầu tư các hoạt động thường xuyên, cơ sở vật chất trong lĩnh vực như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn..., tuy nhiên còn hạn chế, nhỏ lẻ, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được nhu cầu chuyên môn cũng như thị hiếu của người dân, chưa lồng ghép, làm nổi bật được giá trị văn hóa, kinh tế, phục vụ phát triển con người và cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Công tác quy hoạch cho lĩnh vực này chưa được ban hành trọn vẹn, thiếu chiều sâu và đồng bộ, nên chưa định hướng cho các đơn vị ngoài công lập trong quá trình nghiên

cứu đầu tư phát triển các loại hình công nghiệp văn hoá; do đó, chưa khai thác được hết tiềm năng, thế mạnh của truyền thống tốt đẹp và con người xứ Lạng.

Tại Lạng Sơn có 7 dân tộc anh em cùng sinh sống, tự ngàn xưa đã cùng nhau vun đắp nên một kho tàng di sản văn hóa phong phú, đặc sắc, phong tục, tập quán tốt đẹp với những lễ hội truyền thống vô cùng hấp dẫn, mang đậm bản sắc văn hóa địa phương. Tuy nhiên, điều đáng lưu ý là hiện nay, tỉnh Lạng Sơn chưa tạo ra được những sản phẩm du lịch mang tính đặc thù, khác biệt và ấn tượng, các sản phẩm này vẫn biệt hiện cái chung của văn hóa các tỉnh miền núi vùng Việt Bắc. Do đó, để có thể phát triển du lịch Lạng Sơn ngày một khởi sắc hơn nữa trong thời gian tới thì ngành du lịch cần dựa vào các yếu tố đặc trưng của văn hóa truyền thống và con người xứ Lạng; chỉ có như vậy, mới xây dựng được những sản phẩm du lịch đặc thù, riêng có của tỉnh nhà. Cần nhanh chóng khắc phục hạn chế này thông qua nghiên cứu những đặc trưng nổi trội trong văn hóa dân gian Lạng Sơn gắn với đặc điểm thế mạnh của con người xứ Lạng, cùng với tài nguyên du lịch khác để “chung cất” thành các sản phẩm du lịch đặc thù, hấp dẫn. Mục tiêu là hướng tới việc tạo ra những sản phẩm du lịch đặc trưng, đặc sắc của văn hóa, con người Lạng Sơn, mà không địa phương nào trên cả nước có thể thể làm ra được. Khi được thổi hồn của văn hóa, giá trị truyền thống tốt đẹp thì những sản phẩm này sẽ có sức hấp dẫn riêng, có khả năng thu hút khách đến với tỉnh, góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn ngành du lịch, mang thương hiệu Lạng Sơn và nhờ đó, có khả năng tạo ra nguồn thu lớn, tạo ra đột phá khâu trong phát triển kinh tế, nhất là lĩnh vực kinh tế du lịch của tỉnh Lạng Sơn.

3.3.2. Mục tiêu được xác định rõ, nhưng nhận thức và năng lực tổ chức thực hiện của các chủ thể vẫn còn nhiều hạn chế trong phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn

Thực tế minh chứng, nhận thức, năng lực và uy tín của cán bộ cấp ủy và chính quyền tỉnh Lạng Sơn có vai trò quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, xây dựng chương trình, kế hoạch phát huy giá trị truyền thống tốt

đẹp gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn để phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nhận thức rõ vấn đề này, trong những năm qua, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, từ tỉnh đến cơ sở luôn được các cấp ủy đảng đặc biệt quan tâm, coi trọng. Tỉnh ủy và các cấp ủy trực thuộc, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ nghiêm túc các khâu trong công tác cán bộ, tạo sự chuyên biến từ tỉnh đến cơ sở. Nhất là cụ thể hóa các nguyên tắc, quy định, quy trình thực hiện các khâu công tác cán bộ đảm bảo dân chủ công khai, từng bước khắc phục tình trạng hẫng hụt, bị động, chắp vá trong công tác cán bộ.

Tuy nhiên, chất lượng đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến cơ sở còn bộc lộ những vấn đề về phẩm chất và năng lực, trong đó có đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa, xã hội và tham mưu hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở cấp huyện của tỉnh Lạng Sơn cũng còn những hạn chế, bất cập, như: Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực, trình độ, thậm chí còn bảo thủ, uy tín thấp, hiệu quả làm việc thấp; không đi sâu sát cơ sở và còn kém năng động, sáng tạo, còn trông chờ, ỷ lại vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên. Một số cán bộ còn có biểu hiện thiếu trách nhiệm, ý thức tự giác rèn luyện, phấn đấu còn hạn chế và còn thiếu tinh thần phối hợp trong thực hiện công tác [Xem: 66].

Sự phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp với các cơ quan liên quan trong công tác giám sát, phản biện xã hội còn hạn chế, nhất là việc tổ chức phản biện, tham gia góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, dự án luật và các quy hoạch, đề án, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội đôi khi còn mang tính hình thức, chưa tạo ra hiệu quả thực sự để gắn kết giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người Lạng Sơn, nên còn hạn chế trong tạo động lực phát triển nhanh, bền vững.

Cùng với đó, sự tham gia của người dân, với tư cách là chủ thể thực hiện và chủ thể hưởng thụ các thành quả của công cuộc phát triển kinh tế -

xã hội nói chung và những lợi ích trực tiếp từ việc phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp nói riêng, còn chưa rộng rãi, tính tích cực còn hạn chế. Có thể thấy rõ, việc khai thác giá trị truyền thống tốt đẹp trong phát triển kinh tế ở tỉnh Lạng Sơn hiện vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi tính chất tự phát, nhỏ và manh mún là do xuất phát từ chính đặc trưng văn hóa vùng Đông Bắc, trong đó có tư duy, tâm lý làm kinh tế du lịch với tâm thế cũng như cách thức của người nông dân sản xuất nhỏ, nên chưa đem lại hiệu quả như mong muốn, chưa đạt được mục tiêu đề ra là phát huy tốt những giá trị truyền thống tốt đẹp và thế mạnh con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội.

3.3.3. Dù đã đề ra được chiến lược phát triển kinh tế biên mậu, nhưng trên thực tế lại chưa phát huy được một cách hiệu quả, hợp lý tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn ở vùng biên giới

Các xã khu vực biên giới tỉnh Lạng Sơn nằm trên địa hình hiểm trở, phức tạp, cách biệt với bên ngoài. Dân cư chủ yếu là người dân tộc thiểu số, sống xen kẽ với những nét văn hóa đặc thù khác nhau. Mật độ dân thưa thớt, không tập trung, trình độ dân trí thấp, không đồng đều, do đó, gây khó khăn cho phát triển kinh tế và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn. Bên cạnh điều kiện địa lý, dân cư, phong tục, tập quán lạc hậu, tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp, đời sống văn hóa - xã hội chậm được cải thiện, thông tin liên lạc còn nhiều bất cập, điều kiện cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng thiếu thốn... cũng là những yếu tố cản trở sự phát triển kinh tế nói chung và mục tiêu phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu, kinh tế biên mậu gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh của con người vùng biên giới của tỉnh nói riêng.

Mặt khác, bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã khu vực biên giới tại tỉnh Lạng Sơn vẫn còn một số hạn chế. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp trong tổ chức quán triệt, thực hiện công tác xây dựng đội ngũ cán bộ,

công chức cấp xã; một số cấp ủy có tình trạng ban hành kế hoạch nhưng triển khai thực hiện còn cầm chừng, hiệu quả không cao; công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chưa thường xuyên, chặt chẽ; còn nhiều chỉ tiêu chưa đạt yêu cầu như: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn, tỷ lệ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, tỷ lệ được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, kỹ năng lãnh đạo quản lý theo chức vụ của cán bộ chủ chốt, cấp trưởng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của công chức cấp xã, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, tỷ lệ bồi dưỡng theo vị trí việc làm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Những hạn chế này làm cản trở quá trình khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh con người vùng biên để thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững kinh tế biên mậu với các nước, nhất là với nước bạn Trung Quốc.

Có thể thấy, thời gian qua, chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn còn chậm; chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa cao; việc nhân rộng các mô hình sản xuất mới trong thực tiễn chưa kịp thời, tiêu thụ sản phẩm chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Do vậy, việc khai thác tiềm năng, thế mạnh vùng dân tộc Việt Bắc giàu truyền thống cách mạng, vùng biên giới, cửa khẩu, phát huy nhân tố con người để xây dựng và phát triển nền văn hóa Lạng Sơn tiên tiến mang đậm đà bản sắc dân tộc gắn với phát triển du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Lạng Sơn, thúc đẩy kinh tế - xã hội khởi sắc còn chưa thực sự hiệu quả, chưa tạo ra bước đột phá cho tỉnh Lạng Sơn tăng tốc phát triển.

Mặc dù tỉnh Lạng Sơn đã nỗ lực phát triển kinh tế biên mậu gắn với phát triển thương mại, du lịch và nông, lâm nghiệp của vùng miền núi; tăng cường phát triển dịch vụ thương mại biên giới, logistic và đẩy mạnh xuất nhập khẩu hàng hóa thông qua các cửa khẩu chính ngạch; tuy vậy, có thể thấy, những chính sách này chưa phát huy hiệu quả như mong đợi, do mới chỉ thiên về phát triển kinh tế vùng biên, mà chưa lồng ghép và chưa huy động được tối đa nguồn lực văn hóa, giá trị con người, cũng như tiềm năng,

thế mạnh vốn có của truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc tỉnh nhà vào phục vụ phát triển kinh tế biên mậu, thương mại.

Tiểu kết Chương 3

Thời gian qua, tỉnh Lạng Sơn chú trọng xác định các phẩm chất tốt đẹp của con người Lạng Sơn, nhất là tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau cùng phát triển kinh tế, nguồn nhân lực. Qua các văn bản chỉ đạo tiêu biểu có thể thấy hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn đã nâng cao nhận thức về ý nghĩa và trách nhiệm của các chủ thể trong việc phát huy văn hóa nhằm xây dựng con người đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế. Các hoạt động phát huy được chỉ ra bao gồm lan tỏa, kích hoạt, khơi dậy những truyền thống tốt đẹp, nhân cách vốn có của con người Lạng Sơn. Từ sự chỉ đạo đó, người dân có sự đồng thuận về nhận thức trong phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp hướng tới xây dựng con người Lạng Sơn; tin tưởng, tự hào, tôn trọng những phẩm chất tốt đẹp của con người quê hương mình. Ở các xã phường, bản làng đồng bào đã tự giác xây dựng các hương ước, quy ước chung, xây dựng môi trường văn hóa cộng đồng tốt đẹp để tiếp tục nuôi dưỡng, bảo tồn những đức tính, phẩm chất đáng quý của con người Lạng Sơn.

Tuy nhiên, trước tác động của nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau dẫn tới dù có tiềm lực, thế mạnh nhất định, nhưng việc phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp và thế mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội còn một số hạn chế. Trong những những năm qua, thực tế phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội chưa thực sự tương xứng với tiềm năng, thế mạnh vốn có, cần tìm tòi những giải pháp thực sự hữu hiệu để tiếp tục khai thác có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH CỦA CON NGƯỜI LẠNG SON NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI

4.1. Dự báo những thuận lợi và khó khăn đối với phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

4.1.1. Những thuận lợi

Thứ nhất, đất nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện; thế và lực của đất nước ngày càng tăng trên trường quốc tế, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Đây là tiền đề để đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Rõ ràng, đây là thuận lợi to lớn, tạo điều kiện cần thiết cho tiến trình phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh con người nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam nói chung và ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng trong bối cảnh mới.

Trong công cuộc đổi mới đất nước gần 40 năm qua, những thành tựu mà chúng ta đạt được là rất to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Kinh tế nước ta duy trì được tốc độ tăng trưởng bình quân khá cao (khoảng 5,9%). Nhiều khó khăn, vướng mắc, hạn chế, yếu kém từ các năm trước đã được tập trung giải quyết và đạt những kết quả bước đầu. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện; kinh tế vĩ mô ổn định khá vững chắc; lạm phát được kiểm soát và duy trì ở mức thấp; các cân đối lớn của nền kinh tế tiếp tục được bảo đảm và có bước được cải thiện; kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước được tăng cường. Huy động vốn đầu tư toàn xã hội tăng mạnh, hiệu quả sử dụng được nâng lên. Cán cân thương mại được cải thiện; xuất khẩu tăng nhanh. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện ba đột phá chiến lược đạt được những kết quả quan trọng. Môi trường đầu tư, kinh doanh, tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế tiếp tục được nâng lên. Chính trị, xã

hội ổn định, đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được củng cố; Việt Nam giữ một vị trí quan trọng trong việc tái cấu trúc chuỗi cung ứng trên thế giới; một điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trên thế giới; nhất là trong quá trình chuyển dịch sản xuất hiện nay trên thế giới.

Thứ hai, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng theo các hiệp định tự do thể hệ mới làm cho không chỉ lĩnh vực kinh tế, mà tất cả các lĩnh vực của đời sống đất nước có điều kiện để phát triển. Tự do hóa thương mại làm cho các luồng đầu tư, di chuyển lao động, thuế khóa hầu như không còn tình trạng phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài. Nền kinh tế đất nước ngày càng tham gia sâu vào mạng sản xuất, chuỗi cung ứng toàn cầu, khiến cho tình trạng tùy thuộc nhau ngày càng chặt chẽ. Hội nhập bắt đầu từ lĩnh vực kinh tế mở rộng sang các lĩnh vực phi kinh tế, trong đó có vấn đề phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với tiềm năng, thế mạnh con người. Hội nhập quốc tế thúc đẩy giao lưu văn hóa, du học, truyền giáo, chia sẻ thông tin... ngày càng mạnh mẽ. Hội nhập quốc tế không chỉ mang lại cơ hội mà cả thách thức đan xen, nhất là xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, bảo vệ thị trường nội địa, giữ vững độc lập về chính trị, hoạch định luật pháp, bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc, đề kháng có hiệu quả trước các hoạt động lợi dụng toàn cầu hóa để chống phá Đảng, Nhà nước, nhất là chống phá trên lĩnh vực ý thức hệ tư tưởng.

Thứ ba, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm thay đổi nền sản xuất vật chất và tinh thần, rút ngắn khoảng cách giữa công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ khi được số hóa, hình thành phương thức sản xuất thông minh; làm cho các lĩnh vực hoạt động tinh thần thuần túy trước đây trở thành các ngành kinh tế phi vật chất gắn với đổi mới sáng tạo; làm cho quan niệm giá trị tài sản, của cải không chỉ là những vật chất cụ thể có thể quan sát, đo lường bằng phương pháp thông thường mà có khi, đó còn là những cái vô hình như thương hiệu, giá trị lịch sử - văn hóa, bản quyền, sở hữu trí tuệ... Ngày nay,

nhờ sự phát triển vượt bậc của khoa học - công nghệ, các phương tiện giao thông và thông tin hiện đại mới cho phép con người vượt qua các giới hạn không gian và thời gian, tạo điều kiện cho giao lưu văn hóa phát triển trên phạm vi toàn thế giới. Loài người hàng ngày được tiếp cận nhiều nguồn thông tin và do đó có thêm nhiều dịp trao đổi tiếp xúc với nhau, đẩy mạnh sự giao lưu về mọi mặt từ kinh tế mậu dịch, đầu tư, du lịch đến văn hóa nghệ thuật... Do vậy, nếu biết tận dụng thời cơ do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại, thì việc phát huy truyền thống tốt đẹp, gắn với tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn nói chung và người dân vùng biên giới nói riêng, sẽ thúc đẩy kinh tế, trong đó có kinh tế biên mậu, phát triển nhanh chóng hơn.

Thứ tư, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn nhận thức ngày càng rõ ràng, sâu sắc những tiềm năng, thế mạnh của văn hóa, truyền thống tốt đẹp và con người Lạng Sơn, quyết tâm biến những giá trị truyền thống tốt đẹp trở thành nguồn lực thúc đẩy đời sống kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, tạo cơ sở để quảng bá những giá trị văn hóa, tâm linh, ẩm thực đặc sắc của quê hương, thu hút du khách và các nhà đầu tư đến với Lạng Sơn. Những phẩm chất, đức tính tốt đẹp của con người xứ Lạng đang được coi là “nguồn tài nguyên” quý báu, được nhận diện và tiến hành lồng ghép, kết hợp trực tiếp, gián tiếp trong những chiến lược, chủ trương, đường lối phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại..., thể hiện trong các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của nhiệm kỳ 2020 - 2025 mà Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã đề ra và hiện nay, đang nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, các địa phương, đơn vị thực hiện, nhằm làm cho tỉnh Lạng Sơn phát huy được những tiềm năng, lợi thế, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trên địa bàn tỉnh nhà.

4.1.2. Những khó khăn

Thứ nhất, kinh tế thế giới được dự báo có thể sẽ khó khăn hơn giai đoạn trước. Thương mại, đầu tư quốc tế bị ảnh hưởng do mới phục hồi từ đại

dịch Covid-19 lại chịu thêm tác động tiêu cực từ cuộc xung đột Nga - Ukraine, Hamas - Israel. Đồng thời, các chuỗi sản xuất và phân phối toàn cầu bị đứt gãy, tiếp tục đứt gãy thêm và ngày càng khó phục hồi. Nhiều khả năng các nước lớn, nhất là Mỹ và Trung Quốc, có sự điều chỉnh trong quan hệ, nhưng những tác động tiêu cực từ cuộc xung đột Nga - Ukraine, Hamas - Israel, đến kinh tế thế giới được cho là sẽ tiếp tục diễn ra trong nhiều năm tới. Do đó, các mục tiêu hội nhập để gia tăng thương mại, thu hút FDI, chuyển đổi môi trường tăng trưởng... của Việt Nam cũng sẽ bị ảnh hưởng. Tình hình này sẽ có tác động tiêu cực, gây ra những khó khăn không hề nhỏ đối với việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn trước hết trong phát triển kinh tế của tỉnh. Những thập niên tới, thế giới tiếp tục đối mặt với những vấn đề nan giải toàn cầu mà từng nhà nước riêng rẽ sẽ không thể tự mình giải quyết được, thúc đẩy hợp tác toàn cầu dưới những hình thức khác nhau để ứng phó với *các mối đe dọa an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống*. Đồng thời, *các xung đột khác thể hiện trên hình thái ý thức tư tưởng sẽ lớn mạnh hơn*, nhất là trên các vấn đề văn hóa, bản sắc, chủng tộc, tôn giáo, bảo vệ môi trường, bảo vệ các giá trị bản sắc văn hóa, trong đó có những truyền thống tốt đẹp của từng cộng đồng, dân tộc... Các nhân tố này sẽ tác động đến việc phát huy truyền thống tốt đẹp và tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Lạng Sơn, cần có những chiến lược khắc phục, xử lý hiệu quả ở cả tầm mức vĩ mô và vi mô.

Thứ hai, cần phải thấy rằng, kinh tế thị trường vừa tạo cơ hội phát triển, vừa tạo sức ép, thách thức cho quá trình phát triển ở Việt Nam nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Bên cạnh những ưu điểm, thị trường cũng có những mặt trái và “*khuyết tật*”, có ảnh hưởng tới phát triển con người và xã hội; cụ thể là: (i) Các thế lực có lợi thế trên thị trường thường tìm cách tối đa hóa lợi nhuận bằng cách hướng lái chính sách của nhà nước, giành lấy các cơ hội tiếp cận thông tin và nguồn lực có lợi, *hình thành nên “nhóm trục lợi”*, đe dọa đến lợi ích của các lực lượng ít có lợi thế hoặc các nhóm yếu thế trong

xã hội; (ii) Doanh nghiệp thường chỉ quan tâm đến những ai có khả năng thanh toán, *chỉ theo đuổi và làm cái gì có lợi nhuận*, mà thường ít chú ý đến các hàng hóa công cộng, lợi ích công cộng (khi ít hoặc không đem lại lợi nhuận); (iii) Kinh tế thị trường lấy phân bổ kết quả sản xuất theo lao động, theo vốn đóng góp, gây nên *tình trạng phân cực giàu - nghèo, bất bình đẳng xã hội*, nhất là tình trạng nghèo của những người không có cơ hội tiếp cận nguồn lực, người gặp rủi ro, có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt; (iv) Tìm kiếm, tối đa hóa lợi nhuận nên doanh nghiệp thường có thiên hướng *hy sinh các lợi ích công cộng*, thậm chí có doanh nghiệp còn chấp nhận cả *những việc làm suy đồi đạo đức* (như hy sinh môi trường, sức khỏe của người tiêu dùng, làm hàng giả, hàng kém chất lượng...); (v) Tính tự phát của kinh tế thị trường dẫn đến các *cuộc khủng hoảng chu kỳ hoặc suy thoái*, gây ra các hệ lụy khôn lường cả về kinh tế và xã hội. Đồng thời, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam còn những hạn chế, bất cập, có tác động không nhỏ, như quyền sở hữu tài sản và bảo hộ sở hữu tài sản còn rất yếu kém; trình độ phát triển của các loại thị trường còn thấp, cải thiện chậm, giá cả của các nhân tố sản xuất bao gồm vốn, đất đai, lao động, tài nguyên thiên nhiên vẫn chưa định hướng đúng theo quy luật thị trường; vị trí, vai trò và chức năng của kinh tế tư nhân và doanh nghiệp nhà nước chưa phù hợp với tiêu chí, thông lệ của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế. Điều này gây ra những khó khăn nhất định đối với việc phát triển nhân tố con người nhằm phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, không thể xem nhẹ.

Thứ ba, xuất hiện nguy cơ phai nhạt, đánh mất bản sắc văn hóa, xói mòn những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Toàn cầu hóa hiện nay đã có những bước phát triển mới, cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã thúc đẩy quá trình hình thành xã hội thông tin, nền kinh tế số... đe dọa đến bản sắc văn hóa của các dân tộc trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Một số ít nước lớn đang lợi dụng quá trình toàn cầu hóa để tìm cách truyền bá các giá trị văn hóa,

ngôn ngữ, tập quán, lối sống của mình ra khắp thế giới, với sự hỗ trợ đắc lực của các công cụ, phương tiện truyền thông đa nền tảng, thực hiện mưu đồ bá quyền văn hóa của mình, làm phai nhạt các giá trị truyền thống của các dân tộc. Trên không gian mạng, nhiều phản giá trị, tư tưởng xấu độc dễ dàng xâm nhập, làm biến dạng các giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống. Đây là một nguy cơ hiện hiện hằng ngày và có tác động tiêu cực, nhất là tới giới trẻ và sẽ gây ra khó khăn trong phát huy truyền thống tốt đẹp ở tỉnh Lạng Sơn. Bởi lẽ, giá trị truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đóng vai trò quan trọng đối với việc xây dựng và phát triển nhân cách, tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay. Đồng thời, bối cảnh mới hiện nay đặt ra yêu cầu phải kết hợp giữa bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, các giá trị truyền thống tốt đẹp với việc tiếp thu có chọn lọc những giá trị tinh hoa văn hóa của nhân loại, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, những yêu cầu cao đối với nguồn nhân lực đặt ra từ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội sẽ chưa thể được đáp ứng “một sớm một chiều”, sẽ gây ra những khó khăn lớn trong phát huy nhân tố con người Lạng Sơn phục vụ tiến trình phát triển trong một vài thập niên tới. Thực tế cho thấy, trong lao động, sản xuất, kinh doanh không chỉ cần sức khỏe, trí tuệ, sự khéo léo, các kỹ năng nhất định, mà còn cần đến tính kỷ luật, sự tự giác, tinh thần hợp tác, tác phong chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả... Như đã đề cập, nguồn nhân lực tỉnh Lạng Sơn được thừa hưởng từ truyền thống tinh thần tự lực, tự cường, sự chịu thương, chịu khó, cần cù, chăm chỉ, yêu lao động, mềm dẻo, linh hoạt trong ứng xử... cần tiếp tục phát huy; nhưng rõ ràng, vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của tiến trình phát triển và hội nhập hiện nay và trong tương lai gần. Không chỉ có vậy, do ảnh hưởng của tâm lý tiểu nông của một xã hội làm nông nghiệp, tâm lý tộc người nhiều nơi còn khá khép kín, đã gây ra hệ lụy cho chất lượng lực lượng lao động tỉnh Lạng Sơn, nhất là ở vùng

sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, những khó khăn về tâm lý - xã hội với nhiều hạn chế, như sự tùy tiện, tâm lý trông chờ, ỷ lại, thiếu tính chủ động, thiếu sự phối hợp trong công việc... Những hạn chế này đã gây ra rất nhiều trở ngại trong quá trình phát huy truyền thống tốt đẹp, phát triển nguồn nhân lực để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong thời gian tới.

4.2. Phương hướng phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

4.2.1. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người phải được coi trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tổng thể của tỉnh Lạng Sơn

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của tỉnh Lạng Sơn chỉ được hiện thực hóa thành công khi hội tụ các điều kiện cần và đủ; trong đó có một phương hướng quan trọng là việc nhận diện, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn cần được lồng ghép, thẩm thấu, chuyển hóa sâu vào trong những nội dung cốt lõi của chiến lược này.

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII khẳng định quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; đổi mới, sáng tạo, huy động và khai thác hiệu quả mọi nguồn lực, tiềm năng, lợi thế; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới; xây dựng tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh và bền vững, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đồng thời, trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ năm 2020 đến 2025, Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh cũng đề ra và phấn đấu tập trung đạt được một số chỉ tiêu cụ thể gắn với phát huy thế mạnh văn hóa, con người Lạng Sơn.

Cụ thể hơn, mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn xác định là: Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng lực nội tại, tính tự lực, tự chủ, khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế; tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp tháo gỡ khó khăn để phục hồi, thúc đẩy kinh tế tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh, bền vững. Một nhiệm vụ quan trọng là cần tập trung phát triển các lĩnh vực kinh tế gắn với chuyển đổi số, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế cửa khẩu và du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Duy trì và phát triển ổn định thương mại, dịch vụ, công nghiệp; tiếp tục tăng cường đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp. Chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nhằm mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Có các biện pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới; quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên, đất đai, gắn với bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư. Chú trọng đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra, gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, giữ vững độc lập, chủ quyền biên giới quốc gia [Xem: 139].

Đồng thời, tỉnh Lạng Sơn cũng nhận diện 4 khâu đột phá phát triển, cụ thể là: 1- Chuyển đổi số và cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, cần tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và phát triển các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh; 2- Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó trọng tâm là phát triển hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp gắn với đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa phù hợp; 3- Chú trọng phát triển

kinh tế cửa khẩu, thương mại vùng biên, đưa các dịch vụ và du lịch trở thành lĩnh vực kinh tế mũi nhọn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững; 4- Tập trung phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển công nghiệp xanh, an toàn và hiện đại để tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh Lạng Sơn.

Trong tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh Lạng Sơn sẽ có nền kinh tế hiện đại, năng động, tạo điều kiện thuận lợi cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; có quan hệ hợp tác tích cực, hiệu quả với một số địa phương của Trung Quốc và các địa phương trong vùng Đông Bắc. Tỉnh Lạng Sơn sẽ trở thành vùng đất xanh, hấp dẫn, thu hút đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực năng lượng sạch, nông nghiệp, công nghiệp và du lịch. Đồng thời, tỉnh Lạng Sơn sẽ đóng vai trò quan trọng trong khẳng định, quảng bá thương hiệu quốc gia của nông sản Việt Nam; thể hiện vai trò là cầu nối góp phần đưa các sản phẩm chất lượng cao của Việt Nam ra khu vực và trên thế giới. Tỉnh sẽ tiếp tục giữ vững vị thế là địa phương có hệ thống cửa khẩu đường bộ, cửa khẩu đường sắt phát triển hàng đầu Việt Nam; là điểm trung chuyển trên bộ quan trọng trong kết nối thương mại theo trục: Trung Quốc, Việt Nam với các nước ASEAN và các nước trên toàn thế giới. Theo lộ trình này, cơ cấu kinh tế của tỉnh sẽ chuyển dịch theo hướng: Lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, nhất là dịch vụ thương mại, du lịch, logistics và vận tải, càng ngày càng chiếm tỷ trọng lớn. Các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, gìn giữ, khai thác và phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn; đồng thời, an sinh xã hội của người dân được nâng lên; trật tự, an toàn xã hội, an ninh biên giới, chủ quyền quốc gia sẽ được bảo đảm, củng cố vững chắc hơn [Xem: 117].

Để thực hiện được các mục tiêu, kế hoạch trên, đưa Lạng Sơn phát triển xứng tầm với tiềm năng, lợi thế thì cần chú trọng lồng ghép, phát huy giá trị truyền thống và thế mạnh con người trong từng nội dung, chú ý tới

đặc thù của từng lĩnh vực, đối tượng mà có sự điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn phát triển.

4.2.2. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn phải hướng đến tạo điều kiện cần thiết để mỗi người dân thể hiện được tối đa năng lực của mình trong lao động và sáng tạo

Con người là chủ thể sáng tạo, đúc kết, giữ gìn và trao truyền các giá trị truyền thống tốt đẹp, nhưng đồng thời cũng là chủ thể phát huy các giá trị đó. Xét về bản chất, hoạt động phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người là hoạt động sáng tạo, hơn thế, đây còn là hoạt động sáng tạo đặc biệt khi vừa kế thừa cái đặc trưng tốt đẹp vốn có của truyền thống, vừa phải tiến hành loại bỏ cái lạc hậu, cản trở; đồng thời, lại phải vừa biết tiếp nhận, ứng dụng cái hiện đại để gia tăng giá trị truyền thống trong điều kiện, hoàn cảnh mới. Đây là công việc không chỉ đòi hỏi trình độ, năng lực, mà còn đòi hỏi lòng tự hào dân tộc, tình yêu quê hương, tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân. Do đó, trong các yếu tố tác động tới hiệu quả của hoạt động phát huy thì nhân tố chủ quan - con người đóng vai trò quyết định. Vì vậy, Đảng ta luôn khẳng định cần huy động sức mạnh và nguồn lực con người trong xây dựng và phát triển đất nước, nhất là xây dựng các cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước của mọi người dân Việt Nam; phát huy tối đa nhân tố con người vì con người là trung tâm, chủ thể là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại [Xem: 24, tr. 47].

Đối với con người, sáng tạo hay tư duy sáng tạo là một trong những năng lực quan trọng bậc nhất. Nếu đánh giá một cách khách quan, năng lực sáng tạo có ảnh hưởng trực tiếp đến sự vận động, thay đổi và phát triển của xã hội. Sáng tạo là khả năng tạo ra những điều mới lạ. Những sản phẩm hữu dụng đó không chỉ góp phần nâng cao giá trị vật chất, mà còn tác động tích cực đến tinh thần của con người. Vì vậy, có thể nói, năng lực sáng tạo là vấn

đề liên quan đến cả giác độ lý luận và thực tiễn; cho dù sáng tạo là khả năng mang tính tinh thần của con người. Sáng tạo là sự tìm ra, phát hiện ra những điều mới mẻ, những góc nhìn mới mẻ hoặc là sự tìm ra những cách giải quyết vấn đề mới, trước kia chưa từng có. Năng lực sáng tạo góp phần tạo nên những phát minh, sáng chế mới, sản phẩm, dịch vụ mới lạ, đáp ứng đầy đủ 2 điều kiện, tiêu chí là vừa mới và vừa hữu ích. Theo đó, việc phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn phải hướng đến tạo điều kiện cần thiết, thuận lợi để con người nơi đây thể hiện tối đa năng lực của mình trong lao động và hoạt động sáng tạo, tạo ra những sản phẩm mới, giàu bản sắc văn hóa truyền thống và mang đậm giá trị nhân văn tại địa phương, phục vụ đắc lực, thiết thực cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn.

Để thúc đẩy tối đa năng lực sáng tạo của con người trong hoạt động lao động, sản xuất thì cần bám sát định hướng cơ bản là: Cùng với phát triển kinh tế, phải quan tâm phát triển tốt các lĩnh vực văn hóa xã hội, đẩy mạnh phát triển giáo dục - đào tạo đi đôi với phát triển khoa học và công nghệ; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; tiếp tục thực hiện tốt công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; chăm lo xây dựng, phát triển văn hóa, con người Lạng Sơn đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững quê hương, đất nước. Trong đó, chú trọng việc định hướng các hoạt động văn hoá, giáo dục, khoa học gắn với việc xây dựng con người Lạng Sơn phát triển toàn diện. Các chính sách phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn cần được xây dựng phù hợp với thực tiễn phát triển của tỉnh Lạng Sơn; tạo điều kiện cần thiết, thuận lợi để con người Lạng Sơn thể hiện tối đa năng lực của mình trong lao động, sản xuất, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong bối cảnh mới. Đồng thời, đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa; giáo dục tri thức, đạo đức, lối sống và

khơi dậy khát vọng phát triển, ý chí vươn lên của con người Lạng Sơn có lý tưởng sống cao đẹp, có ý thức trách nhiệm, phấn đấu không ngừng, có lối sống giản dị, hành động cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; hướng tới xây dựng con người Lạng Sơn có thể giới quan khoa học, với các giá trị Chân - Thiện - Mỹ, có tầm vóc, thể trạng khỏe mạnh, có trí tuệ, nhân cách phát triển hài hòa, văn minh, tiến bộ.

4.2.3. Phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn phải hướng tới khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển trong nhân dân và tiềm năng, lợi thế của tỉnh

Phương hướng phát huy giá trị văn hóa truyền thống, sức mạnh con người Việt Nam nói chung và bản sắc, con người Lạng Sơn nói riêng cần được xác định là định hướng nhiệm vụ có vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và tiến trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Thực hiện nhiệm vụ quan trọng này chính là góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, thực hiện thành công mục tiêu mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra. Theo đó, để khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, Đảng ta xác định cần chú trọng phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong điều kiện mới, kết hợp hài hòa những giá trị văn hóa truyền thống với giá trị văn hóa hiện đại, coi đây là nguồn lực và sức mạnh nội sinh quan trọng để phát triển. Những quan điểm này của Đảng là kim chỉ nam cho tiến trình phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn hiện nay.

Đảng ta nhấn mạnh đến việc phát huy giá trị truyền thống phải gắn với xây dựng phẩm chất, nhân cách của con người Việt Nam: “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách của con người và trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp với các đặc tính cơ bản là yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo” [22, tr. 48 - 49]. Trong đó, chủ nghĩa yêu nước là giá trị văn hóa truyền

thống nổi bật, đứng đầu bảng giá trị và có tính bao trùm, xuyên suốt lịch sử hào hùng của dân tộc ta, góp phần làm nên sức mạnh trường tồn của đất nước, con người Việt Nam. Trong thế kỷ XX, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam đã được phát huy cao độ, phát triển lên thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng do Đảng lãnh đạo, tạo nên sức mạnh, làn sóng to lớn nhấn chìm tất cả bọn cướp nước và bán nước; đưa đến thắng lợi vĩ đại của mùa Xuân năm 1975, thống nhất non sông về một dải và sau đó, nhân dân ta quyết tâm xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhờ có chủ nghĩa yêu nước mà sức mạnh đại đoàn kết dân tộc được phát huy mạnh mẽ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; trong phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp để xây dựng văn hóa, con người Lạng Sơn phát triển toàn diện, có khát vọng vươn lên mãnh liệt, tạo xung lực cho tiến trình phát triển đất nước trong tình hình mới.

Yêu cầu đặt ra cần thực hiện là phải quan tâm phát huy tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn trong các lĩnh vực văn hoá, thể thao, thông tin và truyền thông, để nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Xây dựng văn hóa, con người Lạng Sơn phát triển toàn diện với các giá trị truyền thống, hiện đại và nhân văn, trở thành động lực tinh thần quan trọng thúc đẩy sự phát triển của tỉnh. Ở đây, cần xây dựng, hoàn thiện và thực hiện tốt các chính sách về bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc, giữ gìn và khai thác hiệu quả giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, truyền thống lịch sử cách mạng, tạo cơ sở cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Đặc biệt, cần đẩy mạnh tuyên truyền, đưa Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đi vào thực chất hơn. Chú trọng phát triển phong trào thể dục - thể thao quần chúng với nhiều hình thức phong phú, đa dạng; đồng thời, có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng lực lượng thể thao thành tích cao. Có chính sách thu hút nguồn lực xã hội hóa và đa dạng hoá cách thức thu hút đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, thể thao của tỉnh; quan tâm đến vấn đề phát triển gia đình

và trẻ em, bình đẳng giới; phát huy bản sắc văn hóa Lạng Sơn để phát triển văn học, nghệ thuật. Nâng cao hiệu quả các hoạt động thông tin, truyền thông, tuyên truyền gắn với tăng cường công tác quản lý, định hướng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản; đẩy mạnh quảng bá giới thiệu hình ảnh và sản phẩm giàu bản sắc văn hóa, mang đậm cốt cách con người của tỉnh Lạng Sơn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Khơi dậy ý chí, phát vọng phát triển; trong đó, cần chú trọng, tăng cường phát huy, chuyển hóa những giá trị, phẩm chất, lợi thế của con người Lạng Sơn vào phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại, dịch vụ và du lịch, xác định đây là lĩnh vực kinh tế mũi nhọn để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Thực hiện tốt chủ trương của Đảng bộ tỉnh về phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế, đặc biệt là trong xây dựng kết cấu hạ tầng các khu kinh tế cửa khẩu, đưa các khu này trở thành vùng kinh tế động lực của tỉnh. Phấn đấu xây dựng Lạng Sơn sớm trở thành một trong những trung tâm, đầu mối hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế cửa khẩu trọng điểm của vùng Đông Bắc, có vai trò là cửa ngõ quan trọng thông thương hàng hóa của các nước ASEAN với thị trường Trung Quốc và ngược lại. Muốn vậy, phải tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho hoạt động xuất, nhập khẩu qua địa bàn tỉnh; đồng thời, phát triển sản xuất các hàng hóa có thể mạnh để tăng kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương sang Trung Quốc và các nước ASEAN. Có kế hoạch, lộ trình hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1 và các khu chức năng khác; tiếp tục phát triển thương mại nội địa, hạ tầng thương mại, hệ thống mạng lưới chợ nông thôn, các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối tại các khu vực đông dân cư, tại các khu đô thị, khu, cụm công nghiệp, khu vực cửa khẩu và từng bước hình thành trung tâm kinh tế tổng hợp - hội chợ, triển lãm của tỉnh Lạng Sơn.

Đặc biệt chú trọng đến phát triển các ngành dịch vụ gắn với kinh tế cửa khẩu, mà trọng tâm là dịch vụ thương mại, logistics, chế biến hàng xuất khẩu, dịch vụ tài chính, ngân hàng, tư vấn... để thúc đẩy kinh tế biên mậu; trong đó, khuyến khích phát triển một số loại hình dịch vụ mới có giá trị gia tăng cao. Tăng cường tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá và huy động tối đa các nguồn lực đầu tư phát triển dịch vụ, thị trường du lịch; chú trọng xây dựng quy hoạch, kết nối, tổ chức khai thác có hiệu quả các điểm đến du lịch, tiềm năng du lịch; tập trung nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các loại hình du lịch, dịch vụ có đặc trưng và bản sắc riêng của từng vùng để gia tăng tính cạnh tranh. Yêu cầu đặt ra ở đây là phải quan tâm bảo tồn các giá trị di sản văn hoá, cảnh quan thiên nhiên, môi trường cho phát triển du lịch xanh, bền vững. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch gắn với đổi mới cơ chế, nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dịch vụ du lịch. Tỉnh xác định từng bước hoàn thành, đưa vào khai thác các dự án quan trọng, như Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Emer Hill (thành phố Lạng Sơn); Khu di tích Chi Lăng và các khu du lịch cộng đồng, sinh thái tại các huyện Bắc Sơn, Bình Gia, Văn Lãng, Hữu Lũng... Theo đó, tỉnh Lạng Sơn phấn đấu đến năm 2025, du lịch sẽ trở thành ngành kinh tế quan trọng, đến năm 2030, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, góp phần thu ngân sách và tạo việc làm cho người lao động.

Tỉnh tập trung khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về cá điều kiện tự nhiên, đất đai, khí hậu... để phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng vùng nguyên liệu, cây ăn quả, nông sản sạch như: rau, mật ong, hạt dẻ...; cấp mã số vùng trồng, mã vạch sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm thuận tiện hơn. Tiếp tục triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) có chất lượng để phát triển các sản phẩm đặc trưng của địa phương và của vùng Đông Bắc; có kế hoạch xây dựng 2 sản phẩm đạt 3/4 sao thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); đồng thời, đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất nông,

lâm nghiệp trên địa bàn. Có các biện pháp thực hiện tốt công tác trồng rừng, gắn với tăng cường quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Thời gian tới, tỉnh tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được phê duyệt để mở rộng sản xuất, đẩy mạnh công tác quản bá sản phẩm mang thương hiệu Lạng Sơn.

Tiếp tục thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021 - 2025, đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, phát huy tinh thần cộng đồng, đoàn kết và vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong hợp tác xã để hợp tác xã thực sự là thành phần quan trọng của nền kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư.

4.3. Một số giải pháp tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

4.3.1. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp và người dân về vai trò quan trọng của việc tăng cường sự gắn kết giữa truyền thống tốt đẹp với thế mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội

Hiện nay, ở Lạng Sơn, việc nâng cao hiệu quả phát huy vai trò nguồn lực tinh thần của truyền thống tốt đẹp đối với phát triển kinh tế - xã hội trước hết phụ thuộc vào sự tích cực, chủ động của cấp ủy chính quyền, sở, ban, ngành trong việc xây dựng, ban hành các chủ trương, chính sách cụ thể. Muốn vậy, việc đầu tiên cần phải làm là phải chú trọng nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với vai trò quan trọng của việc tăng cường sự gắn kết giữa truyền thống tốt đẹp và thế mạnh của con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội. Như đã phân tích ở Chương 3, Lạng Sơn có di sản văn

hóa truyền thống, nguồn lực văn hóa rất giàu bản sắc, phong phú; tuy nhiên, tiềm năng, giá trị truyền thống này chủ yếu là gắn liền với đời sống của các dân tộc thiểu số, là văn hóa nông lâm nghiệp truyền thống, sản xuất nhỏ, nên bao hàm cả những yếu tố văn hóa tích cực và lạc hậu, đan xen nhau. Chính vì vậy, để phát huy tốt giá trị truyền thống, con người xứ Lạng trong điều kiện mới cần gắn liền với ý thức trách nhiệm, sự sáng tạo của hệ thống chính trị cơ sở và các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại... để biến những tiềm năng, thế mạnh ấy thành giá trị kinh tế - xã hội mà không làm mất đi những giá trị đặc sắc vốn có của văn hóa Lạng Sơn; đáp ứng yêu cầu phải có tầm nhìn, tính định hướng chiến lược, khắc phục được những lực cản và phát huy tổ đa những tiềm năng, thế mạnh vốn có của tỉnh Lạng Sơn. Cũng cần phải thấy rằng, phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh vào phát triển kinh tế - xã hội nói chung đều quay trở về phục vụ sự phát triển toàn diện con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển. Ở đây, cần bảo đảm, phát huy tính chủ thể tích cực, sáng tạo của cấp ủy, chính quyền các cấp ở tỉnh Lạng Sơn trong hoạt động phát huy vai trò của giá trị truyền thống tốt đẹp với tư cách là điều kiện để con người thực sự là trung tâm, đích đến của toàn bộ quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Thực tế minh chứng, nếu thiếu sự chủ động, tích cực, năng động, sáng tạo của cấp ủy, chính quyền và con người xứ Lạng thì cho dù tiềm năng, thế mạnh có phong phú, dồi dào, đặc sắc đến đâu thì cũng không thể khai mở, kích hoạt hiệu quả các hoạt động vận dụng các giá trị tốt đẹp này vào trong phát triển kinh tế - xã hội; sẽ thiếu chiều sâu và không đạt hiệu quả thiết thực. Đặc biệt là, khai thác giá trị truyền thống gắn với thế mạnh của tỉnh Lạng Sơn trong phát triển kinh tế mà không có sự chủ động, tích cực, nỗ lực của con người, hoặc diễn ra một cách tự phát thì cũng có thể dẫn tới hệ lụy tiêu cực, thậm chí là còn có thể tận diệt, phá hủy môi trường tự nhiên và xã hội. Đồng thời, cụ thể hơn, ở đây cần thường xuyên tạo điều kiện để cán bộ chuyên trách, cán bộ quản lý văn hóa được tham gia các

lớp tập huấn, các khóa học về pháp luật bảo tồn di sản văn hóa, nghiệp vụ gìn giữ, bảo vệ di sản văn hóa, nghiệp vụ tuyên truyền để có thể xã hội hóa việc gìn giữ, phát huy văn hóa hiện nay. Bởi lẽ, đây là đối tượng cần phải hiểu rõ về nội dung, ý nghĩa, phương thức phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn để phát triển, hiện thực hóa các mục tiêu kinh tế - xã hội đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, nhiệm kỳ năm 2020 - 2025, đã đề ra.

Mặt khác, việc đẩy mạnh và phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh còn phụ thuộc vào *sự tham gia tích cực của mỗi người dân Lạng Sơn*. Sự hạn chế trong nhận thức của một bộ phận người dân đối với việc gìn giữ, phát huy giá trị truyền thống, tiềm năng, thế mạnh vốn có đã gây hệ lụy tiêu cực, khiến cho hiệu quả phát huy chưa được như mong muốn. Hạn chế về năng lực, trình độ làm cho không ít người dân dù thực sự rất mong muốn phát huy truyền thống văn hóa dân tộc mình để làm giàu, phát triển kinh tế gia đình và địa phương, nhưng lại rơi vào thế bế tắc, “cái khó bó cái khôn”. Đặc biệt, thực tế này đang đặt ra nhiều thách thức trong việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại để phát huy giá trị truyền thống gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời kỳ mới. Chính vì vậy, nâng cao tính tích cực, chủ động của người dân Lạng Sơn là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng, hướng tới mục tiêu là tạo ra những điều kiện, cơ sở cần thiết để thu hút sự quan tâm, ý thức trách nhiệm, lòng tự hào dân tộc của họ trong quá trình tham gia các hoạt động phát huy giá trị, bản sắc văn hóa, thế mạnh của cộng đồng các dân tộc, giúp họ có thể chuyển từ tự phát sang tự giác nâng cao trình độ, kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu khai thác, phát huy giá trị truyền thống trong điều kiện hiện nay. Thông qua đó, mỗi người dân Lạng Sơn mới có khả năng biến những chủ trương, đường lối, chính sách về phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người thành những sản phẩm, dịch vụ có giá trị kinh tế cao, biến truyền thống

văn hóa trở thành nguồn lực, sức mạnh, giá trị vật chất cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn.

Đối với cấp ủy và chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn, bên cạnh việc nâng cao nhận thức, cần chú trọng nâng cao năng lực xây dựng chủ trương, chính sách liên quan tới việc giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại, giữa nhân tố con người và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Muốn vậy, trước hết cấp ủy và chính quyền tỉnh Lạng Sơn cần quan tâm kết nạp và tuyển dụng những cán bộ, đảng viên là người dân tộc thiểu số, có năng lực và am hiểu văn hóa, truyền thống, tiềm năng, thế mạnh địa phương để có thể cùng với tổ chức đảng và chính quyền địa phương xây dựng các chủ trương, chính sách phù hợp, nhằm phát huy tối đa, hiệu quả giá trị truyền thống gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn trong phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, cần ưu tiên công tác đào tạo, bồi dưỡng đảng viên, cán bộ trẻ có đủ phẩm chất, năng lực, nhiệt huyết trở thành tấm gương điển hình tại địa phương trong việc đưa các đặc trưng, giá trị văn hóa truyền thống vào phát huy, khai thác nhằm phát triển kinh tế tại địa phương. Bởi lẽ, những đảng viên trẻ là người dân tộc thiểu số tại địa phương tỉnh Lạng Sơn chính là những người hiểu rõ nhất những giá trị truyền thống của dân tộc mình, bản sắc văn hóa, con người đặc thù của nơi mình đang sinh sống. Họ nhận thấy rõ những rào cản, từ góc độ truyền thống, những hạn chế của nhân tố con người Lạng Sơn đối với sự phát triển và hội nhập quốc tế. Đồng thời, họ cũng sát dân, nắm bắt, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của người dân, và vì thế, có khả năng tham mưu cho Đảng bộ, chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn xây dựng chủ trương, chính sách về phát huy giá trị truyền thống gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn đúng đắn và phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Qua đó, góp phần nâng cao uy tín của Đảng, niềm tin của người dân với sự lãnh đạo của Đảng nói chung và trong phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người trong đời sống kinh tế - xã hội nói riêng.

Một trong những giải pháp căn cơ là tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, chính quyền các cấp và người dân về những tiềm năng, lợi thế, những giá trị của con người Lạng Sơn cần được giữ gìn và phát huy trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong thời kỳ mới. Tăng cường tổ chức những buổi hội thảo, tọa đàm khoa học lớn, tầm cỡ để nhận diện rõ hơn những giá trị nổi bật, đặc sắc, những tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn, với sự tham gia, tư vấn, tham mưu của các nhà khoa học, tổ chức phát triển du lịch danh tiếng trong và ngoài nước. Sau hội thảo, tọa đàm, các kết quả cần được tuyên truyền mạnh mẽ, kịp thời trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội,... để người dân nắm rõ, có đủ thông tin và qua đó, tạo ý thức thống nhất trong hành động, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, chiến lược, kế hoạch đã được Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành tỉnh Lạng Sơn đề ra.

Có chính sách đãi ngộ, khuyến khích phù hợp đối với *những người có uy tín trong cộng đồng* như già làng, trưởng bản, trưởng thôn xóm... vốn là những người trực tiếp đưa các nghị quyết của tổ chức đảng, chính quyền về phát huy giá trị truyền thống, phát triển nhân tố con người đến với người dân Lạng Sơn. Lực lượng này đóng vai trò quy tụ sức mạnh của giá trị truyền thống, thế mạnh con người xứ Lạng như tinh thần đoàn kết cộng đồng, sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, bảo vệ nguồn lợi chung của cộng đồng. Sức mạnh truyền thống văn hóa thông qua vai trò của những người có uy tín trong cộng đồng được phát huy sẽ đóng góp tích cực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo, phát triển giáo dục, khoa học - công nghệ, các lĩnh vực của đời sống... Họ cũng đồng thời là biểu trưng cho nét đẹp của giá trị truyền thống xứ Lạng - tôn trọng người có uy tín trong thiết chế dòng họ, bản làng. Do đó, trong giai đoạn hiện nay để thực hiện mục tiêu “cái đẹp dẹp bỏ cái xấu”, những nét đẹp văn hóa con người Lạng Sơn, loại bỏ các hủ tục và các biến tướng do văn hóa bên ngoài xâm nhập thì cần phát huy tính gương mẫu,

tính tích cực của những người có uy tín trong cộng đồng. Vì vậy, để nâng cao tính chủ thể của những người có uy tín trong cộng đồng cần kết hợp hỗ trợ vật chất và tinh thần của Nhà nước với nguồn hỗ trợ đặc thù của các địa phương.

Trong thời gian tới, cần có kế hoạch đồng bộ, toàn diện nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; tiếp tục xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam nói chung và bản sắc dân tộc Lạng Sơn nói riêng, Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa được tăng cường; có kế hoạch, lộ trình thực hiện trùng tu, tôn tạo nhằm phát huy giá trị các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh, di sản nổi tiếng trong phát triển du lịch, dịch vụ. Đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu, thực chất hơn nhằm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Lạng Sơn phát triển toàn diện, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển mạnh mẽ trong điều kiện mới.

Muốn vậy, mỗi người dân Lạng Sơn phải đoàn kết, thống nhất cao với tinh thần tự lực, tự cường; kết hợp nội lực là con người, thiên nhiên và truyền thống lịch sử, văn hóa với ngoại lực; nhưng phải lấy nội lực là cơ bản, có tầm chiến lược, quyết định, còn ngoại lực là yếu tố quan trọng. Các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thể chế, phát triển nguồn nhân lực, phát triển hạ tầng, cải cách hành chính phục vụ phát triển các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh Lạng Sơn.

Từ tổng kết thực tiễn, phải đề xuất được những giải pháp đồng bộ, khả thi để xây dựng, hoàn thiện kế hoạch sát hợp cho phát triển hệ giá trị, đặc trưng nổi bật của con người Lạng Sơn, phát huy giá trị nhân văn trong công cuộc đẩy mạnh đầu tư phát triển các dịch vụ, du lịch trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh quảng bá, đầu tư nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch truyền thống hiện có và phát triển các sản phẩm dịch vụ, du lịch chất lượng cao, đi đôi với bảo vệ, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, con người Lạng Sơn, cải

thiện môi trường du lịch nhằm bảo đảm cho sự phát triển và hội nhập nhanh, hiệu quả.

4.3.2. Đổi mới nội dung, phương thức để phát huy hiệu quả những giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức, xác định rõ lộ trình, kế hoạch, nguồn lực cụ thể theo phương châm “3 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm) trong phát huy giá trị truyền thống gắn với thể mạnh con người trong phát triển kinh tế - xã hội. Đối với lĩnh vực truyền thống văn hóa, trước hết, cần nhận diện “điểm nghẽn” trong hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa. Đồng thời, triển khai hiệu quả nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn về tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Quán triệt và thực hiện các quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ; quy chế đánh giá và phân loại công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; trong đó, có bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng công chức. Tích cực rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc ngành văn hóa theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao năng lực cán bộ các cấp. Kiện toàn bộ máy nhân sự tinh gọn, phát huy vai trò, trí tuệ của tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Chú trọng khơi dậy khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa; qua đó, góp phần tạo môi trường văn hóa lành mạnh, tạo điều kiện thúc đẩy các ngành công nghiệp văn hóa phát triển nhanh, góp phần phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa, con người Việt Nam nói chung và giá trị truyền thống, thể mạnh con người Lạng Sơn nói riêng, để đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, sự quản lý của các cấp chính quyền tỉnh Lạng Sơn trong lĩnh vực văn hóa gắn với phát triển bền

vững kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện, vận dụng sáng tạo quan điểm bảo tồn và phát triển văn hóa; thu hút các nguồn lực đầu tư nhằm khai thác có hiệu quả các giá trị văn hóa phục vụ phát triển các loại hình ngành nghề kinh tế gắn với bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường, phù hợp với điều kiện, thực tiễn của từng dân tộc, từng lĩnh vực, cơ quan, đơn vị... tại tỉnh Lạng Sơn. Tập trung đấu tranh phòng, chống và loại bỏ văn hóa độc hại; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về văn hóa nhằm đề xuất các biện pháp giải quyết các vấn đề mâu thuẫn phát sinh trong quá trình phát triển; đảm bảo sự phát triển hài hòa, đồng bộ giữa văn hóa với kinh tế để hướng đến mục tiêu phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giữ vững ổn định chính trị để phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh Lạng Sơn.

Trong lĩnh vực văn hóa, cần tăng cường nguồn lực, cơ sở vật chất - kỹ thuật, chú trọng chuyển đổi số cho công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc, như: đào tạo nguồn nhân lực về văn hóa nghệ thuật dân tộc thiểu số, xây dựng các thiết chế văn hóa cộng đồng, tu bổ nhà sinh hoạt cộng đồng, phục dựng các làng nghề truyền thống đặc sắc, bảo tồn các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian, ngôn ngữ gắn với phát triển mô hình du lịch sinh thái - văn hóa; tăng cường phối hợp liên ngành văn hóa, thể thao, du lịch nhằm tạo sức mạnh tổng hợp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phát huy vai trò trung tâm của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn - chủ thể sáng tạo và hưởng thụ các thành tựu văn hóa - kinh tế; đồng thời, có giải pháp đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc sinh sống tại tỉnh Lạng Sơn.

Tại các bản làng, xã phường, khu dân cư người dân sinh sống, tăng cường giáo dục ý thức bảo vệ, tôn trọng giá trị văn hóa truyền thống, con người Lạng Sơn thông qua các sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Tiếp tục duy trì các câu lạc bộ văn nghệ dân gian, các lớp học truyền dạy di sản văn hóa các tộc người, đặc biệt là duy trì các lớp truyền dạy các nghề thủ công truyền

thống. Việc truyền dạy hiệu quả, giúp người dân nắm bắt kỹ thuật nghề thủ công, chẳng những là cách lưu giữ truyền thống văn hóa trong sản xuất, kinh doanh, mà còn tạo điều kiện ban đầu để người dân có thể học nghề thủ công, phát triển kinh tế hộ gia đình.

Tiếp tục thực hiện phát huy những nét đẹp truyền thống văn hóa Lạng Sơn trong đời sống của người dân như tính tích cực, cần cù, chịu khó, tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, ứng xử hài hòa với môi trường... qua phát động các phong trào làm theo gương những người tốt, việc tốt tại địa phương. Nêu cao vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, dựa trên thiết chế bản làng và dòng họ để lan tỏa sức mạnh văn hóa tới người dân. Đồng thời, sử dụng hệ thống truyền thông, báo đài địa phương và trung ương để giới thiệu, lan tỏa những tấm gương điển hình trong việc bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống, con người Lạng Sơn; giáo dục, nhắc nhở người dân về vai trò của những giá trị văn hóa đặc sắc của tỉnh nhà trong bối cảnh phát triển mới.

Nhiệm vụ cấp bách tiếp theo là tăng cường phổ biến, đưa khoa học - công nghệ hiện đại về với người dân, các doanh nghiệp, các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn thông qua các chương trình đào tạo nghề, các khóa tập huấn, các chương trình chuyển giao thành tựu khoa học - công nghệ. Một trong những cách để người dân có thể áp dụng, triển khai tốt kiến thức khoa học - công nghệ cùng với các kiến thức truyền thống là tổng kết, quảng bá, lan tỏa rộng rãi các mô hình thí điểm hiệu quả. Vì vậy, tỉnh Lạng Sơn cần chú trọng đưa khoa học - công nghệ hiện đại vào các hợp tác xã, các doanh nghiệp tiên phong, có kết quả sản xuất kinh doanh tốt để kích thích người dân kết hợp khoa học - công nghệ hiện đại với kiến thức bản địa, truyền thống tốt đẹp trong sản xuất, kinh doanh. Hằng năm, có thể xây dựng và thực hiện các chương trình đặt hàng nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại với các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước về các mũi nhọn, tạo đột phá trong khai thác văn hóa, giá trị truyền thống, phẩm chất con người Lạng Sơn phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, thúc đẩy sự hình thành và phát triển của thị trường khoa học công nghệ; chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với yêu cầu phát triển của từng ngành, lĩnh vực, đặc biệt là những ngành mà tỉnh có thế mạnh như công nghiệp, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ... nhằm đảm bảo đầu tư có trọng tâm, tránh dàn trải, lãng phí.

Tỉnh cần tiếp tục đẩy mạnh phát triển các câu lạc bộ văn hóa ở các khu dân cư, nhất là cần quan tâm việc thành lập các tổ, hội, nhóm văn hóa dân gian với tư cách là các chủ thể lưu giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống, con người Lạng Sơn. Trong thời gian tới, cần có kế hoạch tổ chức hoạt động lễ hội sao cho thật văn minh, an toàn, tiết kiệm, bảo đảm cho đông đảo các tầng lớp nhân dân có điều kiện thuận lợi để tham gia đầy đủ, phấn khởi trong các hoạt động văn hóa tinh thần; cùng với đó, phải đặc biệt chú trọng đến việc giáo dục truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn cho thế hệ trẻ - chủ nhân tương lai của tỉnh và đất nước.

Hoàn thiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn với chuyển đổi số, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại và đổi mới sáng tạo; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, phát triển kinh tế tỉnh Lạng Sơn theo hướng xanh, sạch và có khả năng thích ứng tốt với biến đổi khí hậu. Tiếp tục quan tâm xây dựng, hoàn thiện chính sách hỗ trợ, đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao để phục vụ tốt nhu cầu của du khách thập phương; có chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, đồng thời đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại chỗ của tỉnh Lạng Sơn.

4.3.3. Xây dựng, hoàn thiện chính sách để phát huy tối đa truyền thống tốt đẹp và tiềm năng, thế mạnh của con người Lạng Sơn, nhất là ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số

Để có thể phát triển bền vững thì cần dựa trên cơ sở kinh tế - xã hội vững chắc và sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, mục tiêu là nhằm đáp ứng nhu cầu của thế hệ con người hiện nay, nhưng không làm tổn

hại tới lợi ích của các thế hệ tương lai. Theo đó, nội hàm của khái niệm “phát triển bền vững” xét về bản chất là sự phát triển, nhưng phải bảo đảm kết hợp sự hài hòa ba yếu tố là kinh tế, xã hội và môi trường. Phát triển bền vững ở vùng đồng bào các dân tộc là chiến lược phát triển lâu dài và được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm: Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ VII, Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác dân tộc đã đề ra phương hướng phát triển toàn diện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi. Nghị quyết này xác định phải gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt chính sách dân tộc; quan tâm phát triển, bồi dưỡng nguồn nhân lực; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số; giữ gìn và phát huy những giá trị, bản sắc văn hoá truyền thống các dân tộc thiểu số trong sự nghiệp phát triển chung của cộng đồng dân tộc Việt Nam thống nhất.

Ngày 30/10/2019, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Kết luận số 65/KL-TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về Công tác dân tộc trong tình hình mới”. Theo đó, trong giai đoạn tới, Trung ương Đảng chỉ đạo phát huy mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển bền vững vùng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ, giải pháp giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số. Ngày 14/01/2011, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về công tác dân tộc; trong đó, đề ra chính sách phát triển bền vững kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng đầu tư đồng bộ các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của vùng; bảo vệ môi trường sinh thái, phát huy tinh thần tự lực, tự cường của các dân tộc. Một trong những nhiệm vụ, giải pháp hàng đầu có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự thành công của mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số là phải đẩy mạnh công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của

đồng bào, nhất là khôi phục phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống, bảo tồn và phục dựng các lễ hội, trang phục truyền thống, các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian, bảo tồn ngôn ngữ các dân tộc... cho phù hợp với cơ chế thị trường và đây cũng là định hướng giải pháp để thúc đẩy, phát triển đời sống kinh tế - xã hội toàn diện về mọi mặt của tỉnh Lạng Sơn.

Các lĩnh vực then chốt như kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và bảo vệ môi trường sinh thái... vùng đồng bào dân tộc có ý nghĩa sống còn đối với nền hòa bình của dân tộc và sự phát triển ổn định, bền vững của quốc gia. Chính vì vậy mà Đảng ta luôn quan tâm đến vùng dân tộc thiểu số và kịp thời đề ra các chủ trương, chính sách dân tộc phù hợp với những nội dung cơ bản là “Bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp nhau cùng phát triển”. Để phát huy vai trò, lợi thế của bản sắc văn hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ngày 14/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1719/QĐ-TTg về ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, trong đó, giai đoạn I là từ 2021 đến 2025. Trong đó, Chính phủ đề cao giải pháp khai thác tiềm năng, thế mạnh của các địa phương trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo tồn và phát triển các giá trị bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tỉnh Lạng Sơn xác định giá trị văn hóa, con người là yếu tố nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng cho sự phát triển bền vững; tăng cường giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển du lịch, hợp tác quốc tế, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả, bền vững. Nâng cao đạo đức xã hội, ý thức pháp luật, xây dựng văn hóa và con người Lạng Sơn phát triển toàn diện, hướng đến các giá trị phổ quát Chân - Thiện - Mỹ. Tỉnh quán triệt sâu sắc chỉ đạo của Trung ương về tăng trưởng

kinh tế phải đi đôi với bảo đảm an sinh, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước phát triển; con người là trung tâm của quá trình phát triển, do đó, phải chú trọng nâng cao chất lượng dân số, nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, bảo đảm an ninh con người, trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, trong thời gian tới, cần kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế sâu rộng với xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia và xây dựng biên giới hòa bình, ổn định trên tinh thần hợp tác và hữu nghị. Xử lý hiệu quả các các vấn đề xã hội, nhất là tập trung thực hiện chính sách giảm nghèo nhanh và bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân ở các khu vực nông thôn, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng có đông đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống.

Các chính sách cần bám sát thực tiễn, dễ hiểu, dễ thực hiện để mang lại hiệu quả thiết thực trong việc phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn. Ví dụ như chính sách khuyến khích, tổ chức các ngày hội văn hóa ở tỉnh Lạng Sơn, các tỉnh vùng Đông Bắc và ở các tỉnh thành khác trong cả nước với các hoạt động cụ thể như trưng bày sản phẩm văn hóa, giới thiệu các di tích, danh thắng; biểu diễn văn nghệ dân gian, chế biến ẩm thực; xây dựng các gian hàng truyền thống, các hội chợ về sản phẩm OCOP đặc trưng... Tổ chức ngày hội văn hóa để quy tụ các nghệ nhân, các nghệ sĩ, các doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ hàng hóa trong lĩnh vực văn hóa, quảng bá nét đẹp của văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, các tổ chức tham gia bảo vệ văn hóa và nhân dân để thực hành quảng bá văn hóa truyền thống của tỉnh, tôn vinh những giá trị văn hóa đặc sắc, giới thiệu những sản phẩm hàng hóa kết tinh truyền thống và hiện đại của người dân Lạng Sơn. Ngày hội là cầu nối để đưa văn hóa, truyền thống, bản sắc, cốt cách con người Lạng Sơn đến gần hơn với người dân cả nước, để các giá trị

tốt đẹp ấy được lan tỏa, thu hút du khách đến với tỉnh Lạng Sơn, mở rộng thị trường cho các sản phẩm hàng hóa của vùng đất này.

4.3.4. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền về các giá trị truyền thống tốt đẹp, thể mạnh của con người Lạng Sơn để vừa phát triển nguồn nhân lực, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc

Thực tế cho thấy, các chủ thể chỉ thực sự tích cực, chủ động khi nhận thức rõ về vai trò của truyền thống tốt đẹp, về ý nghĩa của việc phát huy giá trị truyền thống gắn với thể mạnh con người Lạng Sơn trong với phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, để có thể tăng cường được tính chủ thể, tính tích cực trong phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp và thể mạnh con người Lạng Sơn nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thì phải xác định rõ, cần bắt đầu từ khâu đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục rộng khắp trong toàn xã hội về những đặc trưng, giá trị truyền thống, thể mạnh vốn có của con người Lạng Sơn cũng như ý nghĩa của việc phát huy vai trò này trong hiện thực hóa thành công những mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Do vậy, tăng cường công tác giáo dục giá trị truyền thống gắn với thể mạnh con người nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong và ngoài nhà trường, cơ quan, đơn vị... sẽ trực tiếp tác động tới nâng cao nhận thức, khơi dậy lòng tự hào và ý thức trách nhiệm của các chủ thể trong gìn giữ và phát huy truyền thống và thể mạnh con người, phục vụ hữu hiệu công cuộc phát triển nguồn nhân lực của tỉnh ngang tầm nhiệm vụ.

Thực tế cho thấy, nguồn nhân lực ở tỉnh Lạng Sơn khá dồi dào; vì vậy, mỗi chủ thể cần đánh thức, khơi dậy tiềm năng, thể mạnh trong con người vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực ở mỗi cơ quan, đơn vị tại tỉnh Lạng Sơn, bám sát những tiêu chí, quy định của Đảng, Nhà nước để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị; trong đó, cần kết hợp hài hòa giữa truyền thống với hiện đại, giữa kế thừa và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh một cách đồng bộ, thống nhất và có hệ thống. Muốn đạt được mục tiêu,

các chủ thể phải quyết tâm trong hành động, có ý chí mạnh mẽ, quyết liệt và có khát vọng vươn lên; chủ động khắc phục và vượt qua khó khăn, gian khổ, thách thức, nhạy bén trong nắm bắt thời cơ, vận hội và có kế hoạch huy động các nguồn lực để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu mà cơ quan, đơn vị, địa phương đã đề ra.

Theo đó, để phát huy tốt giá trị truyền thống, thế mạnh con người Lạng Sơn trong phát triển nguồn nhân lực, giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc, cần tập trung thực hiện các giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về việc kế thừa, khai thác, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc và thế mạnh con người để phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Lạng Sơn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

Nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của việc kế thừa và phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc để phát triển nguồn nhân lực, phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị tỉnh, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng... phục vụ cho sự nghiệp cao cả là nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Theo đó, yêu cầu cấp thiết đặt ra hiện nay là cần quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc vào sự nghiệp đổi mới. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, xây dựng con người Việt Nam hiện đại, vừa kế thừa được các giá trị truyền thống, vừa có đầy đủ phẩm chất, năng lực, đạo đức, sức khỏe. Cụ thể hóa, thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng vào tổ chức thực hiện trong từng cơ quan, đơn vị và trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, bao phủ các đối tượng, nhưng không cứng nhắc, mà phải vận dụng một cách linh hoạt, mềm dẻo, sáng tạo và hiệu quả. Đồng thời, Đảng bộ, chính quyền phải thực sự chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực ở mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn,

trên cơ sở những tiêu chí, quy định của Đảng, Nhà nước và yêu cầu, tính chất, nhiệm vụ, đòi hỏi của thực tiễn vốn rất phong phú, sinh động.

Thứ hai, thường xuyên đưa nội dung phát huy giá trị truyền thống, thể mạnh con người Lạng Sơn trong giáo dục, đào tạo ở các cấp học, ngành học đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị và nhu cầu của thị trường trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã quan tâm, chú trọng việc đổi mới, nâng chất lượng giáo dục, đào tạo ở các cấp học, ngành học; tuy nhiên, hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng được đòi hỏi của thị trường lao động. Vì thế, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn cần có kế hoạch khảo sát, đánh giá đúng tình hình, thực trạng lao động, việc làm trong nước thì mới có thể xây dựng chương trình đào tạo sát hợp với thực tiễn. Phải coi trọng hơn nữa việc giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống cho người học; tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước của dân tộc, tinh thần trách nhiệm, tự lực, tự cường, sẵn sàng vượt qua khó khăn; cùng với đó là quan tâm, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên ở các cấp học, ngành học cả về năng lực, trình độ, phương pháp sư phạm và đạo đức nghề nghiệp, hiện đang còn một số bất cập. Các nhà trường phải lồng ghép các giá trị truyền thống con người xứ Lạng, khơi dậy niềm tự hào dân tộc trong nội dung, chương trình đào tạo; bám sát thị trường, tình hình lao động của tỉnh Lạng Sơn và của vùng Đông Bắc, nhận diện rõ và có biện pháp hữu hiệu để đáp ứng nhu cầu, mong muốn chính đáng của người học.

Thứ ba, có chiến lược xây dựng môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh để phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Lạng Sơn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

Những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc không tự dung mà có; chúng được vun bồi, tạo dựng từ lịch sử và từ thực tiễn cuộc sống, có tính bền vững nên nếu được phát huy sẽ có tác dụng tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần phải chú trọng truyền bá, tạo điều kiện

cho người dân có cơ hội thưởng thức cái hay, cái đẹp trong cuộc sống; đồng thời, tích cực, chủ động đấu tranh loại bỏ các cái phản văn hóa, các sản phẩm văn hóa phẩm đồi trụy, không lành mạnh, thiếu nhân văn ra khỏi đời sống, để góp phần tạo ra môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh.

Tăng cường thiết kế các nội dung thực tế để học sinh có thể trực tiếp tìm hiểu, nghiên cứu về văn hóa địa phương của tỉnh Lạng Sơn thông qua môn học. Đặc biệt là gia tăng những tiết học thực tế tìm hiểu các di sản văn hóa cùng với các nghệ nhân, các trải nghiệm tham gia sản xuất thực tế tại các làng nghề sản xuất sản phẩm truyền thống, đến thăm các mô hình hợp tác xã chế biến, nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm OCOP để đánh thức tình cảm gắn bó, tình yêu đối với quê hương, vùng đất và các sản phẩm văn hóa địa phương nơi các em sinh ra, lớn lên. Từ đó, giúp các em định hướng, có ý thức tôn trọng sự giàu có, phong phú của văn hóa quê hương, có niềm tin, khát vọng gìn giữ, phát triển văn hóa truyền thống, thế mạnh con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Thứ tư, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy việc kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của con người và cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn để phục vụ công cuộc phát triển nguồn nhân lực hiệu quả, có chất lượng.

Ở đây, cần tiến hành rà soát kỹ lưỡng và bãi bỏ những cơ chế, chính sách đã lỗi thời hoặc chưa phù hợp với thực tế; đi đôi với ban hành cơ chế, chính sách mới để khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh. Cần tiếp tục rà soát, đánh giá lại năng lực ban hành chính sách của các chủ thể, cơ quan, ban, ngành có thẩm quyền để giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn gắn với thường xuyên sơ kết, tổng kết chính sách để đánh giá xem chính sách ấy có bám sát thực tiễn xã hội và phát huy được hiệu quả trong đời sống kinh tế - xã hội hay không. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về những chính sách mới

được ban hành, có liên quan trực tiếp đến các hoạt động giữ gìn, quảng bá, khai thác giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn, góp phần làm cho những yếu tố văn hóa truyền thống trở thành giá trị, thấm sâu vào trong mỗi suy nghĩ, hành động, việc làm của người lao động.

Đối với người dân, để nâng cao năng lực, trình độ phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn thì cần tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao dân trí nói chung, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất. Bởi lẽ, vấn đề đặt ra hiện nay là để phát huy giá trị truyền thống con người xứ Lạng hiệu quả thì ngoài tình yêu, lòng tự hào đối với văn hóa dân tộc Việt Nam và những truyền thống tốt đẹp của văn hóa Lạng Sơn, như đức tính cần cù, chịu khó, sáng tạo, đoàn kết, trọng nghĩa tình thâm thấu trong phẩm chất con người... còn đòi hỏi mỗi người dân trong cộng đồng các dân tộc tỉnh Lạng Sơn được trang bị nền tảng kiến thức tốt, kỹ năng tốt để phát triển, phát huy văn hóa dân tộc mình đúng hướng. Văn hóa tộc người, giá trị truyền thống của Lạng Sơn được chùng cất, trao truyền tạo nên nền tảng tinh thần, bệ đỡ cho sự phát triển kinh tế - xã hội, khi được kết hợp với tri thức hiện đại, khoa học - công nghệ tiên tiến sẽ là đòn bẩy để lan tỏa, kích hoạt, phát huy nền tảng tinh thần ấy cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh Lạng Sơn trong bối cảnh mới.

4.3.5. Gắn kết truyền thống tốt đẹp với phát huy thế mạnh và tính tích cực của người dân Lạng Sơn để tăng cường sự đồng thuận, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới

Tăng cường sự đồng thuận, phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể trước hết để xây dựng các mô hình sinh kế trên cơ sở gìn giữ và phát huy giá trị truyền thống con người Lạng Sơn gắn với đặc sắc văn hóa vùng Đông Bắc. Mỗi tộc người, mỗi địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội, thế mạnh và điểm hạn chế khác nhau nên cần có những mô hình sinh kế kết hợp phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp nhằm đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc phòng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Theo đó, cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và nhân dân tỉnh Lạng Sơn phải đoàn kết, cùng nhau nghiên cứu để xây dựng các mô hình sinh kế phù hợp. Các chủ thể cùng phối hợp gắn các chương trình mục tiêu quốc gia về an ninh quốc phòng, kinh tế - xã hội với các dự án, kế hoạch, đề án về văn hóa, tư tưởng của tỉnh Lạng Sơn và với các tỉnh khác trong vùng Đông Bắc là biện pháp vừa nâng cao đời sống vật chất, vừa nâng cao đời sống tinh thần cho người dân. Chẳng hạn như, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình phát triển làng nghề truyền thống kết hợp kinh tế du lịch, tham quan làng nghề; mô hình sinh kế du lịch cộng đồng gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; mô hình kinh tế lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng; mô hình hợp tác xã vùng biên gắn với bảo vệ an ninh quốc phòng, xóa đói và giảm nghèo, di dân tự do... Thực tế minh chứng, một khi những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp được khơi dậy, mang lại hiệu quả kinh tế cao, là nguồn nuôi sống người dân, là tiền đề tạo ra môi trường sống ổn định thì lẽ tự nhiên họ sẽ tham gia bảo vệ, khai thác giá trị truyền thống cho quá trình phát triển, trước hết là vì lợi ích của chính bản thân mình.

Việc giới thiệu, quảng bá giá trị truyền thống, gia tăng liên kết vùng trước hết bằng việc tăng cường giao lưu văn hóa các dân tộc, các địa phương trong vùng Đông Bắc và giữa các dân tộc, các địa phương của Đông Bắc, trong đó có tỉnh Lạng Sơn với các tỉnh thành trong cả nước, cũng như trên bình diện quốc tế. Thông qua chuyển đổi số, giao lưu để nâng cao thế và lực của truyền thống văn hóa vùng Đông Bắc, xác lập an ninh trên lĩnh vực văn hóa, khẳng định chủ quyền về tính đặc sắc văn hóa các dân tộc của vùng. Đồng thời, qua giao lưu để hình thành những liên kết cần thiết nâng cao giá trị tinh thần và vật chất của văn hóa Đông Bắc, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát huy tiềm năng, thế mạnh của văn hóa, con người Lạng Sơn. Liên kết giữa các tỉnh của vùng Đông Bắc sẽ thúc đẩy sức mạnh tinh thần đoàn kết nhân dân trong vùng cùng nhau xây dựng tuyến đường du lịch Đông Bắc phát

triển, thúc đẩy chuỗi sản xuất nông phẩm, sản phẩm thủ công truyền thống nổi tiếng của vùng Đông Bắc. Ngoài liên kết các tỉnh trong nội vùng, còn phải tăng cường liên kết giữa vùng với các vùng khác thuộc khu vực trung du miền núi phía Bắc và với cả nước để đẩy mạnh hợp tác cùng phát triển trong khai thác giá trị văn hóa truyền thống, con người phục vụ các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Lạng Sơn nói riêng và của cả nước nói chung.

Tỉnh ủy Lạng Sơn xác định rõ, phải chú trọng khai thác và sử dụng hiệu quả các lợi thế, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; trong đó, tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu, công nghiệp, thương mại, dịch vụ và nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh tế du lịch; đồng thời, phát triển nông nghiệp hiện đại gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Tiếp tục tạo những điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp lớn đến với Lạng Sơn, đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đẩy mạnh liên kết vùng để khai thác có hiệu quả thế mạnh về vị trí địa lý của tỉnh, nhất là vị trí vùng biên giới có các cửa khẩu giao thương, đối ngoại gắn với xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, mà trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị, nông thôn và công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Tăng cường phát huy tinh thần yêu nước, tự lực tự cường của các doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh Lạng Sơn về đất đai, khí hậu, điều kiện tự nhiên để phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng vùng nguyên liệu, cây ăn quả, nông sản có thương hiệu, như rau sạch, mật ong, hạt dẻ...; tiếp tục tăng cường tổ chức triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm phát triển các sản phẩm đặc sản của địa phương (xây dựng 2 sản phẩm đạt 3/4 sao thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP). Xây dựng kế hoạch và tập trung các nguồn lực để triển khai các chương trình, đề án, chính sách thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được phê duyệt. Cùng với đó, cần chú trọng đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới trong sản xuất

nông, lâm nghiệp; công tác trồng rừng gắn với triển khai các biện pháp quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng hiệu quả.

Cần nhân rộng kết quả thực hiện Đề án về mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021 - 2025. Phát triển kinh tế tập thể, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên hợp tác xã, đưa hoạt động của hợp tác xã đi vào chiều sâu, ngày càng có vai trò quan trọng của nền kinh tế. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia tích cực vào phát triển kinh tế vùng Đông Bắc, chuỗi giá trị khu vực.

Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân nói chung và chú trọng công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; thực hiện trùng tu, tôn tạo nhằm phát huy giá trị các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nói riêng.

Đối với người dân, các hợp tác xã, các doanh nghiệp sản xuất liên quan những đặc trưng văn hóa của vùng Đông Bắc cần có những khuyến khích kịp thời về nguồn vốn. Tuy nhiên, hỗ trợ dàn trải mà không tập trung vào việc hỗ trợ khai thác gắn với bảo tồn văn hóa ở các khu du lịch, ở các làng nghề, các nghề cấp thiết cần được bảo vệ khiến hiệu quả chưa cao. Để đầu tư nguồn vốn nhằm khai thác hiệu quả những ngành nghề gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc của Lạng Sơn và liên kết vùng thì cần tiếp tục đẩy mạnh hiệu quả việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của các tổ chức cộng đồng và người dân trong việc giám sát thực hiện bảo tồn, gìn giữ, phát huy văn hóa của người dân, các doanh nghiệp, các hợp tác xã với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Đưa công tác thi đua - khen thưởng có hiệu quả, thực chất hơn; trong đó, tiến hành tổng kết, biểu dương, khích lệ kịp thời những gương doanh

nghiệp, tổ chức và cá nhân điển hình trong phát huy vai trò của văn hóa và thế mạnh con người Lạng Sơn. Thông qua công tác thi đua - khen thưởng để tạo động lực khuyến khích, động viên tập thể và cá nhân có tinh thần lao động đổi mới sáng tạo; kết hợp khai thác các giá trị văn hóa truyền thống với các giá trị thời đại. Chú trọng khảo sát nhu cầu của thị trường để cung ứng và hoàn thiện các sản phẩm và chuỗi sản phẩm có hàm lượng văn hóa, đậm đà bản sắc dân tộc, con người Lạng Sơn, qua đó đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

4.3.6. Chú trọng khơi dậy tiềm năng, lợi thế của con người Lạng Sơn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng biên và thúc đẩy kinh tế đối ngoại, giao lưu văn hóa

Để gắn hài hòa giá trị truyền thống và phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn trong thúc đẩy kinh tế biên mậu, giao lưu văn hóa, đẩy mạnh phục hồi và phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội, trên cơ sở những kết quả đã đạt được, thời gian tới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, nhận diện rõ, phát huy thế mạnh của các chủ thể trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nhất là làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch phát triển kinh tế vùng biên, cửa khẩu giáp với Trung Quốc. Nâng cao trình độ, năng lực của các chủ thể có liên quan để qua đó, có thể nâng cao hơn nữa chất lượng công tác quy hoạch; lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm trong việc lập, điều chỉnh các quy hoạch đã có cho phù hợp với thực tiễn phát triển của tỉnh trong thời gian tới. Theo đó, khi lập quy hoạch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050, phải kịp thời cập nhật các nội dung liên quan đến điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg, ngày 8-7-2010, của Thủ tướng Chính phủ). Quán triệt tinh thần, quan điểm tăng cường công tác quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt gắn với chủ trương của Thủ tướng Chính phủ về lựa chọn Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn để phát triển thành một trong

tám khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm. Nhất là tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 (tại Công văn số 1804/TTg-CN, ngày 18/12/2020, của Thủ tướng Chính phủ “Về việc lựa chọn một số khu kinh tế cửa khẩu để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2020”) phù hợp với chủ trương, chiến lược phát triển kinh tế của cả nước nói chung và của tỉnh Lạng Sơn nói riêng.

Thứ hai, phát huy phẩm chất vượt khó, tinh thần tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn, nhất là trong nhiệm vụ xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các khu vực cửa khẩu. Sớm hình thành các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu, bám sát lộ trình đã đề ra: Giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Lạng Sơn có kế hoạch ưu tiên bố trí khoảng 1.000 tỷ đồng từ ngân sách nhà nước để đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo hướng trọng tâm, trọng điểm, trong đó có cơ sở hạ tầng các khu vực cửa khẩu, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế cửa khẩu. Tăng cường công tác giám sát chất lượng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông, tạo sự liên thông giữa các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu với các khu vực liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế biên mậu. Tập trung triển khai một số dự án trọng điểm (như hoàn thành dự án đường cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn; giai đoạn 1 dự án tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh; mở rộng tuyến đường xuất, nhập khẩu cửa khẩu song phương Chi Ma; mở rộng đường vận chuyển hàng hóa chuyên dụng tại khu vực mốc 1119 - 1120 Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị)... Tỉnh ủy Lạng Sơn lãnh đạo việc thực hiện Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (theo Quyết định số 259/QĐ-TTg, ngày 25/2/2021, của Thủ tướng Chính phủ); củng cố và tiếp tục xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng thương mại biên giới có chất lượng, phù hợp với điều kiện, khả năng phát triển của tỉnh.

Thứ ba, nhận diện rõ và có biện pháp khắc phục các mặt hạn chế của con người Lạng Sơn vùng biên; trong giao thương với Trung Quốc thì cần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dự báo tình hình. Chủ động nắm bắt kịp thời các chính sách, biện pháp áp dụng đối với hoạt động xuất, nhập khẩu

của phía Trung Quốc; từ đó, có các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hơn nữa năng lực thông quan xuất, nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn, góp phần hạn chế tình trạng ùn tắc hàng hóa tại các cửa khẩu. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hải quan, thuế, kiểm dịch, xuất, nhập cảnh; nâng cao năng lực thông quan để đẩy mạnh các hoạt động xuất, nhập khẩu qua các cửa khẩu. Tiếp tục bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ vốn, đất đai, thuế, phí và lệ phí... tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư, doanh nghiệp lớn đến tìm hiểu thị trường, cơ hội kinh doanh để tiến hành đầu tư. Trao đổi, thống nhất với phía Trung Quốc, nghiên cứu triển khai việc vận hành “luồng xanh” thông quan nhanh hàng nông sản, trong đó có việc thống nhất thời gian làm việc tại cặp cửa khẩu song phương Chi Ma (Việt Nam) - Ái Điểm (Trung Quốc); cùng phối hợp triển khai thực hiện mô hình “Cửa khẩu kiểu mẫu” tại cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc). Triển khai có hiệu quả Đề án thí điểm nhập khẩu dược liệu qua cặp cửa khẩu song phương Chi Ma (Việt Nam) - Ái Điểm (Trung Quốc); phối hợp hoàn thiện các thủ tục cần thiết để trình Chính phủ hai bên phê chuẩn thời gian làm việc chính thức tại cặp cửa khẩu Chi Ma - Ái Điểm.

Thứ tư, chú trọng lồng ghép các giá trị văn hóa mang đậm bản sắc cộng đồng các dân tộc trong đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại để thu hút các mặt hàng có giá trị cao để phục vụ xuất khẩu; trong đó, ưu tiên mở rộng các mặt hàng xuất khẩu mang đậm bản sắc văn hóa, giá trị truyền thống chủ lực của tỉnh. Khuyến khích phát triển, tạo điều kiện để các tổ chức ở trong nước và của nước ngoài thành lập chi nhánh, phòng giao dịch trên địa bàn tỉnh; phát triển các dịch vụ bưu chính quốc tế tại Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị theo đúng quy định của Liên minh Bưu chính quốc tế (UPU). Tập trung các nguồn lực để hình thành, phát triển các sản phẩm truyền thống gắn với thế mạnh con người Lạng Sơn, trong xúc tiến du lịch, kết hợp du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái, thể thao mạo hiểm, du lịch cộng đồng. Triển khai thực

hiện hiệu quả Đề án Phát triển thương mại, du lịch Cửa khẩu Tân Thanh và Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị đã được phê duyệt. Tập trung phát triển các cơ sở lưu trú chất lượng cao, khuyến khích các thành phần kinh tế và người dân tích cực tham gia phát triển du lịch và dịch vụ du lịch; trong đó, có những sản phẩm, dịch vụ gắn với văn hóa, con người, để tạo ra các thương hiệu xứ Lạng.

Thứ năm, chính quyền tỉnh Lạng Sơn cần tăng cường hơn nữa chất lượng công tác quản lý nhà nước, trong đó có nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực biên giới; phát huy tính tích cực, chủ động của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong nâng cao hiệu lực công tác quản lý nhà nước về phát triển kinh tế cửa khẩu, có giải pháp xử lý hiệu quả những tác động tiêu cực từ hoạt động của cư dân vùng biên, không để bị bất ngờ, bị động trong mọi tình huống. Đồng thời, *tăng cường chuyển đổi số* trong công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các dự án tại các khu vực cửa khẩu nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, khảo sát quan hệ cung - cầu, giá cả hàng hóa và các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên thị trường để có đầy đủ thông tin; kiểm soát chặt chẽ, triển khai có hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Phát huy các giá trị, bản sắc, thế mạnh trong nhân tố con người xứ Lạng kết hợp với các biện pháp tăng cường xây dựng khu vực biên giới vững mạnh, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, ngăn chặn một cách hiệu quả các hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới, các loại hình tội phạm xuyên biên giới; kiểm soát chặt chẽ tình hình lao động qua biên giới kiếm việc làm. Thời gian tới, cần tiếp tục tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong kiểm tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh, xuất, nhập khẩu hàng hóa và thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh qua biên giới, không chủ quan, lơ là.

Thứ sáu, có ý thức lồng ghép phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp trong tăng cường giao lưu văn hóa, công tác đối ngoại. Duy trì việc thực hiện hiệu quả, toàn diện đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc), nhằm vừa tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế cửa khẩu, vừa bảo đảm quốc phòng, an ninh. Cùng với đó, tiếp tục duy trì Chương trình Gặp gỡ đầu xuân, Hội nghị Ủy ban công tác liên hợp và thực hiện hiệu quả cơ chế trao đổi, hội đàm mà hai bên đã ký kết để phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý biên giới, quản lý cửa khẩu, đầu nối đường bộ qua biên giới, nâng cấp cửa khẩu; tạo các điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất, nhập cảnh, xuất, nhập khẩu và tiếp tục thực hiện “Thỏa thuận hợp tác lao động qua biên giới”. Tỉnh ủy Lạng Sơn cần có những chủ trương tăng cường hội đàm, quảng bá mạnh mẽ hơn những tiềm năng, thế mạnh của con người và tỉnh Lạng Sơn trong phát triển kinh tế biên mậu; chủ động trao đổi, đàm phán để tháo gỡ những rào cản, khó khăn vướng mắc về chính sách xuất, nhập khẩu hàng hóa; kết hợp với khai thác, tìm kiếm thị trường xuất khẩu hàng hóa, nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm trong công việc của các lực lượng chức năng tại các cửa khẩu phía Trung Quốc; qua đó, tạo thuận lợi hơn cho hoạt động thông quan và xuất khẩu hàng hóa, đặc biệt là các mặt hàng nông sản của Việt Nam. Tích cực trao đổi thông tin với phía Trung Quốc để thúc đẩy thực hiện xuất, nhập khẩu hàng hóa qua tuyến đường sắt, tăng nhanh khả năng thông quan và có kế hoạch hạn chế dịch bệnh, không để lây lan, bị động, bất ngờ.

Thứ bảy, gắn kết hài hòa, hợp lý giá trị truyền thống tốt đẹp với phát huy tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn để thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, chính sách phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; góp phần tạo ra nhiều việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và qua đó, tạo ổn định để phát triển và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Thực tiễn cho thấy, chỉ có kết hợp chặt chẽ giữa phát huy truyền thống tốt đẹp đi đôi với khơi dậy tiềm năng, lợi thế của con người ở tỉnh Lạng Sơn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định, chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh thì mới có sự phát triển bền vững. Tập trung phát huy sức mạnh con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội, nhưng không vì thế mà chủ quan, lơ là, mà phải nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động; chỉ có như vậy, chúng ta mới có thể bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, an ninh biên giới, góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Tiếp tục phát huy tinh thần chung mà lãnh đạo cấp cao hai đảng, hai nước đã thỏa thuận, duy trì và phát triển quan hệ truyền thống tốt đẹp, chú trọng hợp tác thương mại xuyên biên giới với Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây, Trung Quốc) và các địa phương khác của Trung Quốc, góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn và của cả nước.

Đặc biệt, cần xác định rõ, “phát triển kinh tế cửa khẩu không chỉ để phát triển kinh tế của tỉnh mà quan trọng hơn là để góp phần phát triển kinh tế của cả nước, đặc biệt là các tỉnh miền bắc, đồng thời tăng cường mối quan hệ láng giềng hữu nghị, tin cậy với nước bạn Trung Hoa” [130]. Khi phát huy được những giá trị truyền thống, tiềm năng, thế mạnh trong phát triển kinh tế biên mậu thì chắc chắn Lạng Sơn ngày mai sẽ là tấm gương sống động về sự thịnh vượng chung từ những nỗ lực gìn giữ biên giới hòa bình, hữu nghị, liên kết hợp tác kinh tế, trung tâm giao thương sầm uất trong khu vực và quốc tế. Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Lạng Sơn quyết tâm phấn đấu, chung sức, đồng lòng, năng động, đổi mới sáng tạo, kế thừa và phát huy

các giá trị văn hóa truyền thống, con người đề xây dựng tỉnh Lạng Sơn ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, vì mục tiêu cao cả là xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” trong kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tiểu kết Chương 4

Với thế mạnh vốn có và truyền thống văn hóa phong phú, giàu bản sắc, người dân Lạng Sơn có thể phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp như một nguồn lực vật chất phục vụ phát triển kinh tế gắn với giải quyết các vấn đề xã hội khác. Thực hiện nội dung này đòi hỏi phải đề ra các phương hướng, giải pháp khai thác các sản phẩm văn hóa truyền thống của tỉnh Lạng Sơn một cách bài bản, hữu hiệu, có tầm nhìn chiến lược nhằm hướng tới thay đổi sinh kế của người dân theo hướng thúc đẩy thị trường hàng hóa, dịch vụ để phát triển kinh tế và kích cầu, kéo sự phát triển của các mặt khác trong đời sống xã hội. Theo đó, văn hóa nói chung và giá trị truyền thống, thế mạnh con người Lạng Sơn phải thực sự trở thành những mũi nhọn chiến lược, đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn phát triển mới.

Đối với cấp ủy và chính quyền các cấp tỉnh Lạng Sơn, bên cạnh việc nâng cao nhận thức, cần chú trọng nâng cao năng lực xây dựng chủ trương, chính sách liên quan tới việc giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại, giữa nhân tố con người và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Các phương hướng và giải pháp cần được thực hiện một cách đồng bộ, có hệ thống thì mới mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giữ gìn và phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn, nét đẹp truyền thống văn hóa đặc sắc của tỉnh Lạng Sơn trong thời kỳ phát triển mới.

KẾT LUẬN

Truyền thống văn hóa tuy phản ánh diện mạo đời sống của cộng đồng người, nhưng có vai trò không chỉ đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của con người, mà một khi được khai thác, kích hoạt thì còn trở thành nguồn lực, sức mạnh kinh tế, góp phần làm tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội khác. Mỗi cộng đồng, vùng miền, dân tộc trên cả nước nói chung và cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng đều có những tri thức truyền thống đặc trưng, mang đậm bản sắc văn hóa của riêng mình; kết quả là hình thành nên hệ thống các sản phẩm truyền thống văn hóa phong phú, đa dạng, đặc sắc. Những tri thức ấy không chỉ là nền tảng tư tưởng, tinh thần để giáo dục nhân cách cho con người, hướng con người tới những giá trị nhân văn cao đẹp mà còn trực tiếp tạo ra giá trị kinh tế, tồn tại dưới dạng các sản phẩm văn hóa vật thể hoặc phi vật thể như các di sản văn hóa, các sản phẩm thủ công truyền thống, các lễ hội văn hóa truyền thống, lịch sử, tâm linh; ẩm thực phong phú, dịch vụ phục vụ du lịch cộng đồng... đều trở thành nguồn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo điều kiện giải quyết các vấn đề xã hội khác.

Để hội nhập, phát triển bền vững, văn hóa nói chung và giá trị truyền thống, thể mạnh con người Lạng Sơn phải thực sự trở thành những mũi nhọn chiến lược, đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn phát triển mới. Đặc biệt, những tiềm năng lợi, lợi thế của tỉnh Lạng Sơn chỉ có thể được phát huy khi gắn với giá trị con người Lạng Sơn; đòi hỏi phải có chiến lược phát triển hiệu quả, tầm nhìn xa, trông rộng và quyết tâm chính trị rất cao, sự vào cuộc của các chủ thể trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân thì mới có thể tạo ra bước đột phá về kinh tế - xã hội để tỉnh Lạng Sơn phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ mới.

Nhận thức rõ vấn đề quan trọng này, trong những năm qua, tỉnh Lạng Sơn đã chú trọng phát huy những giá trị, tốt đẹp, mang bản sắc con người Lạng Sơn, gắn kết với khai thác các tiềm năng, thể mạnh để tạo nên động lực

và nguồn lực to lớn cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong thời kỳ đẩy mạnh công cuộc đổi mới hiện nay, tỉnh Lạng Sơn đã, đang và sẽ tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, vẻ vang để có thêm những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, ghi thêm nhiều chiến công to lớn, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, Khang trang. Người dân ngày càng có sự đồng thuận về nhận thức trong phát huy vai trò của truyền thống tốt đẹp hướng tới xây dựng con người Lạng Sơn nhân nghĩa, chí tình; luôn tin tưởng, tự hào, tôn trọng những phẩm chất tốt đẹp của con người quê hương mình, vận dụng vào sản xuất, kinh doanh và đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Ở Lạng Sơn, việc quan tâm thực hiện tốt hoạt động gìn giữ truyền thống đã trở thành cơ sở để người dân có thể tiếp tục phát triển và phát huy giá trị con người phục vụ hiện thực hóa những mục tiêu xây dựng kinh tế - xã hội mà Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra. Truyền thống cố kết cộng đồng, tình yêu quê hương, ứng xử tình cảm, gắn bó với nhau trong phát triển kinh tế của con người Lạng Sơn được phát huy mạnh mẽ; công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, ứng dụng công nghệ thông tin, các thành tựu khoa học, kỹ thuật hiện đại, chuyển đổi số... vào việc quản lý, bảo tồn di sản văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch được quan tâm, đẩy mạnh. Tỉnh đã chú trọng gắn bảo tồn, phát huy giá trị di sản với phát triển du lịch, dịch vụ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Cùng với đó, tỉnh Lạng Sơn đặc biệt chú trọng giao lưu văn hóa vùng biên, gắn kết các giá trị văn hóa truyền thống với thế mạnh con người vùng biên trong tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng, thúc đẩy giao thương, phát triển kinh tế biên mậu của tỉnh Lạng Sơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được rất đáng ghi nhận, thì việc khai thác, gắn kết và phát huy những giá trị truyền thống với tiềm năng, thế mạnh của con người ở tỉnh Lạng Sơn vẫn còn nhiều hạn chế và chưa đạt

hiệu quả như mong muốn. Thực tế cho thấy, một số yếu tố văn hóa lạc hậu đã ăn sâu, bám rễ trong đời sống của người dân vẫn tồn tại, chưa được xóa bỏ triệt để, nên đã và đang là rào cản trong xây dựng, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn hiện nay. Đồng thời, đến nay vẫn chưa có cơ chế thực sự hữu hiệu để phát huy giá trị truyền thống, các phẩm chất tốt đẹp vốn là thế mạnh của con người Lạng Sơn, nhằm “chuyển hóa” cụ thể vào phát triển kinh tế - xã hội; do đó, chưa tạo ra động lực thực sự hiệu quả cho quá trình phát triển nhanh, bền vững. Mặt khác, công tác phát huy truyền thống tốt đẹp, thế mạnh con người Lạng Sơn gắn với phát triển du lịch bền vững nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung chưa được triển khai hiệu quả, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Thực tế đó đặt ra vấn đề cần có những nghiên cứu chuyên sâu, có hệ thống về việc gắn kết hài hòa, hợp lý, phát huy truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người ở tỉnh Lạng Sơn để phục vụ hiệu quả cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn phát triển mới. Trong đó, việc xây dựng phương hướng cơ bản và giải pháp chủ yếu để tăng cường phát huy truyền thống tốt đẹp, tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Lạng Sơn là hết sức cần thiết. Theo đó, nghiên cứu sinh đã tổng hợp kết quả nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể và các giải pháp này cần được thực hiện đồng bộ, hệ thống thì mới mang lại kết quả tích cực, tạo xung lực cho tỉnh Lạng Sơn phát huy được những giá trị truyền thống gắn với thế mạnh con người nơi đây, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đưa nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Hữu Trí (2023), “Tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, tạo động lực phát triển đất nước nhanh và bền vững”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông* chuyên đề số 01, tr. 42 - 44.
2. Nguyễn Hữu Trí (2023), “Từ quan điểm triết học Mác về con người đến quan điểm phát triển con người ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông* chuyên đề số 02, tr. 29 - 32.
3. Nguyễn Hữu Trí (2024), “Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam để phát triển kinh tế xã hội nhanh, bền vững trong bối cảnh mới”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông* chuyên đề số 01, tr. 56 - 58.
4. Nguyễn Hữu Trí (2024), “Phát huy truyền thống tốt đẹp và tích cực, chủ động khai thác tiềm năng, thế mạnh con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế nhanh, bền vững”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* số 498 (tháng 6), từ tr. 19 - 26.
5. Nguyễn Hữu Trí (2023), “Giải pháp tài chính cho doanh nghiệp xuất khẩu trong bối cảnh hiện nay”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về vai trò của Tài chính hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong tình hình mới - Hội thảo do Học viện Tài chính và Tổng cục Hải quan đồng tổ chức năm 2023*, tr. 384 - 393.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2002), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
2. Hoàng Anh (2022), *Xây dựng con người Việt Nam theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Ngọc Anh (2005), “Sự gắn kết giữa văn hóa và kinh tế - chìa khóa cho sự phát triển lâu bền của xã hội”, *Tạp chí Triết học*, số 4.
4. Lê Kim Bình (2013), *Vai trò của văn hóa tộc người vùng cao đối với an ninh biên giới quốc gia Việt Nam*, Luận án tiến sĩ triết học, Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Nguyễn Đức Chiện, Nguyễn Chí Hiếu (2020), “Quan hệ giữa chính quyền và các tổ chức xã hội ở cơ sở trong quản lý phát triển xã hội: Nhìn từ thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở nông thôn”, *Tạp chí Nghiên cứu con người*, số 3.
6. Nguyễn Đức Chiện (2021), “Vai trò của Nhà nước, thị trường và xã hội trong thực hiện phúc lợi xã hội”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 2.
7. Chính phủ, Nghị quyết số 10/NQ-CP, *Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, ban hành ngày 28/1/2022.
8. Nguyễn Trọng Chuẩn, Phạm Văn Đức, Hồ Sỹ Quý (Đồng chủ biên, 2001), *Tìm hiểu giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Văn Huyền (Chủ biên, 2002), *Giá trị truyền thống trước thách thức của toàn cầu hóa*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10. Nguyễn Trọng Chuẩn (2005), “Đề phát triển con người một cách bền vững”, *Tạp chí Triết học*, số 1.
11. Nguyễn Trọng Chuẩn (2021), “Vai trò của nguồn lực văn hóa với quá trình phát triển kinh tế - xã hội”, *Tạp chí Cộng sản*, số 963.

12. Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn (2023), “Liên minh hợp tác xã tỉnh tổng kết công tác năm 2023”, <https://langson.gov.vn/tin-moi/lien-minh-hop-tac-xa-tinh-tong-ket-cong-tac-nam-2023.html>
13. Hoàng Đình Cúc (2007), “Vấn đề văn hóa và con người trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta”, *Tạp chí Triết học*, số 1.
14. Phùng Danh Cường (2010), “Phát triển con người ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, số tháng 8.
15. V.E. Davidovich (2003), *Dưới lăng kính triết học*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
16. Vũ Thị Kim Dung (1998), “Cách tiếp cận văn hóa theo quan điểm triết học Mác”, *Tạp chí Triết học*, số 1.
17. Bùi Xuân Dũng (2022), “Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người và phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, số 3.
18. Đinh Xuân Dũng (Chủ biên, 2013), *Văn hóa trong chiến lược phát triển của Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Đinh Xuân Dũng (2021), “Bàn thêm về vai trò của văn hóa từ chiều cạnh hệ động lực nội sinh và điều tiết hài hòa sự phát triển”, *Tạp chí Cộng sản*, số 975.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
21. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
22. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

24. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. I & II, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t. 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030)*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xiii/chien-luoc-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-10-nam-2021-2030-3735>
27. Nguyễn Quốc Đoàn, “Phát huy truyền thống anh hùng, xây dựng tỉnh Lạng Sơn phát triển toàn diện và bền vững”, *Vietnamnet*
28. Nguyễn Quốc Đoàn (2022), “Tỉnh Lạng Sơn đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng - an ninh”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/825115/tinh-lang-son-day-manh-hoat-dong-doi-ngoai%2C-gop-phan-phat-trien-kinh-te---xa-hoi%2C-cung-co-va-tang-cuong-quoc-phong%2C-an-ninh.aspx>
29. Nguyễn Quốc Đoàn (2023), “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”, *Tạp chí Cộng sản*, số 1016.
30. Nguyễn Quốc Đoàn (2024), “Lạng Sơn phát huy truyền thống cách mạng, tự hào viết tiếp trang sử vẻ vang”, *Báo Nhân Dân điện tử*, <https://nhandan.vn/lang-son-phat-huy-truyen-thong-cach-mang-tu-hao-viet-tiep-trang-su-ve-vang-post757605.html>
31. Nguyễn Quốc Đoàn (2024), “Lạng Sơn đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh”, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*, <https://tuyengiao.vn/lang-son-day-manh-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-tren-co-so-khai-thac-hieu-qua-cac-tiem-nang-the-manh-cua-tinh-153445>

32. Nguyễn Tài Đông (2013), “Một cách nhìn toàn cầu hóa cho sự phát triển văn hóa”, *Tạp chí Triết học*, số 3.
33. Lê Quý Đức (2020), “Phát huy nguồn lực văn hóa - con người tạo bước đột phá đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững”, *Tạp chí Cộng sản*, https://www.tapchicongsan.org.vn/mediastory/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/phat-huy-nguon-luc-van-hoa-con-nguoi-tao-buoc-dot-pha-dua-dat-nuoc-phat-trien-nhanh-ben-vung
34. Thomas L. Friedman (2021), *Chiếc Lexus và cây ôliu*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
35. Nghiêm Thị Châu Giang, Nguyễn Thị Lê Thu (2019), *Vai trò của văn hóa đối với phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
36. Trần Văn Giàu (1980), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
37. Nguyễn Hồng Hà (2005), *Môi trường văn hóa với việc xây dựng lối sống con người Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
38. Nguyễn Ngọc Hà - Cao Thu Hằng (2021), “Quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, *Tạp chí Cộng sản - Chuyên đề*, số 2.
39. Nguyễn Thị Thanh Hà (2014), *Giá trị đạo đức truyền thống dân tộc với việc xây dựng lối sống mới cho sinh viên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay*, Luận án Tiến sĩ triết học.
40. Phạm Minh Hạc (Chủ biên, 2001), *Phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
41. Hoàng Thị Hạnh (2005), *Góp phần tìm hiểu tư tưởng cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của văn hóa trong sự phát triển xã hội*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
42. Lương Đình Hải (2015), “Xây dựng hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu con người*, số 1.

43. Lương Đình Hải (2018), “Quan niệm về nguồn nhân lực trong bối cảnh cách mạng khoa học - công nghệ hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu con người*, số 2.
44. Nguyễn Vũ Hào (2016), *Quan niệm về con người trong một số trào lưu triết học phương Tây hiện đại*, Nxb. Thế giới.
45. Nguyễn Vũ Hào, Đỗ Minh Hợp (2018), *Giáo trình triết học phương Tây hiện đại*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
46. Đào Tuấn Hậu (2016), *Vai trò của văn hóa trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
47. Dương Phú Hiệp (2009), “Quan hệ giữa kinh tế và văn hóa trong phát triển”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 12.
48. Vũ Văn Hiền, Bùi Đình Bôn (2016), *Bức tranh thế giới đương đại*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
49. Đoàn Đức Hiếu (1996), *Sự phát triển của cá nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
50. Lý Tùng Hiếu (2018), *Các vùng văn hóa Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
51. Nguyễn Chí Hiếu (2020), “Định dạng cơ cấu và nhận thức rõ hơn chức năng, mối quan hệ giữa Nhà nước với thị trường và các tổ chức xã hội ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, số 8.
52. Nguyễn Chí Hiếu (2024), “Một số vấn đề đạo đức đặt ra từ sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ hiện đại”, *Tạp chí Nghiên cứu triết học*, số 2.
53. Nguyễn Minh Hoàn (2018), “Quan điểm của triết học Mác về sự tha hóa con người - cơ sở lý luận cho nhận thức về phát triển con người trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, *Tạp chí Triết học*, số 1.
54. Đỗ Minh Hợp, Nguyễn Kim Lai (2006), *Những vấn đề toàn cầu trong thời đại ngày nay*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
55. Đỗ Minh Hợp, Nguyễn Thanh, Nguyễn Anh Tuấn (2006), *Đại cương lịch sử triết học phương Tây*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

56. Đỗ Minh Hợp (2014), *Lịch sử triết học phương Tây, Tập 1 - Triết học Cổ đại, Triết học Trung cổ, Triết học Phục hưng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
57. Đỗ Minh Hợp (2014), *Lịch sử triết học phương Tây, Tập 2 - Triết học phương Tây cận hiện đại*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
58. Đỗ Minh Hợp (2014), *Lịch sử triết học phương Tây, Tập 3 - Triết học phương Tây hiện đại*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
59. Phạm Đức Huân (2023), “Lạng Sơn chú trọng bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống cho Nhân dân”, *Tạp chí Lao động và Xã hội điện tử*, <https://tapchilaodong.vn/lang-son-chu-trong-dam-bao-an-sinh-xa-hoi-va-cham-lo-doi-song-cho-nhan-dan-1326202.html>
60. Nguyễn Văn Huyền (2008), *Văn hóa - Mục tiêu và động lực của sự phát triển xã hội*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
61. Giang Thị Huyền (2006), “Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 6.
62. Hoàng Thị Hương, (2018), *Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số ở miền núi phía Bắc nước ta hiện nay*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
63. Ngô Thị Tân Hương, Dương Thị Hương (2020), *Vai trò của văn hóa sinh thái với phát triển bền vững ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
64. Nguyễn Thị Thu Hường (2021), “Lý luận của chủ nghĩa Mác về phát triển con người toàn diện và ý nghĩa đối với Việt Nam”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, số tháng 5.
65. Trần Thị Thu Hường (2018), “Học thuyết Mác về con người và sự vận dụng của Đảng cộng sản Việt Nam trong xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện thời kỳ đổi mới”, *Tạp chí Triết học*, số 7.
66. Hà Nam Hưng (2024), “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện ở Lạng Sơn hiện nay”, *Tạp chí Xây dựng Đảng điện tử*,

- <https://xaydungdang.org.vn/can-bo/nang-cao-chat-luong-doi-ngu-can-bo-lanh-dao-chu-chot-cap-huyen-o-lang-son-hien-nay-7934>
67. Đặng Hữu (2006), “Phát huy năng lực sáng tạo, xây dựng hệ thống đổi mới quốc gia để hội nhập vào xu thế phát triển kinh tế tri thức toàn cầu”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số tháng 11.
 68. Vũ Khiêu (1993), *Phương pháp luận về vai trò của văn hóa trong phát triển*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
 69. Vũ Khiêu (Chủ biên, 2000), *Văn hóa Việt Nam; xã hội và con người*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
 70. Thái Thị Khương (2017), “Quan điểm của Đảng tại Đại hội XII về phát triển con người Việt Nam”, *Tạp chí Triết học*, số 7.
 71. Đỗ Hồng Kỳ (2019), *Vai trò của văn hóa truyền thống các tộc người bản địa Tây Nguyên đối với sự phát triển bền vững vùng*, Nxb. Sân Khấu, Hà Nội.
 72. Kỷ yếu Hội thảo quốc gia (2022), *Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 73. Kỷ yếu Hội thảo khoa học (2019), *Đánh thức tiềm năng du lịch thành phố Lạng Sơn*, TP Lạng Sơn.
 74. Kỷ yếu Hội thảo khoa học (2023), *Phát huy sức mạnh của nhân dân các dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn*, TP Lạng Sơn.
 75. Kỷ yếu Hội thảo khoa học (2024), *Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, các lực lượng tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố, trong điều kiện miền núi, biên giới, vùng dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn*, TP Lạng Sơn.
 76. Vũ Trọng Lâm, “Văn hóa là động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*,
<https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/827251/van-hoa-la-dong-luc-quan-trong-de-phat-trien-kinh-te.aspx>

77. V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, t. 1, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova.
78. V.I. Lênin (1980), *Toàn tập*, t. 12, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova.
79. V.I. Lênin (1980), *Toàn tập*, t. 24, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova.
80. V.I. Lênin (1980), *Toàn tập*, t. 42, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova.
81. Dương Thị Liễu (2004), “Vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế”, *Tạp chí Triết học*, số 6.
82. Từ Thị Loan (2021), “Xây dựng ngành thủ công mỹ nghệ thành ngành mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp văn hóa phát triển”, *Tạp chí Cộng sản - Chuyên đề*, số 2.
83. Đặng Văn Luận (2017), *Tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến gia đình Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ triết học.
84. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, t. 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
85. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, t. 13, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
86. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, t. 19, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
87. C. Mác và Ph. Ăngghen (2002), *Toàn tập*, t. 20, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
88. C. Mác và Ph. Ăngghen (2000), *Toàn tập*, t. 42, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
89. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t. 4, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
90. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t. 5, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
91. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t. 7, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
92. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t. 15, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

93. Hồ Sĩ Quý (2003), *Con người và phát triển con người*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
94. Hoàng Nghĩa (2024), “Lạng Sơn - Bảo tồn, phát huy nét văn hóa truyền thống lễ hội trong xu thế hội nhập”, *Báo Tài nguyên và Môi trường điện tử*, <https://dtg.baotainguyenmoitruong.vn/lang-son-bao-ton-phat-huy-net-van-hoa-truyen-thong-le-hoi-trong-xu-the-hoi-nhap-357770.html>
95. Thảo Nguyên (2024), “Giáo dục giá trị văn hóa truyền thống đến học sinh qua lễ hội”, *Báo Lạng Sơn điện tử*, <https://langsontv.vn/news/457/67236/giao-duc-gia-tri-van-hoa-truyen-thong-den-hoc-sinh-qua-le-hoi>
96. Mai Hải Oanh (2018), “Vấn đề phát triển “sức mạnh mềm” văn hóa ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, số 909.
97. Nguyễn Thị Kiều Oanh (2017), *Vai trò của khoa học công nghệ hiện đại đối với việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ triết học.
98. Nguyễn Văn Phúc (2011), “Giải pháp cho sự đồng hành giữa tiến bộ khoa học - công nghệ và đạo đức”, *Tạp chí Triết học* số 12.
99. Nguyễn Văn Phúc (2011), “Về tác động có tính hai mặt của tiến bộ khoa học - công nghệ đối với đạo đức”, *Tạp chí Triết học* số 3.
100. Nguyễn Thị Quyết (2022), “Kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp để phát triển nguồn nhân lực ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/thuc-tien/item/4072-ke-thua-va-phat-huy-gia-tri-van-hoa-truyen-thong-tot-dep-de-phat-trien-nguon-nhan-luc-o-nuoc-ta-hien-nay.html>
101. Quốc hội, Nghị quyết số 103/2023/QH15, ban hành ngày 9/11/2023, “Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024”, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-103-2023-QH15-Ke-hoach-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-nam-2024-587884.aspx>

102. Hồ Sỹ Quý (Chủ biên, 2003), *Con người và phát triển con người trong quan niệm của C. Mác và Ph. Ăngghen*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
103. Hồ Sĩ Quý (2003), *Con người và phát triển con người*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
104. Bùi Hoài Sơn (2022), “Tur tưởng đạo đức, lối sống qua các bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng”, *Tạp chí Văn hóa*, số 506.
105. Khánh Sơn (2024), “Lạng Sơn - Gìn giữ văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch”, *Báo Dân tộc điện tử*,
<https://baodantoc.vn/lang-son-gin-giu-van-hoa-truyen-thong-gan-voi-phat-trien-du-lich-1701076361352.htm>
106. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn, *Báo cáo tổng kết công tác năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024*.
107. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn, *Báo cáo công tác văn hóa, thể thao và du lịch năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024*.
108. Song Thành (2018), *Phát huy các giá trị văn hóa - đạo đức “sức mạnh mềm” của Việt Nam trong hội nhập và phát triển*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
109. Lê Thị Thắm (2013), *Tác động của khoa học công nghệ hiện đại đến lối sống của người Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ triết học.
110. Hồ Bá Thâm (2012), *Văn hóa và bản sắc văn hóa dân tộc*, Nxb. Văn hóa thông tin, Thành phố Hồ Chí Minh.
111. Trần Ngọc Thêm (2003), *Những vấn đề văn hóa học - lý luận và ứng dụng*, Nxb. Văn hóa văn nghệ TP Hồ Chí Minh.
112. Hồ Tiến Thiệu (2022), “Lạng Sơn thúc đẩy kinh tế biên mậu góp phần phục hồi và phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội khi chuyển sang trạng thái bình thường mới”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*.
<https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/825586/lang-son-thuc-day-kinh-te-bien-mau-gop-phan-phuc-hoi->

va-phat-trien-kinh-te-gan-voi-bao-dam-an-sinh-xa-hoi-khi-chuyen-sang-trang-thai-binh-thuong-moi.aspx#

113. Ngô Đức Thịnh (2009), *Bản sắc văn hóa vùng Việt Nam*, Nxb. Giáo dục.
114. Ngô Đức Thịnh (Chủ biên, 2014), *Giá trị văn hóa Việt Nam truyền thống và biến đổi*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
115. Nguyễn Thị Huyền Thu (Chủ biên, 2022), *Vai trò của văn hóa cộng đồng trong bảo vệ môi trường ở làng nghề Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
116. Thủ tướng Chính phủ (2017), *Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Trung du và miền núi phía Bắc đến năm 2020, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2030*
117. Thủ tướng Chính phủ (2024), *Quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*
118. Lê Thị Bích Thủy (2016), “Vai trò của văn hóa với phát triển kinh tế ở Việt Nam”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, số 388.
119. Trịnh Thị Thủy (2021), “Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, tapchicongsan.org.vn/web/guest/tin-tieu-diem/-/asset_publisher/s5L7xhQiJeKe/content/bao-ton-va-phat-huy-cac-gia-tri-van-hoa-dan-toc-trong-qua-trinh-phat-trien-kinh-te-xa-hoi
120. Cung Kim Tiến (2002), *Từ điển Triết học*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
121. Tỉnh ủy Lạng Sơn, *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*.
122. Tỉnh ủy Lạng Sơn: Số 58- NQ/TU, ngày 29/11/2021, “Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân tộc và thực hiện đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 20210 - 2030”.
123. Tỉnh ủy Lạng Sơn: Số 36- NQ/TU, ngày 27/06/2021 “Nghị quyết của Ban Thường vụ tỉnh ủy về phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

124. Đặng Hữu Toàn (2000), “Gắn phát triển con người Việt Nam hiện đại với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc”, *Tạp chí Triết học*, số 4.
125. Tổng cục Thống kê (2022), *Niên giám thống kê năm 2021*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
126. Lương Thị Huyền Trang (2021), *Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa của Việt Nam thời kỳ đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
127. Phạm Thị Ngọc Trâm (2003), *Khoa học công nghệ với nhận thức biến đổi thế giới và con người. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
128. Nguyễn Phú Trọng (2021), “Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, *Tạp chí Cộng sản*, số 979.
129. Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
130. Nguyễn Phú Trọng (2023), “Bài phát biểu nhân dịp về thăm, làm việc với Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân tỉnh Lạng Sơn”, <https://nhandan.vn/toan-van-bai-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-nhan-dip-ve-tham-lam-viec-voi-dang-bo-chinh-quyen-va-nhan-dan-tinh-lang-son-post769261.html>
131. Nguyễn Phú Trọng (2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
132. Trương Xuân Trường (2019), “Về phát triển nông thôn và vai trò của văn hóa trong phát triển nông thôn ở nước ta”, *Tạp chí Cộng sản*, số 925.
133. Lương Chiêu Tuấn (2015), “Vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam thời kỳ hội nhập”, *Tạp chí Công thương*, số 16.

134. Nguyễn Đình Tuấn (Chủ nhiệm đề tài) (2020), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển con người vùng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Báo cáo tổng hợp đề tài cấp quốc gia, Mã số CT.DT.44.18/16-20, Viện Nghiên cứu con người.
135. Nguyễn Đình Tường (2006), “Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Việt Nam trước tác động của toàn cầu hóa”, *Tạp chí Triết học*, số 5.
136. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn (2005), *Lạng Sơn - Thế và lực mới trong thế kỷ XXI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
137. Ủy ban dân tộc (2020), *Tổng hợp kết quả điều tra thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc thiểu số năm 2019*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
138. Ủy ban dân tộc - Tổng cục thống kê (2020), *Kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
139. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024*.
140. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*,
https://langson.gov.vn/upload/2006486/20240220/12_7fb28.pdf
141. Viện Ngôn ngữ học (2002), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, TP Đà Nẵng.
142. Viện Triết học (1996), *Triết học phương Tây hiện đại*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
143. Phạm Thái Việt (2006), *Toàn cầu hoá: những biến đổi lớn trong đời sống chính trị quốc tế và văn hoá*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
144. Hoàng Vinh (1995), *Một số vấn đề văn hóa trong thời kỳ đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

145. Hoàng Vinh (1997), *Một số vấn đề bảo tồn và phát triển di sản văn hóa dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
146. Nguyễn Hữu Vui (2008), *Lịch sử triết học*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
147. Vũ Thiện Vương (2001), *Triết học Mác - Lênin về con người và việc xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
148. Trần Quốc Vượng (2000), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.

PHỤ LỤC 1
PHIẾU KHẢO SÁT
PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP GẮN VỚI THỂ MẠNH CỦA
CON NGƯỜI LẠNG SƠN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRONG THỜI KỲ MỚI

Để có cơ sở đánh giá về truyền thống tốt đẹp và thể mạnh của con người Lạng Sơn trong thời kỳ mới, xin Ông/Bà vui lòng cho ý kiến vào các câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông mà Ông/Bà cho là phù hợp.

Chúng tôi xin cam đoan tất cả những thông tin này đều phục vụ cho mục đích nghiên cứu đề tài luận án của nghiên cứu sinh.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Địa chỉ:.....

2. Dân tộc: Kinh ☐ Khác ☐

3. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

4. Độ tuổi: Dưới 30 ☐ 30-45 ☐ 46-50 ☐ trên 50 ☐

5. Tham gia công tác ở địa phương:

Cơ quan Đảng ☐ Chính quyền ☐ Doanh nghiệp ☐

Khác ☐

6. Trình độ chuyên môn cao nhất đã qua đào tạo:

Tiến sĩ ☐ Thạc sĩ ☐ Đại học ☐ Cao đẳng ☐

Trung cấp ☐ Trung học phổ thông ☐ Chưa qua đào tạo ☐

7. Trình độ lý luận chính trị

Cao cấp ☐ Trung cấp ☐ Sơ cấp ☐ Chưa qua đào tạo ☐

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Câu 1: Xin Ông/Bà cho biết đánh giá mức độ đồng ý về các truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn dưới đây?

STT	Các truyền thống tốt đẹp	Rất đồng ý	Đồng ý	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Không biết

1	Hiếu học, ham học hỏi					
2	Yêu quê hương, đất nước					
3	Trọng người tài, đức					
4	Ý chí kiên cường bất khuất					
5	Nhân nghĩa, tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống					
6	Đoàn kết, gắn bó trong cuộc sống					
7	Sống có nghĩa tình, thủy chung					
8	Cần cù trong lao động, sản xuất, kinh doanh					
9	Sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh					
10	Giản dị, tiết kiệm, không lãng phí					
11	Có kỷ luật, trách nhiệm cao trong cuộc sống					
12	Có bản lĩnh, ý chí kiên cường vượt qua khó khăn trong cuộc sống					
13	Luôn khát vọng làm giàu cho gia đình và quê hương					
14	Đề cao, tôn trọng những điều tốt đẹp trong cuộc sống					
15	Tích cực đấu tranh, phê phán những điều sai trái trong cuộc sống					

Câu 2. Ông/Bà có mức độ đánh giá như thế nào về một số phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn đã được vận dụng và phát huy trong phát triển kinh tế - xã hội hiện nay?

STT	Sử dụng và phát huy các truyền thống tốt đẹp	Rất đồng ý	Đồng ý	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Không biết
1	Truyền thống hiếu học, ham học hỏi đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					

2	Truyền thống nhân nghĩa, tương trợ, đoàn kết đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
3	Truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
4	Truyền thống sống có kỷ luật, trách nhiệm cao trong cuộc sống đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
5	Truyền thống đề cao, tôn trọng điều tốt đẹp đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
6	Truyền thống có bản lĩnh, ý chí kiên cường vượt qua khó khăn trong cuộc sống đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
7	Truyền thống phê phán cái xấu, tiêu cực đã được thực hiện mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội					

Câu 3. Theo Ông/Bà những phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn gắn với những đặc điểm nào dưới đây? (Chọn một hoặc nhiều phương án):

1. Được hình thành trong một quá trình lịch sử lâu dài, nên thường có tính ổn định và bền vững ☐
2. Biến đổi cùng với sự biến động của xã hội ☐
3. Mang đặc trưng văn hóa vùng Đông Bắc ☐

Câu 4. Theo Ông/Bà phẩm chất truyền thống của con người Lạng Sơn thời kỳ mới chịu sự tác động của những nhân tố nào sau đây? (Chọn một hoặc nhiều phương án):

1. Tính cách cổ hũu của người dân địa phương ☐
2. Sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu ☐
3. Sự chống phá của các thế lực thù địch ☐
4. Quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế ☐
- 5 Sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thời kỳ mới của tỉnh Lạng Sơn ☐
6. Tác động mặt trái cơ chế thị trường hiện nay ☐
7. Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể ☐
8. Ý kiến khác.....

Câu 5. Ông/Bà có mức độ đánh giá như thế nào về một số thể mạnh gắn với con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội hiện nay?

STT	Vận dụng và phát huy các thể mạnh	Rất đồng ý	Đồng ý	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Không biết
1	Giá trị văn hóa con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội					
2	Thương hiệu ẩm thực đặc sắc của con người xứ Lạng cần được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
3	Phát huy thể mạnh con người Lạng Sơn với vị trí “phên dậu quốc gia” và “phên dậu về kinh tế” để phát triển kinh tế - xã hội					
4	Ý chí tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy					

	tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
5	Khát vọng vươn lên mạnh mẽ của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
6	Tinh thần năng động, sáng tạo của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					
7	Tinh thần bất khuất, nhân hậu của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội					

Câu 6. Mức độ đánh giá của Ông/Bà về sự quan tâm của mỗi người dân trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống gắn với thể mạnh của con người ở Lạng Sơn hiện nay? (Chọn một phương án):

1. Tốt ☐ 2. Khá ☐ 3. Trung bình ☐ 4. Khó trả lời ☐

Câu 7. Ông/Bà đánh giá mức độ thể nào về công tác giáo dục, tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền địa phương trong nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn? (Chọn một phương án):

1. Tốt ☐ 2. Khá ☐ 3. Trung bình ☐ 4. Khó trả lời ☐

Câu 8. Ông/Bà đánh giá thế nào về sự phối hợp giữa các tổ chức cá nhân ở làng, bản, tổ dân phố trong việc lan tỏa phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội hiện nay? (Chọn một phương án):

1. Tốt ☐ 2. Khá ☐ 3. Trung bình ☐ 4. Khó trả lời ☐

Câu 9. Ông/Bà đánh giá về cơ chế, chính sách trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn cho quần chúng nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương mình như thế nào? (Chọn một phương án):

- Tốt ☐ Khá ☐ Trung bình ☐ Khó trả lời ☐

Câu 10. Ông/Bà tự hào về giá trị truyền thống con người Lạng Sơn ở mức độ nào? (Chọn một phương án):

Rất tự hào ☐ Tự hào ☐ Bình thường ☐ Khó trả lời ☐

Câu 11. Ông/Bà đã kế thừa các phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn trong giáo dục, rèn luyện, góp phần phát triển địa phương mình ở mức độ nào? (Chọn một phương án):

Tốt ☐ Tương đối tốt ☐ Chưa tốt ☐ Khó trả lời ☐

Câu 12. Theo Ông/Bà, để nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới, cần thực hiện những giải pháp cơ bản nào sau đây? (Chọn một hoặc nhiều phương án):

- + Nâng cao nhận thức và trách nhiệm cấp ủy đảng, chính quyền địa phương ☐
- + Tăng cường giáo dục, nâng cao thái độ, động cơ, ý chí, tình cảm đúng đắn cho quần chúng nhân dân ☐
- + Kịp thời bổ sung, hoàn thiện giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn thời kỳ mới ☐
- + Tạo môi trường văn hóa lành mạnh làm nền tảng giao lưu, tiếp nhận và nâng cao giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn ☐
- + Phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong nâng cao giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới ☐
- + Có kế hoạch phát huy mạnh mẽ truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng biên và kinh tế đối ngoại của tỉnh Lạng Sơn ☐
- + Tăng cường sự gắn kết giữa truyền thống tốt đẹp với phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn để giữ gìn bản sắc văn hóa, tạo sức mạnh nội sinh để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh và bền vững ☐
- Ý kiến khác:.....

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ông/Bà!

PHỤ LỤC 2

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Câu 1: Xin Ông/Bà cho biết đánh giá mức độ đồng ý về các truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn dưới đây?

STT	Các truyền thống tốt đẹp	Rất đồng ý		Đồng ý		Rất không đồng ý		Không đồng ý		Không biết	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Hiếu học, ham học hỏi	28	9.3	228	75.5	1.0	3.0	10	3.3	35	11,6
2	Yêu quê hương, đất nước	253	83.8	11	3.6	3.0	1.0	1.0	3.0	34	11,3
3	Trọng người tài, đức	51	16.9	220	72.8	20	6,6	1.0	3.0	10	3,3
4	Ý chí kiên cường bất khuất	237	78.5	37	12.3	2	7	1.0	3	25	8,3
5	Nhân nghĩa, tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống	231	76.5	55	18.2	4	1,3	2	7	10	3,3
6	Đoàn kết, gắn bó trong cuộc sống	268	88.7	11	3.6	3	1.0	1.0	3	19	6,3
7	Sống có nghĩa tình, thủy chung	234	77.5	38	12,6	2	7	10	3,3	18	6,0
8	Cần cù trong lao động, sản xuất, kinh doanh	18	6.0	249	82.5	3	1.0	3	1.0	29	9.6
9	Sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh	36	11.9	2	7	3	1.0	3	1.0	17	5.6
10	Giản dị, tiết kiệm, không lãng phí										
11	Có kỷ luật, trách nhiệm cao trong cuộc	28	9.3	201	66.6	10	3.3	11	3.6	52	17.2

	sống										
12	Có bản lĩnh, ý chí kiên cường vượt qua khó khăn trong cuộc sống	36	11.9	210	69.5	11	3.6	11	3.6	302	100.0
13	Luôn khát vọng làm giàu cho gia đình và quê hương	35	11.6	204	67.5	10	3.3	10	3.3	43	14.2
14	Đề cao, tôn trọng những điều tốt đẹp trong cuộc sống	234	77.5	21	7.0	2	7	10	3.3	35	11.6
15	Tích cực đấu tranh, phê phán những điều sai trái trong cuộc sống	37	12.3	228	75.7	2	7	1	3	34	11.3

Câu 2. Ông/Bà có mức độ đánh giá như thế nào về một số phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn đã được vận dụng và phát huy trong phát triển kinh tế - xã hội hiện nay?

STT	Sử dụng và phát huy các truyền thống tốt đẹp	Rất đồng ý		Đồng ý		Rất không đồng ý		Không đồng ý		Không biết	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Truyền thống hiếu học, ham học hỏi đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	38	12.6	3	1	34	11.3	28	9.3	28	9.3
2	Truyền thống nhân nghĩa, tương trợ, đoàn kết đã được vận dụng và	27	8.9	201	66.6	2	7	29	9.6	43	14.2

	phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội										
3	Truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	26	8.6	200	66.2	12	4.0	12	4.0	52	17.2
4	Truyền thống sống có kỷ luật, trách nhiệm cao trong cuộc sống đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	19	6.3	229	75.8	1	3	20	6.6	33	10.9
5	Truyền thống đề cao, tôn trọng điều tốt đẹp đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	17	5.6	206	68.2	9	3.0	36	11.9	34	11.3
6	Truyền thống có bản lĩnh, ý chí kiên cường vượt qua khó khăn trong cuộc sống đã được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	2	7	219	72.5	2	7	46	15.2	33	10.9
7	Truyền thống phê phán cái xấu, tiêu cực	2	7	211	69.9	10	3.3	45	14.9	34	11.3

đã được thực hiện mạnh mẽ trong trong phát triển kinh tế - xã hội										
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Câu 3. Theo Ông/Bà những phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn gắn với những đặc điểm nào dưới đây?

STT	Đặc điểm những phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn	Số lượng	Tỷ lệ
1	Được hình thành trong một quá trình lịch sử lâu dài, nên thường có tính ổn định và bền vững	58	19.2
2	Biến đổi cùng với sự biến động của xã hội	55	18.2
3	Mang đặc trưng văn hóa vùng Đông Bắc	189	62.6

Câu 4. Theo Ông/Bà phẩm chất truyền thống của con người Lạng Sơn thời kỳ mới chịu sự tác động của những nhân tố nào sau đây?

STT	Những nhân tố tác động	Số lượng	Tỷ lệ
1	Tính cách cố hữu của người dân địa phương	54	17.9
2	Sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu	28	9.3
3	Sự chống phá của các thế lực thù địch	46	15.2
4	Quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế	274	90.7
5	Sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thời kỳ mới của tỉnh Lạng Sơn	37	12.3
6	Tác động mặt trái cơ chế thị trường hiện nay	269	89.1
7	Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể	267	88.4

Câu 5. Ông/Bà có mức độ đánh giá như thế nào về một số thế mạnh gắn với con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội hiện nay?

STT	Vận dụng và phát huy các thể mạnh	Rất đồng ý		Đồng ý		Rất không đồng ý		Không đồng ý		Không biết	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Giá trị văn hóa con người Lạng Sơn cần được vận dụng và phát huy mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội	217	71.9	46	15.2	3	1.0	1	3	35	11.6
2	Thương hiệu ẩm thực đặc sắc của con người xứ Lạng cần được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	46	15.2	213	70.5	2	7	17	5.6	24	7.9
3	Phát huy thể mạnh con người Lạng Sơn với vị trí “phên dậu quốc gia” và “phên dậu về kinh tế” để phát triển kinh tế - xã hội	202	66.9	35	11.6	2	7	27	8.9	36	11.9
4	Ý chí tự lực, tự cường của con người Lạng Sơn	203	67.2	28	9.3	1	3	26	8.6	44	14.6

	cần được vận dụng và phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội										
5	Khát vọng vươn lên mạnh mẽ của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	204	67.5	37	12.3	1	3	26	8.6	34	11.3
6	Tinh thần năng động, sáng tạo của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	196	64.9	46	15.2	1	3	8	2.6	51	16.9
7	Tinh thần bất khuất, nhân hậu của con người Lạng Sơn cần được phát huy tối đa trong phát triển kinh tế - xã hội	188	62.3	44	14.6	1	3	9	3.0	60	19.9

Câu 6. Mức độ đánh giá của Ông/Bà về sự quan tâm của mỗi người dân trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống gắn với thể mạnh của con người ở Lạng Sơn hiện nay?

STT	Sự quan tâm của người dân	Tốt		Khá		Trung bình		kém		Khó trả lời	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Mức độ đánh giá của Ông/Bà về sự quan tâm của mỗi người dân trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống gắn với thể mạnh của con người ở Lạng Sơn hiện nay?	9	3.0	266	88.1	10	3.3	16	5.3	1	3

Câu 7. Ông/Bà đánh giá mức độ thể nào về công tác giáo dục, tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền địa phương trong nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn?

STT	Công tác giáo dục, tuyên truyền	Tốt		Khá		Trung bình		kém		Khó trả lời	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Ông/Bà đánh giá mức độ thể nào về công tác giáo dục, tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền địa phương trong nâng	205	67.9	54	17.9	9	3.0	1	3	33	10.9

	cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về truyền thống tốt đẹp của con người Lạng Sơn?										
--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Câu 8. Ông/Bà đánh giá thế nào về sự phối hợp giữa các tổ chức cá nhân ở làng, bản, tổ dân phố trong việc lan tỏa phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội hiện nay?

STT	Sự phối hợp của các chủ thể	Tốt		Khá		Trung bình		kém		Khó trả lời	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Ông/Bà đánh giá thế nào về sự phối hợp giữa các tổ chức cá nhân ở làng, bản, tổ dân phố trong việc lan tỏa phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội hiện nay?	36	11.9	236	78.1	2	7	2	7	26	8.6

Câu 9. Ông/Bà đánh giá về cơ chế, chính sách trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn cho quần chúng nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương mình như thế nào?

STT	Đánh giá về cơ chế, chính sách	Tốt		Khá		Trung bình		kém		Khó trả lời	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Ông/Bà đánh giá về cơ chế, chính sách trong việc nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn cho quần chúng nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương mình như thế nào?	27	8.9	212	70.2	8	2.6	19	6.3	36	11.9

Câu 10. Ông/Bà tự hào về giá trị truyền thống con người Lạng Sơn ở mức độ nào?

STT	Niềm tự hào về giá trị truyền thống	Tốt		Khá		Trung bình		kém		Khó trả lời	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Ông/Bà tự hào về giá trị truyền thống	25	8.3	255	84.4	11	3.6	1	3	10	3.3

	con người Lạng Sơn ở mức độ nào?										
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Câu 11. Ông/Bà đã kế thừa các phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn trong giáo dục, rèn luyện, góp phần phát triển địa phương mình ở mức độ nào?

STT	Góp phần phát triển địa phương	Tốt		Khá		Trung bình		kém		Khó trả lời	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Ông/Bà đã kế thừa các phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn trong giáo dục, rèn luyện, góp phần phát triển địa phương mình ở mức độ nào?	9	3.0	266	84.1	10	3.3	16	5.3	1	3

Câu 12. Theo Ông/Bà, để nâng cao phẩm chất truyền thống tốt đẹp gắn với thể mạnh của con người Lạng Sơn phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới, cần thực hiện những giải pháp cơ bản nào sau đây?

STT	Những giải pháp cơ bản	Số lượng	Tỷ lệ
1	Nâng cao nhận thức và trách nhiệm cấp ủy đảng, chính quyền địa phương	248	82.1
2	Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của doanh nghiệp	231	76.5
3	Tăng cường giáo dục, nâng cao thái độ, động cơ, ý chí, tình	239	79.1

	cảm động dẫn cho quần chúng nhân dân		
4	Kịp thời bổ sung, hoàn thiện giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn thời kỳ mới	236	78.1
5	Tạo môi trường văn hóa lành mạnh làm nền tảng giao lưu, tiếp nhận và nâng cao giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn	238	78.8
6	Phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong nâng cao giá trị chuẩn mực con người Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới	257	85.1
7	Có kế hoạch phát huy mạnh mẽ truyền thống tốt đẹp gắn với thế mạnh của con người Lạng Sơn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng biên và kinh tế đối ngoại của tỉnh Lạng Sơn	258	85.4
8	Tăng cường sự gắn kết giữa truyền thống tốt đẹp với phát huy thế mạnh con người Lạng Sơn để giữ gìn bản sắc văn hóa, tạo sức mạnh nội sinh để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh và bền vững	242	80.1